

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

THÁNH GIÁO
SƯU TẬP

Năm Đinh Mùi - 1967

In Lại Theo Ấn Bản TLBT

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

LỜI GIỚI THIỆU

Nam Mô Cao-Đài Tiên-Ông Đại-Bồ-Tát Ma-Ha-Tát.

Nhằm mục đích quảng truyền giáo lý Cao-Đài Đại-Đạo hầu lợi lạc bá tánh, bá gia, giúp phương tiện cho người mộ Đạo tu hành, trong thời gian qua, Thiên-Lý Bửu-Tòa đã phát hành các Kinh sách, Thánh-ngôn, Thánh-giáo của Đại-Đạo, trong đó có các quyển Thánh-giáo do Cơ Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo sưu tập và ấn tống trước đây.

Lời Đức Mẹ Diêu-Trì Kim-Mẫu đã dạy ở Thiên-Lý-Đàn ngày 28-2-1967 rằng: "Tam-Kỳ Phổ-Độ Đại-Đạo hoàng dương chánh pháp để phục hưng thời mạt pháp hầu lập Thánh-Đức Thượng-Ngươn". Như vậy, Thánh ý của Đấng Chí-Tôn muốn đem Đạo vào đời, dẫn độ chúng sanh cho biết cải dữ về lành, cải tà qui chánh, đồng hướng về tình thương tối thượng của Đấng Tạo-Hóa hầu tu sửa cho được Chân Thiện Mỹ để tránh khỏi nạn diệt vong, mới xây dựng lại cảnh thái bình an lạc. Vậy thì cõi Thánh-Đức sẽ được hình thành trong tương lai ngay trên thế giới này, mà người được chọn sẽ toàn là bậc Đức-Thánh Nhân-Hiền: người , Tiên, Thánh, Phật sống lẫn, là Thiên Đàng tại thế. Thử hỏi cả khối vạn linh sanh chúng ngày nay những ai là người được chọn? Chúng ta chưa biết được, chỉ mau lo nỗ lực tiến tu, rồi mới rõ biết tình Thượng-Đế thương đời dường bao! bảo bọc dường bao? Đấng Chí-Tôn vì đời mà lập Đạo, cho nên hàng môn đệ của Đại-Từ-Phụ là phải xả thân vì Đạo

Đánh máy lại: **Thiên Lý Bửu Tòa**
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**
Đóng tập: **H&L eBooker**
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

Copyright © 2006 — Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý

cứu đời.

THI:

*Đạo, đời hai mối rõ tương quan,
Thế giới liên siêu cảnh lạc nhân.
Đem Đạo cứu đời cơn loạn lạc,
Đời bình nhờ Đạo thấm nhân gian.
Đời nguy dân khổ vì xa Đạo,
Thiếu Đạo thì đời hóa lửa than.
Suy giảm tội cùng thông suốt lý,
Quân bình đời Đạo tạo Thiên-đàng.*

Như ngày nay rất nhiều nơi có bậc tu chơn hoàng dương Chánh Pháp, có Kinh Sám kêu gọi tu hành, khuyến tấn linh căn một cách khẩn trương, vì sao? Vì đời đã đến mức chót, gần quên hết Đạo lý rồi, đức tin yếu ớt lại thêm vật chất thịnh hành, hấp dẫn nhân sinh chỉ còn biết đua chen theo đà phát triển duy vật ấy mà thôi.

Đấng Chí-Tôn Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, Đức Diêu-Trì Kim Mẫu, Đức Quan-Thế-Âm Bồ-Tát và các Đấng Thiêng Liêng Phật, Thánh, Tiên, Thần vì lòng bi mẫn vô biên, thương xót chúng sinh như Mẹ hiền thương con đỏ nên chẳng quản ngại nhọc nhằn trần trược, giáng điển gọi kêu, dạy bảo tận tường, rớt ráo lý Đạo sâu mầu cho người tu có cơ siêu thoát về lạc cảnh trong nhứt kiếp. Những pho Kinh báu, Thánh Ngôn, Thánh Giáo hiện tiền là những Kim Chi Nam mâu diệu, những ngọn đuốc quang minh soi đường đưa hành giả qua bể khổ trần mà khỏi lo sợ đấm.

THI:

*Xuống biển không chìm bởi có phao,
Đi đêm chẳng sợ rớt hầm ao,*

*Cũng nhờ ngọn đuốc giờ cao rọi,
Soi sáng đường trường chỗ hố hào.
Học Đạo tâm tu âu cũng thế,
Thánh Ngôn nền tảng quý dường bao!
Cao-Đài Giáo-Lý là cao cả,
Huyền diệu thiêng liêng thấu rõ nào.*

Chúng tôi với trí phàm sơ thiển, chỉ có tâm thành dâng hiến Trời Cha, thiết tha mời gọi, thỉnh cầu các bậc Linh Căn còn tại thế mau lo hành tròn hạnh nguyện: Lợi ích tha nhân, làm cánh tay hữu thể của Bề-Trên đem ban rải tình thương Thượng-Đế khắp cõi Ta-Bà này cho cả vạn linh đồng được hưởng, hầu sớm có cảnh thanh bình Thánh Đức ở trần gian.

Rất mong thay!

Cẩn bút,

Ngọc-Liên-Hương

Thiên-Lý Bửu-Tòa

THAY LỜI TỰA

Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo trân trọng giới thiệu quyển Thánh-Giáo Sưu-Tập năm Ất-Tỵ (1965) với chư tín hữu và chư tôn độc-giả bốn phương.

Trung thành với nhiệm vụ mà các Đấng Thiêng-Liêng đã giao phó, Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo (trụ sở đặt tại 171 Cống Quỳnh, Sài Gòn) đóng vai một điện đài thu và phát ra những huấn từ do ơn Trên ban xuống nhằm đạt ba mục tiêu chính yếu là:

1) Khảo cứu giáo lý Tam-Giáo Đạo, đem lại cho nhơn sanh hiểu biết từ nguồn gốc Đại-Đạo phát xuất Tam Giáo Đạo, cho đến Tam Giáo Đạo trở về nguồn gốc Đại-Đạo.

2) Ban hành Kinh điển đạo luật để kêu gọi các hường đạo nhớ lại tôn chỉ tối cao mà Thượng-Đế đã vạch sẵn một đường lối quy nguyên Tam Giáo Đạo mà thực hành cho đúng với chân lý của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

3) Mở rộng lòng thương tuyệt đối với các chi phái, giáo phái, từ đẳng cấp chức sắc cho đến tín đồ, hay bảo trợ trên mọi phương diện tùy theo sở xuất của Ban.

Từ ấy nhân nay, đeo đuổi theo ba mục tiêu trên, Cơ Quan chúng tôi đã cố gắng phục vụ nhơn sanh trong Đạo lẫn ngoài đời, với sự hoàng dương Chánh Pháp mà trong quyển Sưu Tập này, chư quý liệt vị sẽ lần lượt theo dõi từng bước xuyên qua các

bài Thánh Giáo trích đăng do Ôn Trên giảng cơ phổ độ.

Thật ra, vì đức háo sinh các Đấng Thiêng Liêng chỉ cho đời bằng thần cơ diệu bút mà Cơ Quan có bốn phận phổ truyền giáo lý để cống hiến cho chư độc-giả trong quyển Thánh Giáo này bằng những lời vàng tiếng ngọc.

Đọc qua các bài Thánh Giáo ấy, chư tôn độc-giả sẽ thấy tinh thần các Ngài hiện ra trong các tư tưởng rất thanh cao tế nhị, được mô tả bằng những lời văn bình dị khéo léo vô cùng, đủ chứng tỏ một giá trị truyền thần tuyệt đỉnh thanh cao phi phàm, đáng làm một quyển Thánh Kinh giá bửu!

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại-Đạo

Tổng Lý Minh Đạo

HUỆ-LƯƠNG (Trần Văn Quế)

MỤC LỤC

- 1) *Vui Xuân khuyên nhớ ngày mai*
Thiên Lý Đàn 8-2-1967
(Đông-Phương Chương-Quản)
- 2) *Chữ "Muốn"*
Ngọc Minh Đài 17-2-1967
(Quan-Âm Bồ-Tát)
- 3) *Công bình và hướng đạo*
Ngọc Minh Đài 23-2-1967
(Thái-Bạch Kim-Tinh)
- 4) *Phiên nào là nguồn cội Bồ-Đề*
Thiên Lý Đàn 28-2-1967
(Diêu-Trì Kim-Mẫu)
- 5) *Huấn nữ chơn ngôn*
Thánh Tịnh An Tiên 11-3-1967
(Quan-Âm Bồ-Tát)
- 6) *Tâm sự nhị vị tiền bối*
Ngọc Minh Đài 24-3-1967
(Thượng Trung Nhật
& Ngọc Lịch Nguyệt)
- 7) *Huân từ Đức Chí-Tôn*
Ngọc Minh Đài 25-3-1967
(Ngọc-Hoàng Thượng-Đế)
- 8) *Giác ngộ là nguồn cứu rỗi*
Ngọc Minh Đài 10-4-1967
(Giáo-Tông Đại-Đạo)
- 9) *Giáo lý Đại-Đạo*
Cao Đài Hội Thánh 23-4-1967
(Ngô Đại-Tiên)

- 10) *Tu tâm và hành Đạo*
Thiên Lý Đàn 2-5-1967
(Giáo-Tông Đại-Đạo)
- 11) *Đạo lý của người hành Đạo*
Thánh Bộ Từ Bi 9-5-1967
(Quan-Âm Bồ-Tát)
- 12) *Kiếp phù sinh và nhân ngã*
Trúc Lâm Thiền Điện 21-5-1967
(Di-Lạc Thiên-Tôn)
- 13) *Ý nghĩa Thánh-Thất và Thánh-Tịnh*
Ngọc Minh Đài 16-6-1967
(Lê Đại-Tiên)
- 14) *Luận về chữ "Khổ"*
& *Thức tỉnh người đời*
Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý 21-6-1967
(An-Hòa Thánh-Nữ
& Minh-Tra Hồng-Phước)
- 15) *Luận về giáo lý*
Ngọc Minh Đài 20-8-1967
(Giáo-Tông Đại-Đạo)
- 16) *Hy sinh đức quả*
& *Gieo mầm mừi rỗi*
Bát Nhã Thiền Đường 13-9-1967
(Già-Lam Địa-Thần
& Đông-Phương Lão-Tổ)
- 17) *Khuyên con nhìn chơn lý Đạo*
Thánh Thất Bình Hòa 18-9-1967
(Diêu-Trì Kim-Mẫu)
- 18) *Tu thân, phổ độ và gương xưa*
Nam Thành Thánh Thất 25-9-1967
(Chư vị tiền bối)

- 19) Lòng người hướng đạo
Thánh Thất Bình Hòa 1-10-1967
(Nguyễn Ngọc Tương)
- 20) Đức tu và trách nhiệm
Thánh Thất Bình Hòa 1-10-1967
(Diêu-Trì Kim-Mẫu)
- 21) Thanh thiếu niên mầm non đất nước
Thánh Thất Bình Hòa 1-10-1967
(Cao Triều Phát)
- 22) Ý thức hệ Nữ-Chung-Hòa
Thánh Thất Bình Hòa 18-10-1967
(Quan-Âm Bồ-Tát)
- 23) Giáo hội Tiên-Thiên Minh-Đức (23-10-1967)
(Chư vị tiền bối
Quan-Âm Bồ-Tát)
- 24) Thán đời chiến họa
Ngọc Minh Đài 16-11-1967
(Đại-Tiên Lê-Văn-Duyệt)
- 25) Trọng trách thanh thiếu niên
Ngọc Minh Đài 1-12-1967
(Cao Triều Phát, 1-12-1967)
- 26) Chứng Lễ
& Quan niệm người tu
Liên Hoa Cửu Cung 2-12-1967
(Tam Trấn Oai Nghiêm
& Phan Thanh)
- 27) Luận về Đạo-Lý
Ngọc Minh Đài 16-12-1967
(Đông-Phương Chương-Quản)
- 28) Sứ mạng của dân tộc được chọn
Thánh Thất Bàn Sen 24-12-1967

- (Gia-Tô Giáo-Chủ)
- 29) Kiến thức người tu
Minh Lý Thánh Hội 7-1-1968
(Quan-Âm Bồ-Tát)
- 30) Nhấn về Hội Thánh
Thánh Thất Bình Hòa 25-1-1968
(Tiền Bối Đại-Đạo)

1.- VUI XUÂN XIN NHỚ NGÀY MAI

THIÊN LÝ ĐÀN (Sài Gòn), Tý thời 29 rạng mùng
1 tháng Giêng Đinh Mùi (8-2-1967)

THI:

*ĐÔNG phong báo hiệu tiết Xuân sang,
PHƯƠNG pháp tu thân tự giải nàn,
CHƯỜNG đức ngại gì không trở đức,
QUẢN chi biến đổi chốn trần gian.*

ĐÔNG PHƯƠNG CHƯỜNG QUẢN, Bàn
Đạo chào mừng chư hiền đệ hiền muội đàn trung
đẳng đẳng.

THI:

*Mừng chư đệ muội tiết Xuân sang,
Thay đổi phương châm bước đạo vàng,
An ủi viếng thăm trong bạn đạo,
Đang còn lật đật chốn trần gian.*

Miễn lễ, đàn trung an tọa.

THI:

*Đang lúc Xuân về với thế gian,
Đi dùng pháo nổ tiếng kêu vang,
Rượu trà bạn tác vui ngoài mắt,
Ai biết bên trong lắm rộn ràng.*

HỮU:

*Vui một ngày vui ở thế gian,
Ngày mai nào biết sẽ lo toan,
Muôn dân đồ thán bao tai ách,
Ai đến xẻ chia sự khổ nàn.*

HỮU:

*Trò đời gượng gạo buổi chiều mai,
Không có ngày kia vẫn hoặc dài,
Giả dối mượn màu tô điểm tạm,*

Thương đời say tỉnh, tỉnh trong say.

HỮU:

*Người tu chọn lựa sự chung vui,
Chia sót niềm đau chỗ ngọt bùi,
Kẻ đói người no bao nở bỏ,
Những khi tiến mạng nhớ khi lui.*

HỮU:

*Người khổ ta vui dạ nở nào,
Tác phong đạo đức phải làm sao?
Dẫu không chia xẻ phần cơm áo,
Thì cũng tỏ ra tui chút nào.*

(Thăng...)

2.- CHỮ MUỐN

NGỌC MINH ĐÀI (Vĩnh Hội - Sài Gòn), Tuất
thời mùng 9 tháng Giêng Đinh Mùi (17-2-67)

Thiện Tài Đồng Tử, Tiểu Thánh chào mừng
chư Thiên mạng, chào chư liệt vị đàn tiền.

Vâng lệnh Đức QUAN ÂM BỒ TÁT báo đàn,
chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp, Tiểu Thánh xuất
ngoại ứng hầu, thăng.

THI:

*Một tác QUAN ÂM một tác vàng,
Thương đời BỒ TÁT giáng trần gian,
Đem mầm chơn lý gieo cùng khắp,
Nhắc nhở nhơn sanh tỉnh mộng trăng.*

QUAN ÂM BỒ TÁT, Bàn Sĩ chào chư hiền sĩ
hiền muội đàn trung đẳng đẳng.

Hôm nay, Bàn Sĩ để lại một chữ, chỉ một chữ
thôi, trong bước đường hành đạo cũng như tu thân,

để toàn thể hiền sĩ hiền muội hiện diện nơi đây cũng như khiếm diện trong vòng Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, suy gẫm mà tự làm chủ thân tâm, khắc phục mọi chướng ngại do nội tâm để hầu vững bước tu thân hành đạo.

Một chữ mà Bàn Sĩ sắp làm món quà Xuân đây rất cũ kỹ không phải mới lạ gì. Đó là chữ "Muốn".

Từ ngàn xưa, các bậc Thánh Nhân cũng do chữ Muốn mà được sáng danh nơi hậu thế. Các Đấng Phật Tiên Thánh Thần cũng do chữ Muốn nên được Thiên Tôn và Thế Tôn. Các bậc tiền nhân ưu thời mẫn thế, thương nước thương dân, được khảm vào sử xanh trong mai hậu, cũng do chữ Muốn.

Người xưa, các bậc, các đấng từ ngàn xưa đã có chữ Muốn. Do chữ Muốn đã làm động cơ thúc đẩy cho hành động. Người xưa không bị chữ Muốn điều khiển vì đã có lý trí xét đoán tận cùng, đã nhờ bản tâm cương trực kèm chế chữ Muốn, do đó không thể nào làm nô lệ cho chữ Muốn. Nếu không có chữ Muốn nơi con người thì không có động lực thúc đẩy cho làm một sự gì. Nhưng nhờ các bậc ấy làm chủ điều khiển sự Muốn, chi nên nó chỉ được hoạt động thúc đẩy trong giới hạn, trong phạm vi đạo lý như nghĩa lễ trí.

Tiếc vì đời nay, người thế gian sanh vào thời trọng thực, vật chất nặng mang, sự nhìn và xét đoán rất thiếu cận và ích kỷ, nên lơ đễnh một chút thì đã bị chữ Muốn sai khiến. Một lần sai được nhiều lần sai được, rồi lần hồi biến con người trở thành nô lệ cho sự Muốn. Do đó nên trong Đạo Giáo và các kinh điển Đạo học, có nhiều chỗ ngăn cấm và dạy người đời

phải diệt lòng ham muốn.

Sự thật, nếu mỗi người không có ý Muốn, như cây như đá, như vật vô tri vô giác, không thể nào làm được việc gì. Than ôi! mấy ai hiểu được tường tận và phân tách tỉ mỉ như vậy. Vì thế cho nên, cũng vì chữ Muốn đã làm con người từ thanh cao đến hạ tiện, từ chỗ thương nước mến dân đã trở thành người buôn dân bán nước, từ chỗ xây dựng đạo lý nghĩa như đã trở thành người phá Đạo và vô như bắt nghĩa.

Vì không làm chủ giới hạn được lòng ham muốn mà cha giết con, con bắt hiếu, trò vong ơn thầy, bè bạn bội tín, vợ chồng vong nghĩa. Vì không làm chủ được lòng ham muốn đã khiến từ bậc ly gia cắt ái, trường trai khổ hạnh, gương mẫu đạo đức đã trở thành người quên Đạo, quên đức, đến rượu thịt say sưa, té ngã cùng đường, trà đình tửu quán, tù tội gian lao!

Cũng do nơi không làm chủ được lòng ham muốn nên:

Miệng thì niệm tiếng Nam Mô,

Mà lòng lại tưởng cơ đồ tóm thâu.

Do lòng ham muốn mà:

Miệng thì kinh kệ tối ngày,

Vợ chồng nhân nghĩa đổi thay liên liền.

Đó là bài học điển hình để cho người đời suy gẫm làm tiêu chuẩn đo đạc những ý nghĩ và công quả hành đạo của mình.

Hồi chư hiền sĩ hiền muội, đã mang thân xác con người, khi vừa ra khỏi lòng mẹ là đã phạm tội rồi, dầu ít hoặc nhiều, mỗi một tội lỗi là một duyên nghiệp. Nếu người không hồi tỉnh tu công lập đức và

mài gương trí huệ để gột rửa lòng hoài nghi, ắt phải bị hoài nghi càng ngày càng chùng chất, càng dày lên mãi mãi như vỏ trái đất trong triệu triệu năm qua.

Do đó, Bàn Sĩ nhắc nhở chư hiền sĩ hiền muội hãy cố gắng, nếu được tổ chức thường xuyên các buổi giảng đạo từ sơ đẳng đến trung cấp, tạo nhiều hoàn cảnh tốt để trao đổi đạo lý đàm luận đạo sự, để tìm ra yển sáng và những yển sáng đó rọi mãi từ ngoại thể đến nội tâm soi cùng tột để dò kiếm những ý muốn nào là hợp với đạo lý nhân nghĩa, thuận lòng Trời, hợp lòng người.

Bàn Sĩ mong rằng bài học đạo lý hôm nay sẽ là món quà đầu năm cho tất cả thiện tâm, thiện căn, thiện trí.

Bàn Sĩ ban ơn lành toàn thể, thăng...

3.- CÔNG BÌNH VÀ HƯỚNG ĐẠO

NGỌC MINH ĐÀI (Vĩnh Hội, Sài Gòn), Tuất thời Rằm tháng Giêng Đinh Mùi (23-2-1967)

Thanh Minh Đồng Tử, Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng, chào liệt vị đàn trung. Tiểu Thánh vâng lệnh báo đàn, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp GIÁO TÔNG ĐẠI ĐẠO, Tiểu Thánh chào chung, xuất ngoại ứng hầu, thăng...

THI:

*Đời say Ta cũng muốn nên say,
Cho tạm phiêu pha hết tháng ngày,
Bởi tánh từ bi không nở bỏ,
Vì lòng bác ái mới ra tay,*

*Chèo thuyền tế chúng qua bờ giác,
Mở Đạo độ dân đến Phật đài,
Cho vẹn nghĩa tình cùng vạn thế,
Cho xong sứ mạng với non loài.*

LÝ TRƯỜNG CANH THÁI BẠCH KIM
TINH GIÁO TÔNG ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ,
Bàn Đạo chào mừng chư hiền đệ hiền muội đàn tiền
đẳng đẳng.

Nhân ngày Thiên Quan Tứ Phước, Bàn Đạo cũng muốn khơi lại một vài lý Đạo đã dạy từ xưa để những hiền đệ nào đang tìm học hỏi hoặc đã biết mà quên thì cũng có dịp ôn lại.

Chư hiền đệ hiền muội hãy nhìn cảnh vật thiên nhiên: Kia các loài thảo mộc hoa quả đang sống dưới ánh thái dương, đồng hấp thụ mọi biến chuyển của Tạo Vật. Cây có trái, trái có hạt, đến đúng kỳ hạt rụng xuống rồi mọc trở lại nên cây. Những cây sau này, có cây tốt hơn cây mẹ và cũng có những cây lại đèo đảnh xấu xa.

Sở dĩ ngày nay, những hàng thiện tâm đang hoang mang bối rối vì chỗ dị đồng đó, là vì vẫn vương trong cảnh năm người mù xem voi.

Sự thật, đạo lý vẫn có một. Trường hợp dị biệt về giáo lý mà Nhơn sanh đã gặp phải, vì mới đọc qua những khía cạnh trong muôn ngàn khía cạnh của Đạo Trời.

Từ xưa, thời kỳ Thượng Ngươn, Nhơn loại trình độ còn hồn nhiên mộc mạc, chất phác, sự tiến hóa các giống dân không đồng nhất. Mỗi lần Thượng Đế đến mở Đạo cho một giống dân nào cũng phải tùy theo trình độ cùng phong tục tập quán của giống dân

đó. Thử so sánh phong tục một giống dân này và phong tục của giống dân khác, đương nhiên khác biệt. Do đó, người đọc kinh điển không nhìn thấy yếu lý căn bản của Đạo Trời mà chỉ thấy sự dị biệt giữa hai phong tục mà thôi.

Một ví dụ: Như một ngọn đèn dầu bao quanh bên ngoài là một ống khói ghép lại bởi muôn ngàn mảnh kính màu sắc. Mắt phàm bên ngoài trông vào tưởng ngọn đèn ấy muôn màu. Nào hay đâu, khi giở toang ống khói lên, ngọn đèn dầu vẫn một màu không thay đổi.

Từ ngàn xưa, trải qua bao thời kỳ giáo đạo, đã rất nhiều kinh điển do các bậc Thánh Nhân soạn ra cũng có, do những tay văn sĩ dựa vào đó viết lên những nhận xét của mình cũng có. Rồi trải qua nhiều đời, kinh điển càng nhiều vô số kể. Thử hỏi ngày nay những người tìm học Đạo có mấy ai kiên chí đọc hết kinh điển ấy để so sánh lại và tìm một lý duy nhất của nó?

Ngày nay, trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đã có các Đấng Thiêng Liêng giáng cơ giải bày những phương pháp giản dị, với ngôn ngữ đồng giống địa phương. Nếu có ai hành hoặc hiểu sai lạc ắt sẽ được các Đấng kịp thời giúp đỡ sửa đổi.

Nhưng trước hiện tình đất nước Việt Nam còn trong vòng chưa ổn định, tôn giáo còn ngấm ngầm phân tranh ảnh hưởng, người cầm quyền không phải hoàn toàn hiểu ý của Thượng Đế. Do đó, nền Đạo tuy có hơn bốn mươi thu, nhưng về phương diện phổ truyền chấn hưng đã và đang gặp nhiều ảnh hưởng chi phối. Đó là một trở ngại rất lớn cho bước

tiến của nhơn sanh. Nhưng không phải vì vậy mà người hướng đạo thối chí ngã lòng, chùn bước trước cảnh ngộ ấy.

Những ai có sứ mạng phổ giáo Đạo Trời, nên hiểu như vậy: Mình đang làm việc cho Thượng Đế, cho nhơn sanh, cho thế hệ ngày mai, không phải vì những trở ngại thối chí ngã lòng. Một đoàn người thức đêm, khi nghe sấm chọi đưng trong đêm trường đã uể oải, là báo hiệu ngày mai tươi sáng sắp đến. Hãy vui mà tiến, hiệp mà hành, tin để đoạt cho kỳ được công quả trọng đại ấy.

Hỡi chư hiền đệ! đây lời nói trước khi Bàn Đạo giã từ chư hiền đệ hiền muội: Nên ý thức đến đời sống của mỗi vị. Thử nghĩ lại xem: Có ai suốt đời không hoạt động, không tiến thủ. Hễ có hoạt động, có tiến thủ thì có thăng trầm bỉ thối, thành bại thịnh suy. Nhưng nếu biết đặt mình làm một nhân sinh của thế gian, của Thượng Đế, hướng về đạo lý nhân nghĩa để hoạt động và tiến thủ, thì mọi chướng ngại nơi thế gian là những món khí cụ rèn luyện un đúc do tay thợ tạo, chấp định để đưa người đời trở nên bậc Thánh, Hiền, Tiên, Phật. Bằng không, ngược lại vẫn làm lũi đi trên đường gió bụi mịt mờ, tìm những ánh sáng trong mộng tưởng và nô lệ vật chất, lẽ tất nhiên cũng được hưởng hoặc chịu trong điều thành bại thịnh suy vinh nhục ấy. Nhưng đó là những khoen sắt của quỹ vô thường đang đặt trong cối vô thường, mà người thế gian tự tròng tay chân mình vào từng khoen một. Đến cùng, đã mất hết bản linh chân tánh, là trở lại cuộc thối hóa hậu lai. Cứ như thế xây vắn hai nẻo siêu đọa. Điều hiển nhiên trước mắt mọi người,

không phải tiềm tàng nơi đâu cả. Bởi thế, Bàn Đạo khuyên chư hiền đệ hiền muội cần nên cẩn thận trong đời sống, trên nẻo Đạo, giữa sự tu hành, để lập định cho mình một vị trí vững chắc, trừ bỏ hết những gì quyến rũ hay đe dọa. Chư hiền đệ hiền muội mới có thể tìm đến chân lý tuyệt đối là Đức Thượng Đế.

THI:

*Tứ Phước Thiên Quan để những lời,
Hỡi chư đệ muội lánh trần vui,
Nêu gương cứu thế trong mai hậu,
Sử Đạo ngàn thu chói rạng ngời.*

Bàn Đạo ban ơn lành toàn cả chư hiền đệ hiền muội, thăng...

4.- PHIÊN NÃO LÀ NGUỒN CỘI BỒ ĐỀ

THIÊN LÝ ĐÀN (Sài Gòn), Tuất thời 20 tháng Giêng Đinh Mùi (28-2-1967)

THI:

*AN lòng tiến bước đến Thiên Cung,
HÒA ái mới mong được hảo phùng,
THÁNH đức lập đời đang thống khổ,
NỮ tài nam liệt phận hành chung.*

Thánh Nữ chào chư Thiên mạng, chào liệt vị đàn tiền lương phái.

Đức TỬ TÔN giá ngự, Thánh Nữ tuân lệnh ứng hầu. Đàn nội thành tâm nghinh tiếp, Thánh Nữ xin chào chung, thăng...

THI:

*Hồng trần là cõi tạm rồi đi,
Hỡi các con ơi! có sá gì,*

Sớm biết linh căn hồi cụu bốn,

Ngàn thu an hưởng cõi Diêu Trì.

VÔ CỤC TỬ TÔN ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU, MẸ linh hồn các con, mừng các con nam nữ.

Mẹ đến trần gian giờ này để dạy dỗ, khuyên nhủ các con trên đường tu công lập quả. Mẹ miễn lễ các con đồng an tọa đàn tiền nghe Mẹ phân qua:

Tam Kỳ Phổ Độ Đại Đạo hoàng dương chánh pháp để phục hưng thời mạt pháp hầu lập Thánh Đức Thượng Ngươn. Đang giữa thời biến thiên hỗn độn, các con là những nguyên nhân từ thượng giới gieo rải đến hồng trần, khi nẩy mầm đơm tược để kết quả một nguyên nhân nơi cõi thế gian, thay quyền Tạo Hóa. Nhưng con ôi! vì thế gian là cõi hồng trần, mà các con mang lấy phàm thân nhục thể, đã vượt qua bao nhiêu kiếp luân hồi chuyển hóa, sau bức màn vô minh, rồi các con lại tiến hóa trên vạn nẻo hồng trần vật chất. Nên chi, ngươn hội mười hai, cõi thế gian này đã biến thành ra đục hải, hỏa sơn, mà con cái của Mẹ lại phải chịu trong cảnh lặn hụp bồn đảo. Ôi! có được bao nhiêu đứa còn giữ bốn nguyên chân tánh để thoát qua ngày Long Hoa Đại Hội hầu gặp gỡ Quần Tiên!

Mẹ vẫn biết hiện thời các con là những đứa con biết thức tỉnh, biết tầm tu, biết quay về chánh đạo. Dầu sao các con cũng còn bảo vệ được tánh hồn nhiên của Thượng Đế phát ban, để sống chung trong tình nhơn loại.

Phận sự các con ngày nay: Thượng Đế đã đem đến ban cho các con và Thiêng Liêng đã tiếp xúc giúp đỡ trên mọi việc tu thân hành đạo của các con.

Đây không phải là riêng cho các con mà thôi và cũng sẽ cho toàn cả thế gian, bất cứ dân tộc nào, nhân sinh nào, hễ biết giác ngộ hãy tìm hiểu giáo lý Đại Đạo tức là đem lại cuộc ổn định thế gian và về đến mục đích tối cao chân lý của Thượng Đế Chí Tôn.

Sở dĩ ngày nay các con đặt mình trong nhiệm vụ mà bao nhiêu điều nghi vấn sẽ đến với con, là vì đức háo sanh Tạo Hóa vô cực vô biên đã vận dụng quyền phép nhiệm mầu, mong sao cải tạo được nhơn tâm hầu tránh xa dục vọng để cho phong thuận vô hòa, càn khôn an tịnh.

Con ôi! Hột thóc là bao lớn mà có thể mọc trở thành muôn triệu để dưỡng nuôi sự sống của muôn loài. Việc làm của các con ngày hôm nay cũng thế. Các con đừng ở non Tàn mà nghĩ đến núi Sở rồi ướ oải nản lòng, cũng đừng vì những chi tiết nhỏ nhặt thường tình trên thế gian của giới hạ lưu hằng dung dưỡng, mà phá hoại đại chí đại cuộc ở tương lai. Các con không nên từ chối bất cứ trách nhiệm nhỏ lớn nào thấy có ích cho bản thân, gia đình, xã hội, nhân loại. Được như thế, Mẹ tin rằng các con sẽ đông đủ dưới bàn tay Từ Mẫu đang đưa đến thế gian dìu dẫn, nâng đỡ, hộ trì các con từ điểm một. Con ôi!

THI:

*Đời khổ sao con chẳng khổ chung,
Muốn qua cảnh khổ hiệp nhau cùng,
Chớ phân lối rẽ trong danh dự,
Rời bỏ ngôi xưa cảnh lạnh lùng.*

Các con có biết chăng Mẹ vì tình Vô Cực nên đến giờ này để dạy các con: Đời không chi là tuyệt đối, chỉ có chân lý là tuyệt đối mà thôi. Trên đường

chánh đạo, chánh đạo vẫn là Đại Đạo, dầu có muôn ngàn lối rẽ, các con cũng phải cố gắng về nơi Đại Đạo, đừng để bao nhiêu vật dục kéo lôi trì nứ. Con đi đi mãi chẳng trở về, để đến cuối cùng trong bước trầm luân đọa lạc!

Nơi đây Mẹ nhìn tất cả nam nữ con của Mẹ đều có căn cơ đạo đức, Mẹ rất vui. Chỉ còn mong sao các con vừa sáng suốt lại càng phải sáng suốt, vừa tiến bộ lại cần phải tinh tiến thêm lên để kịp thời ứng phó với mọi hoàn cảnh hiện hữu và sắp đến.

Giờ này các con được nghe lời Mẹ dạy. Các con có nghĩ rằng cũng trong giờ này bao nhiêu linh hồn đang chìm đắm trong chiến họa thiên tai, đang chịu luật đào thải, đang lẫn lộn trong mọi cảnh hỗn độn của thế gian, mong tìm một lời an ủi, một tiếng dịu hiền, một sự nâng đỡ, dầu đáng tin cậy hay không đáng cũng vẫn mong! Các con được hạnh phúc, cái hạnh phúc đã giúp các con rất nhiều trong cuộc sống còn của các con, thì các con cần nên ý thức để vươn mình lên chỗ sáng suốt, thoát bức vô minh, hưởng bầu không khí thiên nhiên để lập định căn nguyên chân tánh cho đến ngày về cùng Đấng Thượng Đế Chí Tôn.

Hỡi các con của Mẹ! Lời nói trên điển bút linh cơ thể hiện lòng Từ Mẫu bao la vũ trụ đối với tất cả vạn vật trong thế gian và cũng đối với từ con trong đàn tiên, để các con hiểu thêm về Đạo.

Các con nghe lời dạy, các con có thể tưởng tượng một bà Mẹ hiền đang đứng trước các con để che chở vỗ về các con trong khi áp lực của thường tình hoặc nhỏ hay lớn, hoặc ít hay nhiều, để mát mẻ

dịu dàng và xóa hết những điều ấy hay trừ hẳn đi, tự khắc con sẽ được hưởng một tình thương không bờ bến, và các con không còn thấy thế gian là miếng đất phiền não nữa, mà con phải nhận nhiệm vụ nhơn sanh trong nhơn sanh, một tiểu linh quang trong đại linh quang. Chừng đó các con sẽ thấy các Đấng Chơn Sư hằng đến với các con, và các con không còn xa Thượng Đế Chí Tôn hay tình thương Vô Cực nữa.

Mẹ khuyên các con nên nhớ: Muốn vun cội bồ đề phải nhân trong miếng đất phiền não mà vun. Nếu vì miếng đất phiền não, con không vun được cội bồ đề, tất nhiên con phải chịu trong luật luân hồi chuyển kiếp. Thì ra tâm sự của mỗi đứa hôm nay, Mẹ đã chỉ dạy rõ ràng, mỗi con cần phải xem mà hiểu để khỏi lầm lạc nơi cõi vô thường, hầu thoát vòng trần tục, lên cảnh Thiên Đường, các con sẽ thấy sự huyền bí của vũ trụ ngày nay trở lại hồi mới khai Thiên tịch Địa, chẳng phải là khó khăn đâu.

THI:

Mẹ khuyên tất cả các con hiền,
Học Đạo phải tâm đến bốn nguyên,
Chớ để lòng phàm còn nổi dậy,
Lạc đường mất lối uổng cơ duyên.

BÀI:

Cơ duyên trước đã định rồi,
Biết lo tu niệm được ngôi tòa sen.
Kìa thế cuộc như đèn trước gió,
Nọ chúng sanh cá rọ chim lồng,
Bao nhiêu cảnh khổ trần hồng,
Đã từng diễn biến trong vòng thế nhân.
Mỗi con đều riêng phần dành sẵn,

Điểm linh quang xua đặng phát ban,
Từ trên Thượng Đế Ngọc Hoàng,
Rải gieo lập thế tạo đoan vạn loài.
Cõi Nam Bang ngày nay hữu phúc,
Gióng Tiên Rồng mấy chục năm qua,
Đạo Trời mở rộng gần xa,
Nấc thang tiến hóa con ta hành trình.
Dầu vạn loại cũng tình Tạo Hóa,
Dầu muôn dòng biển cả lưu thông,
Từ tiểu dị lập đại đồng,
Từ không hóa có, có không nhiệm màu.
Nay các con đến châu bên Me,
Mẹ ân ban mỗi trẻ hồng ân,
Tâm tư gác bỏ bụi trần,
Tám gương minh cảnh láng láng soi vào.
Để thấy con Thiên Tào thuở nọ,
Cõi hư không một ngõ ra vào,
Vì chưng sữ mạng phó trao,
Đến trần lập vị chớ nào trầm luân.
Mỗi sữ mạng mỗi phần mỗi có,
Mỗi con đều một ngõ liệu lo,
Biển trần một Bát Nhã đồ,
Vạn linh muôn nẻo lần dò bến xưa.
Dầu sớm tối chiều trưa chớ quên,
Dầu thân con nhẹ nặng gian lao,
Hễ sanh trong lúc ba đào,
Phải cam gánh lấy phong trào đổi thay.
Mẹ nhắc nhở nam tài nữ liệt,
Hỡi con ôi! muôn việc đều do,
Hóa Công sắp sẵn một lò,
Muôn hình vạn trạng quanh co thẳng dùn.

Con giữ đặng chánh trung duy nhất,
 Sẽ tịnh lòng thấy được Mẫu Nghi,
 Luôn luôn dưỡng dục hộ trì,
 Cho toàn con cái được về vị xưa.
 Trước những cảnh sống thừa ảm đạm,
 Nơi lòng con thiện cảm phát sanh,
 Nghiêng vai gánh Đạo nhọc nhằn,
 Dưới tay Từ Mẫu ân lành rưới chan.
 Con nam phái giữ hàng nam tử,
 Phận mầy râu xử sự nghiêm minh,
 Đìng cho những thói thường tình,
 Lăm le quyến rũ rập rình khen chê.
 Phần nữ phái trăm bề khổ cực,
 Kiếp quần thoa sớm trực trưa châu,
 Con ôi! học lấy Đạo mẫu,
 Thoát qua cái kiếp dãi dàu phong vân.
 Dầu nam nữ đồng phần trách nhiệm,
 Gặp thời cơ rán chiếm đầu công,
 Dặn con con nhớ để lòng,
 Chờ ngày kết quả trùng phùng đoàn viên.

Mẹ rất vui được gọi gắm các con những lời hôm nay để mỗi đứa đều soi xét nơi lòng mình hầu trở về với cõi nhứt nguyên chủ thể.

Mẹ ban ơn lành cho tất cả các con nam nữ đàn tiên. Các con hãy nhận hồng ân của Mẹ hôm nay để ngày mai trở về cùng Chí Tôn Thượng Đế, thẳng...

5.- HUẤN NỮ CHỜ NGÔN

THÁNH TỊNH AN TIÊN (Vĩnh Long), Tý thời
 mừng 1 rạng mừng 2 tháng 2 Đinh Mùi (11-3-1967)

Thiên-Tài Đồng-Tử, Tiểu Thánh chào chư
 Thiên mạng, chào chư liệt vị tam ban, Tiểu Thánh
 vâng lệnh báo đàn, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp
 Đức QUAN-ÂM BỒ-TÁT, Tiểu Thánh chào chung,
 xin xuất ngoại ứng hầu, thẳng...

THI:

TAM -Kỳ rộng mở cõi Nam Thiên,
 TRẤN định năm châu giữ mối giềng,
 OAI đức từng phen ra cứu thế,
 NGHIÊM minh lắm lúc nhọc Thân Tiên.
 QUAN lâm tế chúng nên trò Thánh,
 ÂM điệu hòa như đạo nữ hiền,
 BỒ-TÁT đã tu vô lượng kiếp,
 Giáng trần mở Đạo chọn cơ duyên.

Bàn Nữ chào chư hiền sĩ, hiền muội tam ban.

Vâng lệnh Đức VÔ-CỰC TỬ-TÔN ĐIỀU-TRỊ KIM-MẪU, như danh TAM TRẤN OAI NGHIÊM, Bàn Nữ giáng trần hôm nay để chứng lòng thành toàn thể các nguyên căn đã về đây dự lễ Thánh-Đức Chuyển-Luân Linh-Căn Thống-Hội, cùng luận đàm đôi điều đạo lý để chư hiền muội làm tài liệu học tập, hầu vững bước trên đường tu công bồi đức. Bàn Nữ miễn lễ, toàn thể đàn trung an tọa.

THI:

An tọa mà nghe tỏ ít lời,
 Hễ người tu niệm chớ buông lời,
 Dầu trong loạn lạc thời chính chiến,
 Đoàn kết chung nhau phổ Đạo Trời.

Hỡi chư hiền muội! Kia hãy nhìn xem trong vũ trụ: Trời thì có âm dương, người có nam có nữ, loại thượng cầm có trống có mái, loài hạ thú có đực có cái.

Xét theo lý đạo không giới nào là trọng, giới nào là khinh. Mỗi mỗi đều có sứ mạng phối ngẫu hóa sinh trường dưỡng và bảo tồn cơ vận hành cùng lòng háo sanh của Tạo Vật. Nhưng than ôi! Chỉ tiếc vì tự ngàn xưa, giới nữ lưu đã bị gán những tiếng như: nhi nữ thường tình, tay yếu chơn mềm, quần vận yếm mang, phụ nơn nan hóa, nhược chất liễu bèo, khô hắc chi tâm, lá lâm chi khấu. Rồi từ đó đã gieo vào tâm tư người phụ nữ có mặc cảm là người thiếu đức kém tài, non lòng yếu dạ. Từ chỗ mặc cảm thể hiện đến tinh thần yếu đuối. Vì ảnh hưởng của mặc cảm trên rồi khiến người phụ nữ trở nên có những đức tánh thường tình.

Thứ hỏi trong luật hóa sanh, hai cực âm dương, nếu thiếu một thì không thành. Tự ngàn xưa, những bậc Thánh Triết hiền nhân đã tự lập, đủ sáng suốt can trường kiên nhẫn để tạo những trang lịch sử bác ái, từ bi và oanh liệt muôn đời. Chư hiền muội ngày nay được diễm phúc gặp Tam-Kỳ Phổ-Độ, những hòi chung Bạch Ngọc, trống Lôi Âm đã đánh thức linh căn hây mau mau trỗi bước để làm tròn cương vị của một tín đồ Đại-Đạo và một sứ mạng thể Thiên hành hóa. Người phụ nữ nếu làm được những điều do Đạo đã hoạch định, do Thiêng Liêng chỉ bảo, cũng sẽ đắc quả vị như ai. Nếu không tu, dầu nữ đầu nam cũng đọa lạc trong bánh xe luân vô tận.

Đã mang tấm thân của người phụ nữ, là đã mang một sứ mạng trọng đại trong cơ hóa sanh trường dưỡng và bảo tồn. Nếu hiểu được lý đó sẽ làm tròn sứ mạng cao cả trường dưỡng và bảo tồn. Trái lại, nếu vì ảnh hưởng của mặc cảm, lại phó mặc cho

thời gian đưa đẩy Xuân Hạ Thu Đông, rồi sẽ trở nên nhi nữ thường tình, lẩn quẩn trong bánh xe luân không ngày trở lại.

THI:

*Trước mắt nhìn xem cảnh bể dâu,
Nhơn sanh cộng nghiệp khắp hoàn cầu,
Đời cùng, Tiên Phật lâm trần thế,
Thức tỉnh nhơn loài lánh họa sâu.*

BÀI:

*Họa sâu bởi mưu sâu sấp sấn,
Quả nặng vì nhân nặng trước gieo,
Nữ lưu trong cảnh hiểm nghèo,
Linh đình biển khổ lựa vèo vượt qua.
Lỡ mang kiếp đào hoa hồng phấn,
Trót làm người quần vận yếm mang,
Nghiep nhà vai gánh tay sang,
Hùng thư góp mặt tạo hàng tương lai.
Dầu trong cảnh lâu đài hào phú,
Hay trong đời lam lũ nông thôn,
Lo thân phải trọng linh hồn,
Linh hồn sáng suốt bảo tồn vị lai.
Trước thế sự đọa đày tàn khốc,
Giữa thời cơ chọn lọc sây sàng,
Gôm thâu các tiểu linh quang,
Qui căn Thánh thiện nhập tràng Thượng-Ngươn.
Đời dầu trước bao cơn sóng gió,
Cơ Đạo dầu mấy ngõ phân ly,
An tâm giữ vẹn tu trì,
Tịnh lòng nhơn đục, huyền vi sẽ tường.*

Hỡi chư hiền muội! Dựa vào nhục nhãn của người nhân thế đối với cơ Đạo hiện thời, dường như

tuyệt vọng trong sự ngổn ngang trước thế thời điên đảo. Còn ai là người có Thánh tâm, hãy xem đó là những cơ hội tốt, những bài học quý giá, vì trước cơ chọn lọc phân biệt phàm Thánh, chỉ có những nguyên căn mới lưu tâm và đón tiếp thời cơ đó hầu tạo những gì tốt đẹp huy hoàng sáng lạng và hạnh phúc cho nhơn sanh trong buổi đời mai hậu. Theo luật tuần hoàn Tạo Hóa, buổi Hạ-Ngươn là buổi chọn lọc sảy sàng để tìm biết nguyên căn hầu tái tạo cõi dinh hoàn trở lại đời Thượng-Ngươn Thánh-Đức.

Chư hiền muội hãy vui vẻ và hãnh diện lên đi, vì đã trải qua mấy mươi năm đổi dời thế sự, biết bao nhiêu người hy sinh thân mạng vì chánh Đạo chánh nghĩa, mà cũng có vô số kẻ đã tử biệt vì luật đào thải cặn bã của bánh xe luân. Trong khi đó, chư hiền muội cũng trong xã hội ấy, trong những hoàn cảnh ấy, lại được bảo tồn nguyên vẹn cho đến ngày này, đó là một hãnh diện. Trong thời gian đó đã cởi mở mọi điều thắc mắc, phàm Thánh biện phân, đã góp công góp sức cùng với tâm trí vào mọi sinh hoạt của bốn phận làm người công dân trong một nước, đó là hai điều hãnh diện. Cũng trong thời gian đó, chư hiền muội đã vượt lên khỏi bức màn ngăn cách vì khác biệt Tôn Giáo, Đạo Giáo với phái chi. Mặc dầu đang hành Đạo trong khuôn khổ của một Giáo Hội, nhưng tâm tư đã cởi mở và đón chờ một ngày Tam Giáo đồng nguyên, vạn giáo nhưt lý, đó là ba điều hãnh diện. Cũng trong thời gian đó, chư hiền muội đã khéo sắp xếp gia nội, dang tay đón lấy sứ mạng cao cả, giúp thế độ đời, đó là bốn điều hãnh diện.

Còn một điều thứ năm nữa thì hoàn tất sứ

mạng của người tu: đó là tánh mạng song tu.

Nếu tu tánh không tu mạng cũng không được. Nhược bằng tu mạng thiếu tu tánh cũng chẳng xong. Hãy cố gắng vươn lên để làm chủ bản tâm, tập rèn bản tánh, kèm chề lục dục, rào đón thất tình, học đòi theo gương các hàng Phật Tiên Thần Thánh. Có được những đức tánh các bậc đó mới có thể trở thành Thần Thánh Phật Tiên.

Ví như muốn được quả dưa phải gieo hạt dưa, vun phân tưới nước cây dưa, chắc chắn một ngày nào đó sẽ hái được quả dưa. Nhược bằng đem gieo hạt ớt hạt cà, thì không mong gì hái được trái đào trái bưởi.

Hãy tu đi, tu cho thiệt, hành cho thiệt, nghĩ cho thiệt, nói cho thiệt, rồi sẽ đắc vị chắc thiệt.

Tu đâu cũng được, không lựa là tìm kiếm nơi nào. Sở dĩ trong Đại-Đạo có Tòa Thánh, Hội Thánh, Thánh Thất và Thánh Tịnh, là chỗ để lập cơ phổ giáo, lãnh đạo tinh thần, hội hợp trao đổi kinh nghiệm đạo lý. Nếu không có những lý do cần thiết đó thì những tòa nhà kia là những ngôi nhà trống, vô tri vô giác.

Ngày nay chư hiền muội đã là những tín đồ Đại-Đạo, đã ở gần một đơn vị Thánh Thất, Thánh Tịnh, đã có kinh điển đạo luật, đã có Thánh Giáo, Thánh Ngôn, thì hãy an lòng vững chí trở về cương vị đó mà tu đi. Đừng vì xem thấy hình tướng bên ngoài của sự phân ly rồi chạy đây chạy đó, tâm địa hoang mang, phí cả thì giờ quý báu, rồi không kịp. Đã có Giáo Hội lãnh đạo tinh thần, trên lại có Chí Tôn nhắc nhở, thật là đại phúc, còn phải tìm kiếm nơi nào? Nếu trái lại những điều đó, thì phải hoại một sớm một

chiều.

Thuyền Đại-Đạo hiện nay chẳng khác chi con thuyền nan ở giữa đại dương, trong cơn bão tố. Nếu gặp lúc gió dòi sóng dập, thuyền lắc chình chông, mà những người ngồi trong thuyền không bám chắc một chỗ, lại nhảy tới nhảy lui, nhào qua lộn lại, ắt là thuyền kia lật úp, cả đoàn người trong thuyền đều chết trong biển khơi bão tố!

TIẾP BÀI:

Trên hoạn lộ tà dương ngã bóng,
Dưới rèm mi lệ đọng chưa khô,
Sống trong kiếp sống mơ hồ,
Mấy ai trăm tuổi ra vô chợ đời?
Cổ xoay sở vốn lời thì cũng,
Dầu bốn ba khéo vụng chi là,
Chợt nhìn mái tóc sương pha,
Bao nhiêu hạnh phúc, mấy là khổ đau.
Dựng sự nghiệp lo trau sự nghiệp,
Tạo cháu con ngại kiếp cháu con,
Tâm tư đến lúc môi mòn,
Vô thường gõ cửa, hỏi còn, còn chi?
Suốt một kiếp bù chùi danh lợi,
Trải mấy mươi lặn lội nhục vinh,
Ra đi mình nặng một mình,
Trái oan mình gánh, tội tình mình mang.
Ai Thánh-Nữ mấy ngàn năm trước,
Ai Tiên-Nương mấy lượt năm qua,
Cũng trong cái lớp đàn bà,
Tu thân hành Đạo thoát ra luân hồi.
Hạ Ngươn được gặp thời ân xá,
Mạt kiếp còn có ngã phục hưng,

Nên lo mà cũng nên mừng,
Lo tu niệm để tránh đùng diệt vong.
Sẽ đến lúc đại-đồng phán đoán,
Và đến kỳ dựng bản Long-Hoa,
Thánh, Thần, Tiên, Phật, qui, ma,
Cần nào quả đó khôn qua luật Trời.

THI:

Luật Trời màu nhiệm lắm ai ơi!
Một kiếp vi nhơn quý một đời,
Linh tánh khôn ngoan hơn vạn vật,
Tu hành chắc thiết sẽ thành Trời.

...

Trời với muôn loài một bản nguyên,
Cũng trong linh tính, cũng tâm điền,
Linh quang một khối chia nhiều ức,
Người vật tương đồng với Phật Tiên.

Chư hiền muội đã gọi nhuần ân điển Thầy
Mẹ rất nhiều, nên mới được vẹn tròn công quả giữa
thời đao binh chiến họa, đời đạo phân ly. Những lời
Bàn Nữ vừa phác họa xong, chư hiền muội khá học
thuộc lòng để làm ngọn đèn soi đêm trên bước đường
hành đạo.

THI:

Chép đi rồi hãy học rành đi,
Mở lối đường tu có khó gì,
Một kiếp quả công muôn kiếp hưởng,
Lập đời Thánh-Đức để ra thi.

HỮU:

Ra thi cùng với các linh căn,
Giúp Phật Thánh Tiên mở đạo tràng,
Thức tỉnh nhân loài thời mạt kiếp,

Tròn xong sẽ trở lại Thiên-đàng.

HỮU:

Thiên-đàng hạ bút dạy trên gian,

Kíp kíp lo tu trôi bước đàng,

Từ già tam ban chư đệ muội,

Lâng lâng trở lại chốn Tây phang.

Thăng.

6.- TÂM SỰ NHỊ VỊ TIỀN BỐI

(Thượng-Trung-Nhứt và Ngọc-Lịch-Nguyệt)

NGỌC MINH ĐÀI (Vinh Hội, Sài Gòn), Tý thời
14 rạng Rằm tháng 2 Đinh Mùi (24-03-1967)

THI:

THƯỢNG thừa khuyên bạn bước thang mây,

TRUNG nhứt là nơi đến tận Thầy,

NHỤT chiếu Trời Nam cơn biển đổi,

NGỌC lừa đất Bắc lúc vắn xây.

LỊCH trình mở lối hòa trên dưới,

NGUYỆT rạng soi đường hiệp đó đây,

Giáng bút đề thơ khi gặp gỡ,

Mừng chư đạo hữu tại đàn này.

Tiên Huynh chào mừng chư hiền đệ hiền muội sứ mạng Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

Hôm nay các em đã về đông đủ hiện diện nơi đây, đã tỏ ra tinh thần liên kết đạo đồng với chí nhiệt thành tâm đạo. Nhân tiện, Tiên Huynh muốn cùng các em cõi mở một tâm sự mà từ mấy chục năm qua đang mang nặng trĩu trĩu bên lòng của kẻ còn người mất trong Đại-Đạo. Tiên Huynh mời các em an tọa.

Các em ôi! Chúng Tiên Huynh đã trải qua

nhiều tiền kiếp trong hai thời kỳ lập Đạo, đem Đạo độ đời. Đến Tam-Kỳ ân xá, chúng Tiên Huynh cũng xuống hồng trần, phải mang xác phàm hóa độ người đời nơi đất Việt Nam. Chúng Tiên Huynh đã trải qua biết bao nhiêu lúc thăng trầm bỉ thử, trở ngại khó khăn, vào khám ra tù, lưu vong đất khách, hy sinh để tiếp nhận sứ mạng lập nền Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ từ năm Bính Dần cho đến ngày cõi bỏ xác phàm, rũ sạch những oan khiên nghiệp chướng. Hỏi lại trong kiếp sinh thời, chúng Tiên Huynh đã hy sinh để mong ước những gì ở hiện tại và tương lai?

Các em ôi! Vốn biết thế gian là trường điều luyện mà chúng ta đã đến thế gian để chịu đựng sự điều luyện của Đấng Tạo Công trong mọi hoàn cảnh trở ngại khó khăn, trước vật dục sở tế, để trở nên một pho tượng tinh vi huyền bí, để những trang lịch sử ý nghĩa cho mai hậu, để đứng lên với tất cả các bậc hiền nhân Thánh Triết Đông Tây thời đại tự ngàn xưa và thành công của lịch sử.

Hiện tình cơ Đạo, chúng Tiên Huynh không nói ra nhưng các em cũng biết và nhận xét như thế nào rồi. Thử hỏi các bậc hướng đạo giáo đồ đối với tâm tư của tín đồ Đại-Đạo phải sao đây? Nếu biết được Thiên cơ vận chuyển, một cuộc lập lại đời Thánh-Đức, thì trong giai đoạn này với thời kỳ này, chúng Tiên Huynh cũng xin khuyên các em hãy xem thường tất cả những chướng ngại phức tạp xảy ra trong cõi vô thường, để lòng được thanh thoảng tiếp nhận và củng cố mục đích lập trường cho vững chắc trên sứ mạng thế Thiên hành hóa.

Cơ Đạo có hai phần: Vô vi và hữu hình.

Hữu hình là chánh thể, đạo luật công truyền, để tạo thành một khuôn viên mẫu mực, để ung đúc và huấn luyện người đời trở nên hành động, tác phong của Hiền Thánh Tiên Phật, để xứng đáng qui trước chánh thể Chí Tôn, là một ngôi phò bày Tạo Hóa siêu nhiên, ẩn tàng một cái lý duy nhất vô cùng tận của Tạo Hóa. Trong cái lý duy nhất gồm cả vô vi và hữu hình. Thế nên vô vi tâm truyền là cơ vận hành chuyển luân vũ trụ, để vận vật thừa tiếp khí Tiên Thiên cho mưa thuận gió hòa, cho hóa, sanh, trưởng, dưỡng. Trời cũng đó, mà người cũng đó, nên mới gọi là Đạo.

Sở dĩ cơ Đạo ngày nay trước mắt nhơn sanh là cảnh chia ly, nhưng các em cứ tưởng đó là cơ hội mở rộng đường lối công truyền và tâm truyền. Trong thời kỳ phổ độ thì không có lý do nào làm gián đoạn sự truyền bá chân lý Đại-Đạo, mà những gì thuộc về phân tranh chi phái địa vị hay danh từ, chỉ là cá tính của phạm thể chớ không thể lấy đó làm cơ duyên của nguyên nhân được.

Các em ôi! Các sứ mạng đến trần gian ngày nay phải chịu trọng trách ở những danh từ chi phái Tịnh Thất, nào phải đột nhiên mà có đâu? Nhưng có để cùng hút nhựa sống của thân cây hầu đơm bông trái, mà cây có đầy nhựa sống để nuôi cành lá là do sự chăm sóc, vun tưới giữ gìn của kẻ làm vườn. Hỡi các em! Ai chăm sóc? Ai gìn giữ? Ai vun quén? Mà chúng Tiên Huynh và các em lắm lúc cùng mang một trạng huống đau lòng.

Trước sự hiện diện của các em, Tiên Huynh nói rằng: Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý dĩ nhiên là

phải có. Dầu muốn dầu không đến thời kỳ Tạo Hóa đã sắp một guồng máy điều động để vận hành lý Đạo, để kết thúc thời kỳ Hạ Ngươn mặt kiếp. Điều mà các em đáng chú ý nhất là người hành đạo và lãnh đạo trong Cơ Quan phải tu tập, huấn luyện cho thành người chuyên nghiệp. Phải nhắm vào mục đích tối thượng của cơ Đạo; ngoài ra, các phần phụ thuộc cũng phải tinh vi và tế nhị để ủng hộ các sứ mạng để vững vàng đi đến cuối cùng của mục đích Phổ-Thông Giáo-Lý trong thời kỳ công dụng hầu đến đại đồng thành lập và phán xét.

Thế nên Cơ Quan ngày nay là mang tất cả các danh dự trong cơ Đạo ngày mai với nhơn sanh, với Thượng Đế. Lời thành thật Tiên Huynh nói đây để các em hiểu cho các anh, dầu được về nơi cõi thượng, nhưng cũng vẫn hành đạo trong sứ mạng của mình. Tiên Huynh mong rằng lời nói hôm nay các em hãy xem là tất cả tấm lòng ưu ái của các anh đối với các em nơi cõi thượng.

Các em đã kề vai với trách vụ giải thoát hồng trần trọng trách thì dù lớn dù nhỏ cũng vẫn kết quả trong cơ hội cuối cùng đây.

Tiên Huynh nói rõ hơn: Chẳng những trách nhiệm chánh thức trong Cơ Quan, mà tất cả các em lãnh đạo giáo đồ ở các nơi cũng đều phải có một tinh thần tổng hợp phổ thông giáo lý Đại Đạo như Cơ Quan, phải xem Cơ Quan là guồng máy vận hành cho các hệ thống cùng dính liền với nhau trong trật tự, hầu thành một hệ thống chung của Đại-Đạo để phục hưng chánh pháp, cứu rỗi nhơn sanh.

PHU LỐI VẦN:

Hội mười hai tuần hườn vận chuyển,
 Lập Tam-Kỳ thực hiện lý qui nguyên,
 Giữa trùng dương thấp thoáng bóng con thuyền,
 Đang lướt sóng buồm trương miền trần tục,
 Để cứu vớt linh hồn còn lặn hụp,
 Để gọi kêu người đang đắm đuối cảnh đê mê,
 Thoát hồng trần khổ hải muôn bề,
 Cờ nghiệp chướng đang nặng nề đeo đẳng.
 Trong lúc đó hỡi ai là sứ mạng!
 Lúc đông cuồng gió loạn vỹng tay chèo,
 Nhìn mục tiêu Đại-Đạo cố lần theo,
 Noi chơn lý lựa vèo toan lướt tới.
 Kia bên giác biết bao người trông đợi,
 Nọ đường trần diệu vợi khách sang sông,
 Vượt Đông Tây nhờ có Chủ Nhơn Ông,
 Qua Nam Bắc vỹng lòng nơi Thượng-Đế.
 Đấng Tạo Hóa đức háo sanh vô kể,
 Luật công bình tiết chế rất phân minh,
 Xem bao la Trời đất rộng thình thình,
 Xét kỹ lại lý tình không mảy lơ.
 Xưa Nã Phá Luân toan chọc trời khuấy nước,
 Còn Sở Hạng Vương oai dũng lướt muôn người,
 Hỡi có qua chăng chỉ một chữ thời,
 Hay kết cuộc vẫn cúi đầu theo định mạng!
 Lương Võ Đế đem vàng ròng bạc vạn,
 Cát bảy mươi hai cảnh chùa cho danh rạng tí phương,
 Có phải chăng mua chuộc lối Thiên Đường,
 Hay nghiệp quả còn vấn vương đài thành ngọc tử.
 Ôi! vật chất khó lưu tình quý sứ,
 Oai hùng không đường cự nổi vô thường,
 Chỉ có hiểu Đạo màu mới thoát kiếp trần dương,

Chỉ có biết nhân nghĩa mới an khương bình thế cuộc.
 Đường tâm tối muốn đi nhờ ánh đuốc,
 Con bão bùng chớ vượt biển cậy thuyền con,
 Dầu có tài toan lấp biển đời non,
 Không đạo đức khó thoát vòng nhân quả.
 Hỡi ai đó! chớ vay nhiều rồi phải trả,
 Trả rồi vay, vay trả mãi luân hồi,
 Có chi bằng thức tỉnh học Đạo Trời,
 Cho thân thoát khổ, cho đời thoát tai.

Thì giờ rất ít, Tiên Huynh hẹn còn gặp lại các em nơi các Tòa Thánh, Hội Thánh hay các địa phương khi các em chí thành tu niệm. Thăng...

7.- HUẤN TỪ ĐỨC CHÍ TÔN

NGỌC MINH ĐÀI (Vinh Hội - Sài Gòn), Hội thời Rằm tháng 2 Đinh Mùi (25-3-1967)

Bạch-Hạc Đồng-Tử, Tiểu Thánh chào chư Thiên-mạng, chào chư liệt vị trung đàn. Có ĐỨC CHÍ-TÔN giảng lâm, chư Thiên mạng và chư liệt vị thành tâm hành đại lễ tiếp giá CHÍ-TÔN, Tiểu Thánh chào chung, xin xuất ngoại, lui...

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ Kim Viết Cao-Đài Giáo Đạo Nam Phương, THẦY các con, THẦY mừng các con.

Đại Hội Thường Niên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam, Thầy giảng lâm để chứng chiếu và ngợi khen lòng ưu ái vì Thầy, vì Đạo, vì nhân sanh của các con nơi Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý trong nhiệm kỳ vừa mãn và ban huấn từ cho các con đang hy sinh hành đạo trong các Tòa Thánh,

Hội Thánh hay chi phái và các tôn giáo hiện diện hoặc khiếm diện nơi đây.

Một năm qua, các con vừa hành vừa học. Sự kiên tâm trì chí đã tạo thành một Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý cho Đại-Đạo.

Nay đến nhiệm kỳ thứ hai, các con vẫn tiếp tục hy sinh hành đạo. Rồi đây lần lần Cơ Quan ráp đầy bộ máy bằng những khối óc tinh vi với tinh thần đồng tiến, để điều động vận hành lý Đạo cao siêu ra khắp cả mọi nơi, cho toàn con cái của Thầy nhận thức được chơn lý tối thượng hầu đem lại tình thương trong đức háo sanh Tạo Hóa, để tránh khỏi cảnh diệt vong và xây dựng thanh bình Thánh-Đức ở thế gian.

Con ôi! Đời còn loạn, nhân loại còn thống khổ, thì các con còn trách nhiệm, và Thầy cùng chư Phật Tiên còn đến thế gian.

Thầy dạy như thế là để các con ý thức thêm về lý đạo của Thầy. Các con sẽ cởi mở tất cả những sự phiền não như tình thế sự, vững một niềm tin, là nguyện vọng các con sẽ làm tròn sứ mạng của Thầy ban phó.

Các con hãy nhìn xem: Từ một cá nhân cho đến đoàn thể tôn giáo có khi nào trước sự xây dựng lại khởi điểm bằng một nguyện vọng bất chính để hại cho tương lai chăng?

Sở dĩ có những cảnh biến thiên trên thế gian ngày nay là vì sự "Chấp" đặt ở trước luật công bình. Cái "chấp" ấy sẽ làm cho nguyện vọng trở thành dục vọng, mà dục vọng là bệnh căn của sự chia rẽ. Đã chia rẽ thì làm sao tránh khỏi cảnh đấu tranh hỗn loạn diệt vong!

Hỡi các con! Thầy là Cha cả của vạn linh sanh chúng. Vạn linh sanh chúng đồng sống trong cơ hóa sanh trường dưỡng của Thầy, thì có khi nào Thầy lại đem quyền năng ban cho nước này lấn nước kia, giống dân này hiếp giống dân nọ, đũa khôn lấn đũa dại, đũa mạnh hiếp đũa yếu đâu con? Hà tất trong Đại-Đạo Thầy lại cùng chư Phật Tiên đến chứng minh cho sự rẽ chia nghịch lẫn của các con sao?

Trước những cảnh cuồng phong bão táp, Thầy phải tìm phương cứu vãn mà Thầy cũng sở cậy nơi các con. Nếu các con nào muốn đến để làm những việc của Thầy ban, thì trước tiên phải học những phương thức tu thân, để hàn gắn mọi sơ hở, san bằng hết những vực thẳm hố sâu, phá tan những bức tường ngăn cách nhân ngã phái chi, mới có thể thực hành được mục đích Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, đầu các con đang ở từng chi phái, từng địa phương.

THI:

*Đời đạo cùng chung một khối linh,
Lập đời đem Đạo đến khai minh,
Đạo không chơn lý: đời tao loạn,
Đời học Đạo: dân hưởng thái bình.*

Thầy ban huấn từ này cho các con trong Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý để xem đó mà hành sự trong nhiệm kỳ thứ hai cho đúng ý Thầy. Thầy sẽ dành ân huệ cho các con lớn nhỏ.

Đây Thầy ngợi khen các con ở các nơi về dự Đại Hội Thường Niên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý với hậu ý liên quan hành đạo. Thầy ban ơn chung cho tất cả và các con cũng nhớ lời huấn từ hôm nay, trở về địa phương mà thực hành cho nên đưa con ngoan của

Thầy. Ngày phán xét Thầy sẽ nâng đỡ cho các con.

Thầy ban ơn các con sở tại thí điểm Ngọc Minh Đài, phải cố gắng hành đạo mà tìm hiểu Thiên ý. Thầy ban ơn chung tất cả các con, thẳng...

8.- GIÁC NGỘ LÀ NGUỒN CỨU RỖI

NGỌC MINH ĐÀI (Vĩnh Hội - Sài Gòn), Tuất thời mùng 1 tháng ba Đinh Mùi (10-4-1967)

Thanh-Minh Đồng-Tử, Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng đàn tiền, chào chư liệt vị tam ban. Tiểu Thánh vâng lệnh báo đàn, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp GIÁO-TÔNG Đại-Đạo giảng cơ. Tiểu Thánh chào chung, xin xuất ngoại ứng hầu, thẳng...

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-TINH, Bàn Đạo chào mừng chư hiền đệ hiền muội đàn trung đấng đấng.

THI:

*Không ham thế sự lớp trò hề,
Vào Đạo tìm phương thuốc giải mê,
Từng gác lợi danh cho rồi rãnh,
Hằng quên sự nghiệp để yên bề.
Đã không núng dạ vì phi thị,
Đâu nở nao lòng bởi trách chê,
Quân tử thà cam trong sứ mạng,
Chớ không lỗi hẹn với câu thề.*

Chư hiền đệ hiền muội! Người sứ mạng có thể nói là trời hơn bậc hiền nhân quân tử. Từ ngàn xưa, bậc hiền nhân quân tử vì chánh nghĩa, vì đại cuộc, vì đạo lý đã xem thường những gì phức tạp hằng ngày đã xảy ra trong cõi vô thường này.

Vẫn biết thế gian là trường rèn luyện, là nơi trả quả, là nơi học hỏi cho các nguyên căn, mà thế gian cũng là nơi đọa đày không ngày trở lại cho những linh hồn còn non yếu, không khắc phục trước mọi cảnh. Chư hiền đệ thuộc vào hàng Thiên Sứ, nếu không được hơn các hiền nhân quân tử ít nhứt cũng bằng, chớ không lẽ chịu thua?

Trải qua hai thời kỳ mở Đạo, Thượng-Đế đã giao chánh pháp cho tay phàm, để dìu dẫn giáo luyện nhân sanh trong thời Thượng cổ và Trung cổ. Tại thời kỳ ấy với trình độ nhân loại đương ấy, dầu muốn dầu không, Thượng-Đế không làm cách nào khác hơn là những phương pháp đã làm. Tuy rất quý báu trong hai thời kỳ đó, nhưng cũng là những điểm cần phải bổ túc trong thời kỳ thứ ba. Sự truyền Đạo, giáo Đạo với nhân sanh trong hai thời kỳ đó đã đóng khung người tín đồ trong vòng chật hẹp, chỉ biết một mà không biết hai.

Ngày nay, các Đấng Phật Tiên Thánh Thần cùng đến thế gian trong Tam-Kỳ Phổ-Độ và Hoàng-Cực Chủ-Nhơn sẽ đến lập Tam Long Hoa Hội. Chư hiền đệ hiền muội có biết tại sao Hoàng-Cực Chủ-Nhơn phải đến mảnh đất nhỏ hẹp này để kết thúc Ngươn Hội cuối cùng của luật tuần hoàn vũ trụ chăng?

Bàn Đạo sẽ giải thích một dịp khác về điểm ấy.

Hôm nay, Bàn Đạo chỉ nói một điểm rất gần, đó là trong khoảng thời gian 42 năm khai Đạo và giáo Đạo, máy thiên cơ nhiệm mầu đã thố lộ bao lần, nhưng tiếc vì không mấy ai chịu khó tìm hiểu việc gì

sẽ xảy đến, và Đạo là nguồn cứu rỗi thế nào trong thời kỳ Hạ Nguơn mặt kiếp này.

Tuy vậy, cũng có lắm người hiểu biết, nhưng biết với cái cá nhân, làm với cái cá nhân, rồi kết quả cho cá nhân. Ôi! đó là một tai hại vô cùng cho người học Đạo!

Đến nay, ngày giờ không còn cho phép trì hoãn nữa. Sự hiện diện của chư hiền đệ hiền muội trải qua mấy đợt chọn lọc, là một bằng chứng nói lên rằng những phần tử ưu tú đã chịu đựng những cơn thử thách giữa mài, đáng được hiểu và hành để trọn hưởng những gì sắp đơm bông kết quả, mà trí phạm cùng nhục nhãn chư hiền đệ không thể biết và thấy được. Nếu có sự thúc đẩy cùng trách yêu của Thiêng Liêng, chư hiền đệ hiền muội cố gắng tìm hiểu Thiên ý để khỏi uổng công trình của mình đã trải qua nhiều kiếp tu học.

THI BÀI:

Người thiện chí giúp đời học Đạo,
Bậc tài nhân hoài bảo căn cơ,
Tương lai thế đạo mịt mờ,
Sáng soi lối bước cậy nhờ thiện tâm.
Từng khó nhọc kiếm tìm lựa chọn,
Dây công phu đưa đón tập tành,
Kiên tâm trì thủ hy sinh,
Nắng mưa mấy lúc nhọc nhằn bao phen.
Chẳng câu nệ sang hèn quyền quý,
Không quản gì ngôi vị lợi danh,
Một lòng chí kính chí thành,
Vui câu đạo đức, học hành nghĩa nhân.
Quý tự ái lắm lân xúi giục,

Ma háo kỳ nhiều lúc rủ ren,
Nga thiêu thân bởi ánh đèn,
Người tu vững chí nhờ rèn tâm linh.
Át-Ty trước công trình công quả,
Bính-Ngọ sau lòng đã dạn lòng,
Mùi Thân nếu muốn thành công,
Cơ Quan then chốt phổ thông điều hòa.
Đây Ta thử đưa ra tỷ dụ,
Để chư hiền có đủ phương châm,
Rỉ tai khuyên nhỏ nhắc thăm,
Muốn nên việc cả chớ làm tiểu vi.
Ai ai cũng muốn suy lý Đạo,
Người người đều hoài bảo thiện căn,
Thiên-Đường ai cũng muốn phăng,
Ngục tù ai chịu trói trăn bao giờ?
Người lãnh đạo cầm cờ hướng đạo,
Bậc chọn tu khai tạo đường tu,
Là người thoát khỏi ngục tù,
Xả thân hành đạo công phu độ đời.
Biết tiến thoái tùy thời xử thế,
Biết trọng tôn nghĩa, lễ, tín, thành,
Bảo tồn chánh đạo, chánh danh,
Hiểu thông qui luật thực hành lý chọn.
Ví nhạc công ôm đờn nhấn phiếm,
So tơ đồng đứng điểm cung thương,
Gảy lên những khúc can trường,
Lòng thanh cao lẫn du dương bổng trầm.
Cơ Quan ấy danh cầm huyền diệu,
Tạo chân tài phát điệu âm thanh,
Hữu vô lý đạo phân minh,
Năm châu bốn biển thanh bình âu ca.

Chư hiền đệ hiền muội! Dường như Bàn Đạo cũng có lưu ý và thổ lộ nhiều lần nhưng hiền đệ hiền muội nghe rồi lại quên.

Đó là hai tiếng Chơn Tu.

Biết rằng phù sanh là giả tạm, đời người so với vũ trụ như hột cát trong bãi sa mạc, biết được ngày nay mà không biết được ngày mai.

Thế thường người đời hay hoạch định chương trình xây dựng những gì hữu hình như sự nghiệp, danh vọng, tử tôn cho thân tộc, nhưng trong chỗ xây dựng đó thiếu nhân nghĩa đạo đức, chẳng khác nào xây đền đài trên sa mạc.

Còn trong cửa Đạo thì lại khác. Chỉ cần chánh tâm hành chánh đạo, xả thân giúp đời, theo lòng Tạo Hóa, hòa hiệp với thiên nhiên. Sự gì sắp đến sẽ đến, mọi việc sẽ an bài, dầu mình không tự lo tự hữu, cũng có Tạo Hóa an bài cho, được sanh trong vòng trường dưỡng và bảo tồn theo định luật vũ trụ.

Hôm nay Bàn Đạo đã dạy kể ra cũng khá dài, chư đệ muội cố gắng ghi nhận hoặc hành sự để vẹn tròn công quả trong thời kỳ tuyệt vọng của nhân loại.

THI:

*Đêm khuya dạy bảo với chân tình,
Mong cả đàn trung giữ đức tin,
Ghi nhận lo tu cho kịp kịp,
Để hầu tránh khỏi nạn đao binh.*

NGÂM:

*Thương đời trong kiếp phù sinh,
Ngày mai chẳng biết đời mình ra sao!
Tuần hườn vận hội đáu đâu,
Vòng trần giáp mối chuyển bầu Càn khôn.*

*Thuận Thiên thì đặng giả tôn,
Nghịch Thiên ắt phải chơn hồn khó an.
Tâm thân giữa cõi trần hoàn,
Trong cơn nước lửa bảo toàn sao đây?
Chinh chinh ác lặn non Đoài,
Cha con chồng vợ tứ thân loạn ly.
Quý ma ác thú đến kỳ,
Thánh Thần Tiên Phật ra thi hội này.
Có công có phước đủ đây,
Để xem Đại Hội một ngày không xa.
Hỡi ai! thương nước thương nhà,
Thương người, thương vật ấy là thương thân.
Mau mau tỉnh giấc mộng trần,
Hồi tâm hướng thiện gỡ lặn oan khiên.
Ban ơn chung cả đàn tiên,
Thế gian lo Đạo, cảnh Tiên đây về.
Thăng.*

9.- GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

CAO ĐÀI HỘI THÁNH CHIẾU MINH VÔ VI
(Dương Đông - Phú Quốc), Tuất thời 14 tháng 3 Đinh
Mùi (23-4-1967)

THI:

*GIÁC thế hồi tâm học đạo Trời,
MINH tường giáo lý độ người đời,
KIM thân muốn đặng thay phạm thế,
TIÊN ý cần trau chớ đổi đời.*

GIÁC-MINH KIM-TIÊN chào chư Thiên
mạng, chào mừng chư hiền hữu, hiền muội.

Vâng lệnh Ngôi Hai Giáo Chủ NGÔ-ĐẠI-

TIÊN dạy hiền hữu TỰU và TRUYỀN hãy sắp đặt một bàn rượu trà hoa quả, vì NGÔ-ĐẠI-TIÊN có thỉnh chư Tiên Phật giáng đàn chứng lễ. Chào chư Thiên mạng và chư hiền hữu hiền muội, xin kiếu...

THI:

*Cảnh trí thiên nhiên trước sắp bày,
Huyền vi lối bóng Đạo hồng khai,
Non sông bốn mặt Trời soi sáng,
Nhơn vật mười phương đất chuyển xoay.
Sứ mạng Tam-Kỳ trao Việt Quốc,
Chủ quyền nhất thống lập Cao-Đài,
Hạ Ngươn sĩ tử mau mau bước,
Ổn định càn khôn đã đến ngày.*

NGÔ-MINH-CHIÊU, Tiên Huynh chào chư Thiên mạng, chào mừng chư hiền hữu hiền muội. THẦY mừng chư đệ tử.

Hôm nay, chư đệ tử thiết lễ kỷ niệm để nhớ ơn THẦY, và thay mặt THẦY mời chư đồng đạo các nơi quy tụ đến mảnh đất nhỏ hẹp này để đánh dấu lịch sử ngày Thượng Đế ban biểu hiệu cho Đạo Cao Đài trong kỳ ba ân xá. THẦY rất mừng và cảm động vô cùng trước nỗi ưu tư của chư đệ tử đối với tiền đồ nền Đại-Đạo Cao-Đài.

Kỳ lễ năm nay có phần đặc biệt hơn hết là THẦY có thỉnh chư Tiên Phật và đạo hữu tiền bối quá vãng đến chung vui với THẦY, với chư hiền đệ hiền muội và chư đệ tử.

Chư hiền đệ hiền muội! Trong những ngày qua chí đến ngày nay, Tiên Huynh nhận thấy lòng ưu tư và thiết tha đến ngày kỷ niệm này của chư hiền đệ hiền muội nên chư hiền đệ hiền muội từ các phái

đoàn các nơi, đến thành phần cá nhơn, đã vượt sóng ngàn khơi, đến để tưởng nhớ và hân hoan ghi nhận nơi đã phát sinh di tích Đạo Cao Đài.

Để long trọng hóa buổi lễ hôm nay, hầu tưởng thưởng đáp lại lòng ưu tư và gian khổ đó, nên Tiên Huynh có thỉnh chư Tiên Phật và đạo hữu tiền bối quá vãng trong Đạo Cao Đài đến chứng lễ và chung vui với chư hiền đệ hiền muội cũng như các hàng đệ tử trong tình Thiêng Liêng và lý Đạo.

Đây Tiên Huynh tạm nhường bút các vì Tiên Phật, rồi sau đó sẽ đàm đạo thêm, ngưng điển

THI:

*Thiên quang vũ trụ ánh muôn màu,
Quyền pháp Tam-Kỳ một túi râu,
Chúc chén kim tương cùng thế sự,
Có ai theo Lão đến vườn Đào.*

ĐỘNG-ĐÌNH TIÊN-TRƯỜNG

...

Hòa nguyên vận:

*Nước trí non nhân đẹp sắc màu,
Thieu quang nhật thức nhẹ tay râu,
Vị lòng Tiên Trường lâm trần thế,
Mở ngõ Nguyên nhân đến Động Đào.*

NAM-CỰC TIÊN-ÔNG

...

Hòa nguyên vận:

*Muôn cảnh sen thắm trở muôn màu,
Lơ lưỡng dòng đời chọn khách râu,
Ai có chánh tâm gìn chánh đạo,
Kê chơn ghé bước lại nguồn Đào.*

TỬ-HÀN CHƠN-NHƠN

...

Hòa nguyên vận:

Trời nước bao la vẽ một màu,
 Quân Tiên hội yến giữa canh thâu,
 Soi làn quang điển cho trần thế,
 Rước khách chơn tu đến Động Đào.

ĐÔNG-LÂM TIÊN-TRƯỜNG

...

Hòa nguyên vận:

Tông bá thanh thanh đẹp sắc màu,
 Chuyển luân nhật nguyệt bóng hoàng thâu,
 Đường đời ít kẻ toan đi ngược,
 Hường thú tiêu dao chốn Động Đào.

CÁI-THIÊN CỔ-PHẬT

...

Hòa nguyên vận:

Tử phủ Tiên Cung chẳng nhạt màu,
 Cuộc cờ thạch thất dễ chi thâu,
 Hỏi ai có biết chàng Trương Tử?
 Rủ áo công khanh đến Động Đào.

HUYNH-THẠCH-CÔNG

...

Hòa nguyên vận:

Tiên Thiên ai muốn vẽ nên màu,
 Danh lợi hồng trần chớ tóm thâu,
 Chánh đạo không gìn e phải đọa,
 Đọa sa vì bởi hổ mình đào.

LIÊU-NHỨT CHƠN-NHƠN

...

Hòa nguyên vận:

Sắc nước trùng dương vẽ một màu,

Vạn thân hải đảo tóm tay thâu,
 Thuyền từ chực rước người tu niêm,
 Hường thú thiên nhiên chốn Động Đào.

HẢI-TRIỀU THÁNH-NHƠN

...

Hòa nguyên vận:

Chín tầng mây bạc ánh muôn màu,
 Vạn kiếp tu trì mới dựng thâu,
 Nặng túi lợi danh đừng lấp lừng,
 Không tu chớ mộng đến vườn Đào.

PHẠM-CÔNG-TẮC

...

Hòa nguyên vận:

Ngàn năm một thuở trở hoa màu,
 Đất Việt Cao-Đài rộng mở thâu,
 Khuyên chớ bôn ba tranh giả cuộc,
 Quay chơn kéo trở hội Bàn-Đào.

NGUYỄN-NGỌC-TƯỜNG

...

Hòa nguyên vận:

Chiếc áo Thiên Phong chứa bạc màu,
 Con đường sứ mạng dễ chi thâu,
 Hỏi ai, ai đó, ai tri kỷ?
 Quay gánh độ thơ đến Động Đào.

NGUYỄN-BÙU-TÀI

...

Đồng viết:

Cao-Đài Hội-Thánh Hội Quân Tiên,
 Chứng chiếu trần gian lễ kính thiên,
 Giá hạc trập trùng nâng rượu cúc,
 Tường vân phát phối nhấm trà sen.

*Ngâm câu chánh đạo soi đường sáng,
Mở lối chơn tu dắt bạn hiền,
Ban bố hồng ân cho tất cả,
Giã từ đệ muội lại cung Thiên.*

NGÔ-MINH-CHIÊU, chư hiền muội hiền đệ và các đệ tử hãy đọc bài đưa Tiên...

Tiên Huynh miễn lễ chư hiền đệ hiền muội, và THẦY cho phép các hàng đệ tử an tọa đồng đẳng.

Chư hiền đệ hiền muội! Sở dĩ cách xưng hô có khác nhau là Tiên Huynh hay Thầy, đó là nơi lòng người nơi thế gian, và cũng để thể hiện lòng ưu ái thâm tình với nhau. Thật ra trước Đấng Chí-Tôn, chúng ta tất cả là anh em. Mỗi người đều có một sứ mạng chung, đó là tu thân hành Đạo, làm sáng danh Đạo, đem Đạo độ đời từ chỗ tội lỗi hung ác trở lại đường thuần lương thiện mỹ, để có thể biến cảnh thế gian này trở thành cõi Thiên-Đường Cực-Lạc, lập lại đời Thượng-Ngươn Thánh-Đức. Chừng đó, giữa con người và con người đều lấy tình thương yêu ruột rà đối xử với nhau trong tình tương thân tương trợ.

Ngày nay, chư hiền đệ hiền muội đã vì Thầy, vì Đạo, vì nhơn sanh, vượt sóng đến đây, cũng như Tiên Huynh đã vì sứ mạng năm xưa còn đeo đẳng, nên ngày nay, thay vì an hưởng lạc thú thanh nhàn, rượu cúc trà sen nơi Non Bồng Nước Nhược, ngày tháng tiêu dao nơi Bồng Đảo, lại phải vì sứ mạng đó còn vương vấn với nhiệm vụ là đem Đạo độ đời, trùng hưng chánh pháp để kịp ngày Long-Hoa Đại-Hội.

Chư hiền đệ hiền muội! Bốn mươi hai năm khai Đạo và giáo Đạo vừa qua, chính Đức Chí-Tôn đã

bốn thân xuống trần, cũng như các hàng Phật Tiên Thần Thánh đều giáng bút, phát ban nhiều kinh điển, nhiều giáo lý, chư hiền đệ hiền muội và các hàng đệ tử đã đọc qua nhiều lắm rồi. Giờ đây chỉ còn một điều là thực hành chơn pháp, rèn luyện chánh tâm, giữ gìn chánh tín để tu chánh đạo, hầu tự cứu trong cơ sàng say đắm của định luật.

Tiên Huynh rất buồn và tiếc cho các hàng hậu học ngày xưa không lãnh hội được đạo lý uyên thâm và trọng tâm khai Đạo của các Đấng Giáo Chủ. Do đó đã quan niệm đạo lý trong phạm vi chật hẹp, cách ngõ ngách tường, đã đóng khung đạo lý trong phạm vi độc tôn, độc đoán, đã gây bao lần thất kỳ truyền.

Rất đổi đến ngày nay, cũng còn có nhiều cấp lãnh đạo đã quan niệm đạo lý đường ấy, tưởng rằng đạo lý là của riêng một người hay một nhóm. Do đó đã bày ra bao nhiêu hình thức độc tôn. Đó là một tệ hại rất lớn cho cấp lãnh đạo, giáo đạo.

THI:

*Chánh Đạo thành do bởi chánh tâm,
Chánh tâm chánh tín khỏi sai lầm,
Làm theo dực vọng rồi chia rẽ,
Chia rẽ sau này hối vạ năm.*

THI BÀI:

*Năm Đinh-Mùi tháng ba, mười bốn,
Hội đạo đồng giữa chốn Dương Đông,
Nhứt tâm hoài niệm bóng hồng,
Sáng soi vũ trụ trong vòng tang thương.
Trên mặt biển buồm trương thấp thoáng,
Giữa lưng trời cánh nhạn tung bay,*

Ôi! non sông đẹp đẽ thay,
 Tranh kia ai họa, cảnh này ai tô.
 Dưa ven gành nhấp nhô cần hạc,
 Cuối triền non thánh thót giọt châu,
 Phải chăng Khương-Tử ngồi câu?
 Hay là Sào-Phủ đuổi trâu trên đồng?
 Nhịp vó ký Tái-Ông đắc thất,
 Tiếng chày kinh nhà Phật thu không,
 Trăm năm gẫm khéo bận lòng,
 Rủi may âu cũng sắc không đó là.
 Lửa phiền cháy Ma-ha rưới tắt,
 Nước triều dưng thuyền Bát sấn chờ,
 Tiên Ông có bộ Thiên-thơ,
 Ai người sứ mạng huyền cơ mở màn.
 Học phải hiểu hành tàng hư thiệt,
 Hành cần tri bí quyết nhiệm màu,
 Con đường đạo lý cao sâu,
 Cứu nhơn cứu vật trong bầu trần gian.
 Tài Nghiêu Thuấn trị an thiên hạ,
 Đức Trọng Ni chứng quả Thánh nhơn,
 Là do nhứt quán lý chơn,
 Lập đời trị nước giáo dân thái bình.
 Nào phải cậy phù linh phép lạ,
 Có màng chi hoán võ hó phong
 Văn-Vương cầm tội vẽ vòng,
 Phải chăng lý Đạo ở trong lòng người.
 Đồng linh tánh đất Trời ban phú,
 Cũng hình hài phụ mẫu sở sanh,
 Người xưa có khác chi mình,
 Phật Tiên Thần Thánh trong hình phàm phu.
 Muốn đắc quả cần tu chánh Đạo,

Muốn độ đời hoài bão chánh tâm,
 Xét xem cơ chỉ chớ lầm,
 Làm người cho vẹn mới tầm vị ngôi.
 Đại linh quang giống Trời gieo xuống,
 Tiểu linh quang kiết chường hóa sanh,
 Càn khôn tóm một thân hình,
 Chuyển luân thuận nghịch vận hành tương tri.
 Hằng nói Đạo vô vi, vô tướng,
 Lại vô hình, vô tượng, vô danh,
 Hữu vô lý Đạo suy rành,
 Mới mong thấu triệt máy linh nhiệm màu.
 Cơ sinh dục quát bao Trời Đất,
 Ở Đất Trời phân đặt tượng hình,
 Chờ che khắp cả vạn linh,
 Ấy là hình Đạo dưỡng sinh muôn loài.
 Bóng nhật nguyệt vờn xây ngày tháng,
 Tiếng sấm vang mưa thuận gió hòa,
 Một hàn một thử lại qua,
 Đó thiệt tình Đạo chan hòa nhơn gian.
 Nam chổ đặt ngôi Càn dương vị,
 Nữ gọi là Khôn lý âm dương,
 Cầm giao biến hóa khôn lường,
 Phải chăng danh Đạo biểu dương cơ màu.
 Luận vô hữu cao sâu huyền bí,
 Tìm hữu vô yếu lý thậm thâm,
 Chủ Nhơn Ông thử kiếm tâm,
 Cho thông chổ hữu, khỏi lầm chổ vô.
 Đuốc chơn lý viễn đồ soi sáng,
 Ngọn tâm đặng chói rạng bốn nguyên,
 Thiên Đỉnh có Phật Thánh Tiên,
 Đều lo hạt giống nhơn duyên cõi trần.

Linh hồn mượn xác thân ẩn trú,
 Xác thân cần phụ mẫu dưỡng nuôi,
 Tâm ân ví tựa Đất Trời,
 Ngọn rau tác đất trên đời nặng mang.
 Đó là hữu trong toàn vũ trụ,
 Còn lý vô là thú tuần hoàn,
 Khuyên người học hiểu căn dương,
 Thực hành lý Đạo lập trường tu thân.
 Lý Đạo vốn muôn phần sáng tỏ,
 Bạch Ngọc Kinh một ngõ đi về,
 Độ đời nhờ Đạo giác mê,
 Đạo không tư kỷ, không vì cá nhân.
 Lập Hội Thánh tinh thần cao cả,
 Dựng nền nhân công quả dạn dày,
 Việt Nam lịch sử hậu lai,
 Công phu lớn nhỏ trong ngoài đạo tâm.
 Bảng Cao Đài nghìn năm rạng rỡ,
 Cõi Dương Đông muôn thuở thái bình,
 Ban ơn cây có huyền linh,
 Cho toàn dân chúng trong tình thương yêu.
 Giữa canh thâm tỏ nhiều tâm sự,
 Chúc chư hiền một chữ thành công,
 Chư đệ tử hưởng ân hồng,
 Nhớ lời Thầy dặn hợp đồng lo tu.

Chư hiền đệ hiền muội! Cuộc lễ, sau phần chư Tiên chứng chiếu, kể như đã hoàn tất viên mãn. Tiên Huynh nghĩ vì cuộc hội ngộ hôm nay, tuy giữa kẻ Tiên người tục, nhưng đã đánh dấu quý báu vô cùng. Để kỷ niệm một ngày đoàn viên nên Tiên Huynh đã luận đàm có nhiều khía cạnh để chư hiền muội hiền đệ cũng như đệ tử ghi lấy suy nghiệm làm

tài liệu học tập trên bước đường tu thân hành đạo. Trước sự xả thân giúp đời của chư đệ muội, Thiêng Liêng đều theo dõi hộ trì, bên cạnh đã có Tiên Huynh cùng các hàng Tiên Bồi quá vãng dắt dìu.

THI:

Canh khuya lời dạy cũng vừa xong,
 Chứng chiếu đàn trung đã trọn lòng,
 Từ giã ban ơn chung tất cả,
 Tiên Huynh trở gót lại non Bông.
 Thăng...

10.- TU TÂM VÀ HÀNH ĐẠO

THIÊN-LÝ-ĐÀN (Sài Gòn), Tuất thời 23 tháng 3
 Đinh Mùi (2-5-1967)

THANH-MINH ĐỒNG-TỬ, Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng, chào chư liệt vị đàn tiền. Tiểu Thánh vâng lệnh báo đàn, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO giảng đàn. Tiểu Thánh chào chung, xin xuất ngoại ứng hầu, thăng.

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-TINH, Bần Đạo mừng chư hiền đệ hiền muội. Miễn lễ chư hiền đệ hiền muội an tọa đấng đấng.

Chư hiền đệ hiền muội! Hãy mở mắt rộng nhìn ra xa bên ngoài xem: Thế sự điêu linh lòng người ly tán, đời đạo tranh phân, tình thương đồng loại dường như không còn nữa. Đức tin đối với Thiêng Liêng tựa như mơ hồ, người đời hết hy vọng tạo một sự nghiệp gì vĩnh cửu ở ngày mai, đang vui vội sống cuồng với những gì hiện tại, đạo đức lẫn hời đường như khinh rẽ. Đó là báo hiệu cơ tận diệt sắp đến...

Đạo nhờ lấy tĩnh chế động. Nếu không được như vậy không làm thế nào cứu đời trong cơn đao binh khói lửa. Người hành đạo nếu không bình tĩnh, gặp buổi loạn động rồi bị động, ắt phải bị lôi cuốn theo, xa rời sứ mạng, uổng công một đời.

Chư hiền đệ có thể nghĩ như vậy: Đương giữa lúc triệu triệu con người sống theo văn minh vật chất, thừa hưởng mọi lạc thú vinh hoa, còn có ai chịu nghe và biết suy nghĩ để tìm hiểu cái quý của đạo lý, hoặc là người đời không cần gì ở ngày mai; còn ta là một phần tử nhỏ xíu trong đám đại đa số quần chúng, khác nào một hạt cát trong cồn cát to, những lời đạo đức khuyên lơn khác nào tiếng kêu the thé lạc loài giữa sa mạc. Đó là ý nghĩ của người đời không biết gì đến quá khứ, hiện tại và vị lai căn kiếp của đời người. Nhưng là những người tin tưởng có linh hồn, có Đấng Tạo-Hóa Chí-Tôn, có họa phước báo ứng, có luân hồi nhơn quả, có luật công bình thưởng phạt, có Thiên Đường địa ngục như chư hiền đệ thì không thể nào lương tâm cho phép được suy nghĩ như người đời, quá nặng nề vật chất phù ba, chỉ biết sống ngày nay mà không nghĩ đến ngày mai.

Cuộc tuần hườn ngưng hội đáo đầu, trải qua bao lúc sàng sảy, phân phàm lọc Thánh, định luật đến ngày đào thải tất cả những gì cận bã trọng trọc trong vũ trụ. Chư hiền đệ thử ôn lại và nhìn vào trong cửa tôn giáo khắp hoàn cầu, như hiện tình không biết bao nhiêu là pháp môn, là đạo giáo, mỗi mỗi đều có tác dụng đóng góp vào Đại Đạo. Đến lúc tận thế, tam thiên lục bá bàng môn đều ra tranh hùng giành giật để lập công hầu chuyển mình qua kỷ nguyên mới,

hưởng hạnh phúc Thiên Đường ở thế gian. Do đó đã diễn ra không biết bao nhiêu hình thái tranh giành tín hữu kéo giựt môn đồ, dùng đủ pháp thuật lôi kéo đám người mê tín cùng về để thực hiện cho kỳ được lòng tham vọng. Thế nên đã biết bao nhiêu người hy sinh, đã ngã gục trước ngưỡng cửa tôn giáo. Nhưng than ôi! hỏi ai là người hy sinh đúng chỗ, đúng lúc, đúng đường lối để nhìn thấy ngày hoàn thành sứ mạng đem Đạo độ đời, năm châu chung chợ, bốn biển chung nhà, người người đều hưởng cảnh lạc thú tiêu dao trong tình bác ái, cùng nhìn nhau trong một đại gia đình nhơn loại. Những hàng sứ mạng hưởng đạo các Tôn Giáo lúc bấy giờ đã hoàn thành sứ mạng Tam Giáo qui nguyên, Ngũ Chi phục nhứt dưới Đấng duy nhất Chúa Tế Càn Khôn. Đó là việc rất khó.

Chư hiền đệ hiền muội đừng tưởng tu để thành Thần Thánh Tiên Phật là dễ. Không phải chỉ giữ mức bình thường, ăn chay niệm Phật đi chùa tụng kinh, rồi đến ngày thoát xác về nơi Bồng Lai Tiên cảnh. Tưởng vậy là sai lầm lắm!

Thử nghe xa hơn một chút nữa: Hiện nay tâm trạng các nhà lãnh đạo tôn giáo trên hoàn cầu có tâm trạng và ưu tư như nhau, cũng đang trong nước cờ bí lối, nhưng nào ai hồ dễ biết ai!

Từ xưa đến nay cũng như hiện tại, người lãnh đạo những tôn giáo khác thường căn cứ vào kinh điển đạo luật sẵn có cùng thêm vào óc xét đoán để vạch đường lối mới dẫn dắt môn đồ đi theo sau. Nếu đi lối này không được thì đi lối khác. Khi đã gặp nhiều lối quanh co khúc khuỷu hoặc bế tắc, lại nảy sanh hoang mang, nhưng mấy ai lại biết tâm ai!

Chư hiền đệ rất may mắn trên bước hành trình, lập công bồi đức, dẫn dắt như sanh, khỏi phải dùng đến ưu tư trí não như những trường hợp trên, vì đã có Chí Tôn cùng Tam Giáo, Tam Trấn dắt dẫn hộ trì. Ngoài ra còn có Tiên Bối Lương Đài quá vãng làm Cố Vấn vô vi. Chỉ đòi hỏi ở chư hiền đệ những điều kiện là trọn niềm tin, được chữ hòa, xong chữ ái, là hành được việc.

Những bậc vĩ nhân, những hàng Hiền Thánh Tiên Phật, những nhà đại ái quốc được rạng danh, là sau khi được hoàn thành sứ mạng, hoặc sau khi kết liễu đời mình, mới được mang danh ấy. Còn hiện sinh, hành động đã gặp bao lúc gian lao khổ sở từ nội tâm đến ngoại cảnh, đã gặp biết bao nhiêu đối thủ tranh giành ảnh hưởng, hoặc tìm cách bôi lem để hạ uy tín, hoặc phản tuyên truyền để đối phương nhục chí mà bỏ dở sự nghiệp đang lên.

Sở dĩ người xưa được hiển danh hậu thế là nhờ lòng kiên nhẫn, trì thủ, bình tĩnh trước mọi nghịch cảnh, mọi dư luận. Lấy dư luận xây dựng để bồi bổ phương pháp hành sự, lấy dư luận xuyên tạc để kiểm điểm thận trọng mọi hành động cho chánh sách, lấy dư luận chống đối để làm hãnh diện cho chủ trương, lấy dư luận phá hoại để làm món quý giá tinh tâm mà hy sinh cho chí hướng và đường lối. Tất cả những sự kiện bên ngoài đưa đến, người xưa đã biết lợi dụng nó làm Thầy mình.

Chư hiền đệ hiền muội ngày nay cũng noi chí người xưa. Nếu được khen vội mừng ắt bị lừa, nếu bị chê vội thối chí ắt bị mưu phá hoại. Người quân tử luôn luôn xét lòng, xét mình, xét người, xét việc. Kể

khen ta đúng chỗ là bạn ta, khen ta không đúng chỗ là hại ta, chê ta đúng chỗ là thầy ta, chê ta không đúng chỗ là sợ ta thành công trong vĩ đại.

Thế nên người quân tử khi nghe khen chưa vội mừng, khi nghe chê chưa vội giận. Đó là hạng người quân tử tu thân. Còn hàng hưởng đạo thể Thiên hành hóa phải hơn người quân tử nữa kia.

Chư hiền đệ đang ở trong nghịch cảnh, giữa thời hỗn loạn tà chánh nan phân, phải trái dị biệt, thì trước sự chê khen lại càng phải suy xét và thận trọng cho lắm nữa kia.

Ban ân toàn thể chư đệ muội vui vẻ tiếp nhận Thiên ân hành tròn sứ mạng, Bần đạo xin giã từ hồi cung. Thăng.

11.- ĐẠO LÝ CỦA NGƯỜI HÀNH ĐẠO
THÁNH BỘ TỬ BI THÔNG THIÊN HỌC (Phú Nhuận Gia Định), Tuất thời Mùng 1 tháng 4 Đinh Mùi (9-5-1967)

THI:

THIỆN duyên mới dựng yết Như-Lai,

TÀI trí đưa chen lập đức dày,

ĐỒNG ầu lão thành ôi mấy lúc,

TỬ sanh kề cận có ai hay.

THIỆN-TÀI ĐỒNG-TỬ, Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng, chư liệt vị nội ngoại đàn tiên.

Vâng lệnh báo đàn, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp BỒ-TÁT giáng lâm. Tiểu Thánh chào chung, xin xuất ngoại ứng hầu, thăng.

THI:

NAM phương ai đã biết tu hành,
 HẢI khổ thành sâu chớ lẩn tranh,
 NGẠN giác sẵn thuyền qua ngũ trước,
 THƯỢNG thừa có nẻo yết Tam thanh.
 QUAN tâm học hỏi tìm chơn lý,
 ÂM điệu thỉnh văn chí lập thành,
 NHƯ biết cội nguồn lên chín phẩm,
 LAI đàn chứng chiếu chí tâm thành.

NAM-HẢI NGẠN-THƯỢNG QUAN-ÂM
 NHƯ-LAI, Bàn Sĩ chào chư hiền sĩ hiền muội đàn
 trung đẳng đẳng. Miễn lễ đồng an tọa.

Hiền sĩ hiền muội! Đã nhiều phen hiền sĩ
 hiền muội có lòng ngưỡng mộ, thành kính đến Bàn Sĩ.
 Hôm nay không phải vì lễ đó mà Bàn Sĩ lâm đàn, mà
 chỉ vì các bậc nguyên căn đến trần gian trong Tam-Kỳ
 Phổ-Độ để lãnh sứ mạng rung chuông giống trống,
 thức tỉnh toàn linh sớm hỏi đầu hướng thiện, hầu lập
 lại cõi dinh hoàn cho muôn dân đồng hưởng cõi đời
 Thánh-Đức trong kỳ Thượng-Nguồn sắp đến, đúng
 với luật tuần hoàn châu nhi phục thí.

Thật là đại phúc đại căn, hiền sĩ hiền muội
 sớm giác ngộ, nên gặp Bàn Sĩ đến đây để gọi lại bao
 linh tánh hầu phần khởi trên đường thế Thiên hành
 hóa.

Những nguyên căn đã đến thế gian, đang
 chen lẩn trong đám chúng sanh có cả hóa nhân, nga
 quỷ, súc sanh. Tuy mỗi mỗi đều có sứ mạng diu dẫn
 chúng trở lại nguồn xưa, nhưng đã và đang chen lẩn
 giữa chốn bụi hồng, nên những nguyên căn ấy, có
 những người thì sớm thức tỉnh tu tâm luyện tánh
 được trở về nhà Tiên cảnh Phật, cũng có những

nguyên căn quên cội quên nguồn, đã lẩn thân vào
 luân hồi lục đạo. Cũng có những kẻ giác ngộ nhưng
 vì danh vị, lợi quyền, đỉnh chung phú quý, làm lu
 chơn tâm, mờ chơn tánh, không tìm ra chơn lý. Cũng
 có những người giác ngộ, nhưng vì bị mọi dục vọng,
 mọi hoàn cảnh vật dục sở tế, nên đã lạc vào nẻo Bàn
 Môn Tả Đạo!

Chính vì không hiểu được đâu là chánh, đâu
 là tà, chi nên đã không tìm đâu là lối thoát, mãi lẩn
 quần loanh quanh như kiến bò miệng chậu, trong
 bánh xe luân, không tìm ra chánh đạo, hầu thẳng
 đường ngay lối mà về hiệp với Đạo.

Đạo đã dưỡng dục quần sanh, mà chính nhân
 loại không tìm ra lẽ Đạo.

Đạo ở đâu? Có phải ở Thiên-Đường Cực-Lạc
 hay ở Tây-Phương Phật? hoặc Đạo ở nơi non cao hang
 thẳm, biển rộng rừng sâu, hay Đạo ở nơi Chùa, Thất,
 Thánh Đường cùng Am tự?

Nhân loại vì chú trọng vào tư tâm, vào bản
 ngã, vào sắc tướng, vào hình thức do nhục nhĩ cùng
 trí phàm nhận xét nên không tìm ra lẽ Đạo. Thật ra,
 Đạo vẫn ở trong vạn loại, Đạo vẫn có khắp nơi, Đạo
 vẫn lòng trong mọi sinh hoạt, mọi hình thái. Bất cứ từ
 một quốc gia nào, một dân tộc nào, một tôn giáo nào,
 hoặc một hình thức nào, cũng đồng ở trong bốn
 nguyên Trời Đất, tức là ĐẠO.

Ngày nào nhân loại tìm hiểu, nhìn nhận lẽ
 Đạo, không còn phân chia nhơn ngã, không còn phân
 biệt Đạo này, Tôn Giáo nọ, tất cả chúng sanh, từ nhân
 loại đến thú cầm thảo mộc cũng đều chung một bản
 thể, mỗi một đơn vị cá nhơn, cá tính, cá vật đều là

một phần tử của đại đoàn thể hay là của Đạo, chừng đó may ra nhân loại mới thấy được yển sáng Đạo lóe ra trong tâm thức mà tìm mối phăng về cùng khối đại đoàn thể.

THI:

*Ta muốn cho đời thoát khổ nguy,
Soi đường đạo lý dạy tu trì,
Vượt qua bể đục, tham, sân, ái,
Tránh khỏi rừng tình, hỷ, nộ, si.
Sang cõi Thượng-Nguồn triều Thánh-Đức,
Lên bờ giác ngạn yết Từ Bi,
Khắp trong vạn loại đều an hưởng,
Lập định càn khôn buổi hạ kỳ.*

Ngày nay, trước cảnh Tôn Giáo chia sắc, phân phe, biệt môn, cách phái, tranh lẩn lẫn nhau, chánh tà dị biệt, nên đã gây ra biết bao cảnh tượng tàn tương sát. Do đó, động lòng THƯỢNG-ĐẾ đã cho các hàng Phật Tiên Thần Thánh xuống trần để minh lý Đạo cho người tìm hiểu Đạo để ổn định càn khôn.

Hiền sĩ nên ý thức tìm hiểu lời Bàn Sĩ dặn dò hôm nay để làm tròn sứ mạng. Hễ người biết việc đại nghĩa thì không có điều gì gọi là thi ân bố đức. Nhớ câu kinh: "Phật ái chúng sanh như mẫu ái tử".

Có khi nào cha mẹ hy sinh mọi hạnh phúc riêng mình, từ giờ ăn giấc ngủ, từ tấm áo chiếc khăn cho con mà lại nói rằng đó là thi ơn bố đức cho chúng đâu?

Làm với tư cách nhiên nhiên mặc mặc, làm theo tiếng gọi của lương tri lương năng, làm với ý niệm vô tư tâm, vô bản ngã, vì thích việc nhân nghĩa thiện đức mà làm, không vì tiếng khen cùng tư lợi.

Cũng nhờ sớm giác ngộ nên hiền sĩ hiền muội đã ban bố chia sót những gì mà mình đã được Ôn Trên ban bố cho kẻ khác, dầu lớn, dầu nhỏ, hoặc ít hoặc nhiều, cộng với sự hoàn lại trội hơn số mà mình đã chia sót do Ôn Trên cảm ân thường. Hãy lưu ý điều đó để tâm trung được phấn khởi, tinh thần được cởi mở mà thực hành sứ mạng đạo sự.

Mỗi một sự kiện gì xảy ra, dầu trong quá khứ, hiện tại hay vị lai, hãy lấy đó làm bài học thực nghiệm quý giá, chớ đừng cho đó là sự chẳng may. Đó là câu châm ngôn cho hàng thức giả và sứ mạng.

THI:

*Bao nhiêu cuộc thế cũng thường tình,
Chẳng thú chi đừng mượn với xin,
Chí cả trượng phu trời bể rộng,
Vẫy vùng thực hiện bản tâm linh.*

THI:

*Được một nên lần bước thứ hai,
Liễu bồ chen gót với râu mày,
Trau tĩa đạo đức thêm xinh phận,
Chờ đến thu sang hiệp nữ tài.*

THI:

*Bao nhiêu lời dạy đã thông qua,
Cho biết vị lai nẻo chánh tà,
Kiên chí thẳng đường đừng đổi tánh,
Mới mong thoát khỏi lũ tình ma.*

THI:

*Ban ơn chung cả khắp trong ngoài,
Tu để hưởng nhờ buổi hậu lai,
Từ già muội hiền trong cầm mến,
Trên đường đạo lý rón chung tay.*

Thăng.

12.- KIẾP PHÙ SINH VÀ NHÂN NGÃ

TRÚC-LÂM THIÊN-ĐIỆN (Vĩnh Long), Ngọ thời
13 tháng 4 Đinh Mùi (21-5-1967)

KÊ VIẾT:

HỘ điển đồng loan tiếp Phật Vương,

PHÁP môn sẽ được giải tình tường,

GIÀ hay trẻ nếu không tu tỉnh,

LAM hắc bạch huỳnh cũng chuyển luân.

HỘ-PHÁP GIÀ-LAM, Ta chào chư Thiên sắc,
chào chư hiền đồ thiện nam tín nữ.

Vâng lệnh báo đàn, chư Thiên sắc cùng toàn
thể thành tâm nghinh tiếp DI-LẠC THIÊN-TÔN.
Chào chung, Ta xin xuất ngoại hộ đàn, lui bước.

KÊ VIẾT:

Soi sáng hồng trần ngọn đuốc thiêng,

Cho đời thấy rõ mối QUI NGUYÊN,

Tu thân tự giác trừ tam độc,

Chánh niệm độ tha khởi vạn duyên.

Vượt khỏi sông mê về cảnh Phật,

Thoát ngoài bể tục đến nhà Tiên,

Năm chi mười pháp rồi sau cũng.

Tóm lại càn khôn một chủ quyền.

CHỦ NHƠN HOÀNG CỰC DI-LẠC
THIÊN-TÔN, Bàn Tăng chào mừng chư Thiên sắc,
chư hiền đồ thiện tín đấng đấng.

Bàn Tăng đến trần gian giờ này để chứng
lòng thành niệm của thiện tín môn đồ sở tại Trúc-Lâm
Thiên-Điện cùng toàn tỉnh Vĩnh Long.

Nhơn dịp này, ngày lễ Phật-Đản của Giáo-
Chủ Tây-Phương, Bàn Tăng giải thích vấn đề "NHÂN
NGÔ của người tu trong chơn lý Đại-Đạo. Miễn lễ
đàn trung đồng an tọa đấng đấng.

Này chư hiền đồ! Bàn Tăng giảng đàn giờ
này không phải riêng vì lời khẩn nguyện, mà chính là
vì nhiệm vụ đối với kỳ ba trong Ngươn Hội và cũng
vì chữ TÂM của các hàng tu hành tìm chân lý đạo.

Hỡi chư hướng đạo! Chư hiền đồ! Người
sinh tại thế gian kết hợp bởi tinh huyết tạo thành,
cùng tổng hợp với các chất động tịnh, nóng mát, cứng
mềm và chìm nổi, để bao bọc giác linh tâm thức, tiểu
châu thiên vận chuyển trong đại châu thiên. Nhưng
đến khi những chất ấy đã hoại theo luật thâm tàng, thì
cái danh mà người đời đặt cho hình thức bản thể để
mà gọi, sẽ tiêu tan theo không gian và chỉ còn dư âm
lại của thời gian.

Thế nên, người đời trong cõi vô thường này,
có giác linh tâm thức, đã xử dụng và lưu lại cái danh
như thế nào?

Nếu không làm được bậc quân tử hiền nhân
Thánh Triết, thì ngược lại sẽ làm chúng sanh hay tội
đồ trong nhơn loại.

TRƯỜNG KÊ:

Nương cõi tạm mọi điều phải tạm,

Ở hồng trần chịu bấp bụi trần,

Công bình Tạo Hóa cân cân,

Ngửa tay thọ lãnh mỗi phần thường răn.

Bến hoạn đồ lãng xăng chen lán,

Cõi vô thường lẩn bản lại qua,

Hỡi ôi! sanh, tử, bệnh, già,

Trăm năm cửa tục vào ra bao lần!!!
 Trước vật dục tâm thân sở tế,
 Trong vọng hành trí tuệ vô minh,
 Có mình ai biết đặng mình,
 Nghiệp duyên vạn hữu bảm sinh chốn nào?
 Môi danh lợi sôi trào mặt bể,
 Miếng đỉnh chung treo để đường trần,
 Quen mỗi cá nọ lụy thân,
 Nặng lòng phàm tục ngập ngừng lối đi.
 Cuộc tiến hóa tân kỳ vũ trụ,
 Cơ vận hành cố thủ càn khôn,
 Có đào thải, có bảo tồn,
 Lọc lừa kẻ đại người khôn hội này.
 Ôi! vật chất lấp đầy cảnh tục.
 Khiến tâm thân câu thúc vô minh,
 Gây nên những cảnh bất bình,
 Cho toàn nhân loại điêu linh khổ nạn.
 Sóng vẩn minh bủa tràn thế hệ,
 Gió phong trào biến thể quốc phong,
 Muốn cho tâm vật tương đồng,
 Hoảng dưng ĐẠI-ĐẠO nhắm trong hạ kỳ.

Hỡi chư hiền đồ! Đạo là con đường mà nhân loại hằng đi. Đạo là nguồn sống mà nhân loại hằng sống. Nếu người đời hiểu biết như vậy, không còn chấp nê "NHƠN, NGÃ".

Người đời sẽ tự mình gìn giữ lương tri lương năng trong cái bản thể của con người. Tâm sẽ không phiền lụy, thân sẽ chẳng buộc trái oan, đạo lý cá nhơn sẽ xây dựng trong ba mối năm giềng, mỹ tục phong thuần, âu ca lạc nghiệp, nhà không đóng cửa, ngoài đường chẳng lượm của rơi. Người đời khi hưởng

được cái hạnh phúc thực tại, sẽ biết chân hạnh phúc. Người đời khi đã sống trong cái lý tương đồng của nhân loại, sẽ biết được cái lý tương quan của vũ trụ càn khôn. Niết-Bàn Cực-Lạc đó, Thần Thánh Tiên Phật đó, nào có xa đâu. Nhưng than ôi!

TIẾP TRƯỜNG KÊ:

Nhìn thế sự loạn ly chinh chiến,
 Trông nhân loại diễn biến tương tàn,
 Thành sâu bể hận dọc ngang,
 Do mầm thị dục ngập tràn "Ngã, Nhân".
 Ôi! mộng huyễn vô thường bao ảnh,
 Danh, lợi, quyền, ám, lạnh, nhục, vinh,
 Đặng người e lại mất mình,
 Do nhân ích kỷ mà sinh hận thù.
 Ta biết chuông võng dù xa mã,
 Người cũng ham lộc cả quyền cao,
 Ta toan tách ngõ ngăn rào,
 Thì người lại sắp hố hào chia ly.
 Ta muốn đặng vinh thế ấm từ,
 Người cũng mong ngàn tứ muôn chung,
 Ta toan kỳ thị oai hùng,
 Người cũng kiêu dũng mà cùng tranh phuông.
 Ta kế hoạch thay tuồng đổi lớp,
 Người mưu mô đoạt cướp giết giành,
 Ta toan đắp lũy xây thành,
 Thì người lại sắp tung hoành giang sơn.
 Ta quyết chí đồ Vương định Bá,
 Người rắp tâm thiên hạ tóm râu,
 Gieo nên gió thảm mưa sầu,
 Vô thường đến cửa còn đâu "Ta, Người"!
 Nhân chấp ngã để đời truyền kiếp,

*Quả chiến tranh công nghiệp nhơn sanh,
Giang san cầm tú Trời dành,
Sao không cùng hưởng mà đành xé xâu!*

Hồi chư hiền đồ! Thế sự ngày nay đang đắm chìm trong nhân ngã tế chấp, hệ lụy cái thế giới vô thường, thì Đạo là phương cứu rỗi, là chiếc thuyền từ để giúp các hàng lãnh giáo có phương tiện đem diệu được mà cứu khổ chúng sanh. Diệu được ấy là chơn lý ĐẠI-ĐẠO.

Còn về khuynh hướng của người tu, thì chỉ chú trọng vào sự giải thoát mọi cảnh khổ cho chính bản thân mình để hầu tìm phương cách, làm một công cuộc giải thoát cho khắp mọi người. Ôi! Lành thay! Lành thay!

Bàn Tăng vâng Ngọc sắc THƯỢNG-ĐẾ đến thế gian này thiết Tam Long Hoa Hội trong Tam-Kỳ Phổ-Độ, là một cuộc phản cổ, vạn thù qui nhứt bốn, thì các Đấng Thần Thánh Tiên Phật đều phải xương minh chánh pháp để tái lập cõi dinh hoàn này trở lại đời Thượng-Ngươn Thánh-Đức, nhà nhà đều hưởng thú thanh bình, âu ca lạc nghiệp trong cảnh Thiên-Đường tại thế. Do đó mới có ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ mà THƯỢNG-ĐẾ tá danh Cao-Đài Tiên-Ông Đại-Bồ-Tát Ma-Ha-Tát cũng một ý nghĩa đó.

TIẾP TRƯỜNG KÊ:

*Chơn lý Đạo nhiệm mầu vô thượng,
Vạn pháp môn qui hưởng độ đời,
Tam Ngươn chuyển thế luật Trời,
Mười hai vạn hội tùy thời hoằng dương.
ĐẠI-ĐẠO vốn con đường duy nhứt,
Tu chứng nhờ tâm thức chơn như,*

*Ngã, Nhân sắc tướng diệt trừ,
Duy tâm tam giới từ từ viên thông.*

Bao nhiêu cũng đủ lắm rồi, ban ân hiền đồ trọn lòng hành đạo. Xin già từ, thẳng.

13.- Ý NGHĨA THÁNH THẮT VÀ THÁNH TỊNH

NGỌC-MINH-ĐÀI (Vĩnh Hội - Sài gòn), Tuất thời, mùng 9 tháng 5 Đinh Mùi (16-6-1967)

THI:

*ĐẠI -Đạo là chung của vạn linh,
TIÊN bang Phật cảnh có riêng mình;
VĂN nhân trí sĩ cần tu học,
DUYỆT lại lòng người chỗ chí linh.*

LÊ-VĂN-DUYỆT mừng chư Thiên-mạng, chào chư hiền đệ hiền muội tam ban.

Nhân lễ kỷ niệm Ngọc Minh Đài, Lão giảng đàn để chứng minh tấm lòng thành kính của bốn đạo địa phương và tất cả chư hiền đệ muội trong tình liên quan đồng Đạo. Lão miễn lễ chư hiền đệ hiền muội đồng an tọa đàn tiền.

Lão cũng nên nói rõ cho chư hiền đệ hiền muội hiểu rành: Thánh-Tịnh hay Thánh-Thất đều là một nơi để thể hiện tình thương của Thượng-Đế đối với vạn linh sanh chúng nơi cõi trần, cũng là nơi gặp gỡ của các bậc Thánh-linh đã có sứ mạng đến trần gian độ đời hành Đạo, và cũng là nơi để tất cả đều tìm đến chân lý trong sự sáng suốt thiêng liêng của mỗi nhơn sanh.

Thánh-Thất hay Thánh-Tịnh vẫn một hình

thức, một mục đích, một tổ chức, khác nhau của Tịnh hay Thất chỉ là: Tịnh là nơi để ôn dưỡng của các bậc xuất gia hành Đạo, Thất là nơi hội đàm của các hàng đạo hữu Thánh tâm trong Đại-Đạo. Vị trí duy nhất trên đường tu thân học Đạo của người không ngoài Thánh-Thất, Thánh-Tịnh và không ngoài Cửu Phẩm, Tam Thừa.

Tịnh, Thất là một phương tiện giáo hóa như sanh ở từng địa phương và cũng là các nguồn lạch của Tòa Thánh, Hội Thánh, nhưng trong khoảng thời gian cơ đạo bị như tâm phân hóa, thành Thánh Thất, Thánh Tịnh phải chia vào trong chi hoặc phái, làm tối nghĩa cộng đồng của hai ngôi Tịnh, Thất mà người tín đồ rất có thành kiến rẽ chia.

Ví như Ngọc Minh Đài ngày nay cũng là một trong Thất thập nhị Tịnh. Nếu đem sự nghe thấy hiểu biết bằng hiện tại của như sanh, thì Tịnh thuộc về phái Tiên Thiên, mà Thất thì thuộc về Tây Ninh hay Chính Đạo.

Chư hiền đệ hiền muội nên xóa tan thành kiến ấy đi.

Người học Đạo phải hiểu rằng: cây có cội, nước có nguồn. Dầu muôn dòng cũng đổ về biển cả, dầu muôn nhánh cũng hút nhựa ở gốc cây. Nếu người tu không phân biệt được quyền pháp đạo luật trong Cửu Phẩm Tam Thừa thì không thấy chỗ dung hội đạo lý. Bằng thấy rõ được đạo luật quyền pháp, tất nhiên sẽ hiểu thế nào là Tiên Thiên, thế nào là Tòa Thánh, là Hội Thánh, Thánh Thất hay Thánh Tịnh.

Chư hiền đệ thử nhớ lại xem: Một vị chức sắc Giáo Hữu phải có những đức tu như thế nào để lãnh

đạo một Thánh Thất, thì dĩ nhiên vị Giáo Hữu ấy đã bước sang qua đường Thiên Đạo để tự độ và độ tha. Trong khi ấy, quyền pháp đạo luật vẫn tuân tự sắp xếp một con đường tiến hành của các bậc chân tu, từ trật phẩm này cho đến trật phẩm kia, đều từ một đến chín phẩm mới thành công đạt Đạo, để thế Thiên hành hóa, hướng dẫn chúng sanh trên dòng trần biển khổ.

Hiểu dạng như vậy, thì Tiên Thiên nào phải là một phái, mà Thánh Tịnh nào phải là của một phái riêng.

Tất cả các chức sắc chức việc đều do trong đường ấy mà đắc Đạo, thành công trên phẩm vị Thiêng Liêng, nên mới có thể hiện Hiệp-Thiên, Cửu-Trùng lưỡng đài, để làm một cụ thể cho tinh thần, vật chất, hay hồn và xác thân của mỗi người vào Đạo tu thân.

Chư hiền đệ! Lão rất tiếc nơi thế gian, mỗi khi người đời thức tỉnh tu hành, đem mình vào cửa Đạo, lập đức bồi công, tất nhiên phải nhìn xa thấy rộng, phải tự giác tự tỉnh, phải tìm tòi những yếu tố để giúp cho sự tu học được phần tiến hóa, trong khi có trách nhiệm Thiêng Liêng, dầu lớn hay nhỏ; trái lại, chưa được thì mong, đã được lại xem thường, ví như một việc hằng ngày thoáng qua trong sở dục, phút chốc lại tan đi. Chính vì thế mà không làm được bậc trượng phu quân tử, cũng chính vì thế mà tự mang lấy tội trọng giữa Thiên-điều.

Hôm nay, Lão muốn nhân trong lễ kỷ niệm này, khuyên chư hiền đệ hiền muội một vấn đề có thể làm một phương được cho tất cả các bịnh tật đang

nảy sanh và truyền nhiễm.

Chư hiền đệ hiền muội! hãy xem lại hiện tình ngày nay: nếu nhìn đến bốn phận cá nhân của gia đình của xã hội của nước non, cũng có thể phải dụng lòng nhân ái để làm căn bản. Bằng nhìn vào bốn phận một tín đồ của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, một đứa con thân yêu quý mến của Thượng-Đế Chí-Tôn, lại càng phải cần nghĩ đến lòng nhân ái trước nhưt.

Lòng nhân ái có thể làm một phương linh được chế ngự tất cả những gì muốn bộc phát nơi tâm của con người. Lòng nhân ái sẽ phát hiện như một bản đồ cho người nhìn theo phương hướng ấy về đến Bạch Ngọc Kinh.

Phải chăng nhân ái tức là thương yêu. Hễ thương yêu thì mọi việc đều khoan dung tha thứ. Nhưng nếu tìm rõ nghĩa hai chữ nhân ái, tất sẽ thấy lời nói của Lão là đúng với sự thật.

Nhân ái là cao cả nhưt mà cũng rất tầm thường của tự ái trên phạm trù suy tư, chư hiền đệ có hiểu chăng? Nhân ái là lòng tự ái đặc thù, nhưng tự ái chắc hẳn không là nhân ái.

Tất cả mọi người đều có lòng nhân ái, cũng ví như xi-rô có vị ngọt nhiều hoặc ít là do nồng độ chuẩn đường trong đó. Bởi thế cho nên, nếu ta không thương được kẻ khác mình, thì không gần được Thượng-Đế.

Hỡi chư hiền đệ hiền muội! người có chí lãnh đạo, kẻ toan thành việc lớn, phải xem mình như hạt mưa bụi ở lưng trời, xem thiên hạ như bể rộng bao la. Nếu không hiểu được tận tường lẽ ấy thì trên trường đời khó mà đắc Đạo thành công.

Đây, vị kỷ vẫn là lòng nhân, thương gia đình vẫn là lòng nhân, thương xã hội, thương nước non vẫn là lòng nhân. Thấp, cao, sâu, rộng, nhỏ, hẹp, mọi cái sẽ đặt con người trong bối cảnh.

Đức Chí Tôn đã dạy: Các con là cơ thể của sự thương yêu. Nếu cơ thể thì có tinh thần và vật chất. Mà hễ có tinh thần tức nhiên có tình cảm. Có tình cảm sẽ có thất tình lục dục. Trong lẽ ấy phải tìm hiểu thế nào để thất và cân được thấp cao hay sáng suốt, mê muội.

Chư hiền đệ cũng nên hiểu rằng: lý Đạo ẩn tàng tất cả sự huyền diệu Thiêng Liêng vào cơ quan tối linh của con người để đến thế gian vận hành sứ mạng trong địa giới này. Nếu người không biết tìm hiểu cho thấu triệt chỗ siêu màu của chính mình thì dầu có bôn ba đây đó suốt đời cũng chẳng kết quả vào đâu, mà vẫn lẩn quẩn trong bánh xe luân hồi quả báo.

Người biết ngự trị, biết tìm hiểu được cái ta, thì không còn xảy ra những điều hỗn loạn trên thế gian.

Hiện tại, nhân loại đang quần quại trong cảnh đau thương thảm khốc là vì không tìm hiểu được lòng nhân, cũng chưa nhìn thấy Thượng-Đế đã ngự trị tất cả mọi người và chính mình, nên không phân tách bằng lý siêu việt, chỉ dùng lý thuyết tầm thường mà thôi.

Người biết thương người là tình thiêng liêng vạn hữu, nhưng cái thiêng liêng ấy không được vĩnh viễn nơi người, vì bị dục vọng xâm chiếm để cho khuất phần sáng suốt kia, nên trở thành ích kỷ vô tha.

Chư hiền đệ, hiền muội hãy phân biệt rõ ràng một lẽ này nữa sẽ thấy sự thật của người hành Đạo hiện thời.

Một ly nước, một biển rộng. Nước là thể chất của sự thương yêu. Mặt nước trong ly được thẳng bằng vì diện tích nó hẹp, mặt nước biển thường bị xao động, vì mặt biển rộng lớn bao la.

Nếu lòng nhân đối với cá nhân, đối với gia đình rất là dễ nhưng với nước non nhân loại thì phải chịu bao nhiêu sự bão tố của dục vọng phạm tâm thử thách. Chính hai hoàn cảnh này là chỗ thành công của các bậc tiền nhân.

Thế gian này phải xảy ra bao nỗi điều tàn khốc hại cũng do nơi không thực dụng lòng nhân cho đến tuyệt đích chân lý của danh từ ấy. Chư hiền đệ hiền muội là những người đang trong cảnh trạng vô cùng nguy khốn và cũng đang mang nơi mình những trách nhiệm vô cùng quan trọng, dầu lớn hay nhỏ, dầu nam hay nữ; trong khi chung quanh chư đệ muội biết bao nhiêu người đang hoạt động múa may, thì chư đệ muội lại phải lãnh một khối sắt để ngồi mà mài mài cho nên kim. Cười...

THI:

*Thiên hạ tranh nhau bủa lưới chài,
Mặc tình bơi lội, mặc tình bay;
Dọc ngang trời biển bao ngu trí,
Xuôi ngược sơn hà mấy dở hay.
Toan bắt giao long nơi thủy phủ,
Mong tìm linh phượng chốn Thiên Đài;
Không noi chánh đạo về chân lý,
E nổi mang chung tiếng bắt tài.*

Chư hiền đệ hiền muội! Lão khuyên từ đây hãy suy xa hiểu rộng, xét mình trên bốn phạm vi nhơn. Đạo lý chẳng xa người, chớ tìm đông tây cho hoài công nhọc sức.

Nơi đây, Lão cũng mừng chung tất cả chư hiền đệ hiền muội trước đàn. Mọi sở vọng, mọi nhơn tâm, Lão đều chứng minh trong giờ phút này, và chư hiền đệ hiền muội nhớ lời dạy hôm nay để giúp nhiều phương tiện hành Đạo cho mình, cho người trong cơn khảo thí. Tấm lòng chí thành chí kính của chư hiền đệ hiền muội sẽ được sự cảm ứng của Lão trong khi tâm định trí minh của mỗi hiền đệ hiền muội.

Lão đến với chư hiền đệ hiền muội bằng khí phách anh linh, tồn tại trên điển quang, để chư hiền đệ hiền muội được ảnh hưởng hầu vãng vàng tu thân hành Đạo.

THI:

*Muôn dặm sơn hà một túi râu,
Anh linh khí phách định cơ màu;
Đem chia sứ mạng tình nhân loại,
Cứu sống tinh thân cõi Á-Châu.*

HỮU:

*Á-Châu mở cửa buổi Tam-Kỳ,
Rước khách trần gian thoát nạn nguy,
Tránh nẻo tương tàn sang Cực-Lạc,
Cùng nhau cộng hưởng dưới Từ-Bi.*

HỮU:

*Từ Bi chan rưới đức Thiên ân,
Cố gắng làm nên vị Thánh Thần;
Đạo ở nơi người, người lập đức,
Non sông khắp chốn một tình thân.*

HỮU:

Tình thân chẳng phải một phương nào,
Bủa khắp nhân loài chẳng thấp cao;
Nếu biết tự mình nên tự trọng,
Con đường sứ mạng phải làm sao?

HỮU:

Làm sao cho trọn kiếp vi nhơn,
Để suốt trăm năm khỏi tui hờn;
Nợ nước, ơn nhà, tình chủng loại,
Dặn lòng gắn chặt mối keo sơn.

HỮU:

Sơn hà đang lúc chịu gian nguy,
Thử thách hùng anh có những gì;
Của các tiền nhân xưa để lại,
Ngày nay ai giữ với ai đi.

HỮU:

Ai đi trên quảng lộ hồng trần,
Giữ vẹn ngàn xưa đức Thánh nhân;
Đã phú cho người khi xuống thế,
Làm nên cơ nghiệp nước và dân.

HỮU:

Dân đen đang chịu cảnh lâm than,
Trời đã giao cho mối Đạo vàng;
Cứu cánh ra ngoài cơn diệt chủng,
Thì đừng e ngại bước trên đàng.

HỮU:

Trên đàng Thiên lý rón gia công,
Đại-Đạo nhờ tay đó phổ thông;
Giải thoát bao nhiêu vòng trói buộc,
Cho đời cho Đạo hưởng vui đồng.

HỮU:

Đồng tâm gánh vác giữa kỳ này,
Có Lão hộ trì khắp đó đây;
Trách nhiệm cần lo cho trọn vẹn,
Thành công Tiên cảnh đặng sum vầy.

Chư hiền đệ hiền muội yên lành tất cả về suy tư để tìm lý Đạo. Lão sẽ do nơi sự suy tư chánh tín mà giúp đỡ hộ trì cho. Một lần nữa, Lão ban ơn chung tất cả, thăng...

14.- LUẬN VỀ CHỮ "KHỔ"

VĂN PHÒNG PHỔ THÔNG GIÁO LÝ (Sài Gòn),
Tuất thời 14 tháng 5 Đinh Mùi (21-6-1967)

AN-HÒA THÁNH-NỮ, Tệ Nữ xin chào mừng chư Thiên-mạng, chào chư đạo tâm, chư chức việc Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý, chư liệt vị thân hào cố hữu viễn cận hương lân cùng nội ngoại tôn thân.

Hôm nay, Tệ Nữ không dám vì sự gia tư tử tôn mà làm bận lòng chư Bộ Phận Hiệp Thiên Đài và chư quý liệt vị, mà chỉ vì có bốn phận cần phải lập công bồi đức để góp phần vào Tam-Kỳ Phổ-Độ là thời kỳ đại ân xá. Do đó, Tệ Nữ xin bù đắp lại tấm lòng chơn tình của quý liệt vị nên Tệ Nữ nêu ra đây một đề tài mà Tệ Nữ đã học hỏi được và cho đó là con đường giải khổ cho tất cả mọi người và mọi giới ở thế gian còn mang nhục thể trong lớp bụi hồng.

Chư quý liệt vị ôi! ai cũng biết và cũng than thế gian là biển khổ nhưng chưa tìm hiểu tận gốc rễ của sự khổ để đào sâu búng gốc rễ đó gọi là giải khổ, mà người đời chỉ than suông rồi thôi, để cho mặt

định luật, mặc thời vận đẩy đưa. Mọi hoạt động trong buổi đời, muốn làm thì làm, muốn ăn chơi thì ăn chơi, làm tất cả những gì mà tâm trí của mình tự cho là phải, là thích, là thỏa mãn mọi tánh tò mò, chớ không tìm coi sự làm đó sẽ gây ra cái nhân gì và sẽ đem lại kết quả gì.

Thử nghĩ lại mà xem: một đứa trẻ thơ vừa mới chào đời thì đã mở miệng than hai tiếng "khổ a". Sự than đó có phải chẳng than vì điểm linh quang từ cõi thượng giới toàn tri toàn năng nay lại phải mang một mảnh hình hài ô trược, để rồi lăn vùi theo mọi ngoại cảnh trong cõi sắc giới này rồi không ngày trở lại, hay là than thở vì điểm linh quang sẽ phải ảnh hưởng nơi nhục thể, bị bức màn vô minh rồi không sử dụng đúng mức độ của bộ máy tối linh đó cho hợp với Đạo lý.

Người thế gian thường than khổ khi gặp một việc gì bất trắc nan giải. Những tưởng sự khổ nầy sanh trong mọi cảnh, nhưng nào hay đâu sự khổ ấy đã có nguyên thủy từ buổi sơ sanh và cũng nên hiểu rằng: nếu thế gian là bể khổ thì Tạo Hóa đã sanh vạn linh đến đây để làm chi rồi phải chịu đọa đày trong cảnh khổ.

Tạo Hóa đã sanh vạn linh đến cõi hồng trần là đã tạo hóa mọi thủy tú sơn kỳ, quả hoa châu ngọc, và mọi tiện nghi tối thiểu và cần thiết để dinh dưỡng bảo tồn cho vạn linh ấy. Nhưng than ôi! Người sanh trong cõi sắc giới này, vì quá nặng thương cái ta nên đã bị bức màn vô minh buông xuống rồi không nhìn thấy đâu là thiên lý lưu hành.

Nhớ lại mà xem: Sĩ-Đạt-Ta trước kia nào phải

thiếu chi về vật chất của một vị Hoàng Tử ở chốn ngai vàng điện ngọc, gác phụng lầu son. Nếu xét về mặt hữu hình vật chất, thì người ấy không còn thiếu chi nữa mà gọi rằng khổ. Nhưng nhờ nơi người là một điểm nguyên căn tá trần, được sớm giác ngộ, liền bỏ chốn ngai vàng điện ngọc để tìm nguyên nhân cội rễ của sự khổ hầu tìm phương giải khổ cho nhân loại.

Nếu người tọa hưởng nơi chốn ngai vàng, chưa chắc gì đã ngộ được giáo lý, và cũng chưa chắc gì đem lời Đạo lý gây được niềm tin cho nhân loại.

Triết lý Phật Giáo cho rằng chúng sanh đang ở trong tứ khổ, đó là: sanh, lão, bệnh, tử. Nhân thế thường hiểu đại khái về bốn khổ đó nhưng chưa đào sâu để tìm thấy mỗi khía cạnh trong mỗi cái khổ. Do đó, từ xưa đã lắm người tu đã tìm thấy nguyên nhân sự khổ, đã biết cách giải khổ, nhưng rồi sự khổ vẫn hườn khổ, nào có mấy ai tự hào rằng mình đã được vẹn toàn thụ hưởng hạnh phúc trần gian ngoài vòng tứ khổ.

Người đời ở trong một hoàn cảnh nào, một khi còn chú trọng về bản ngã, là cái ta, thì không bao giờ được sung sướng. Gần người mình ghét cũng khổ, xa người mình thương cũng khổ, thiếu thốn tiện nghi cũng khổ, dư dả xài không đúng chỗ gây điều tội ác cũng khổ.

Trong tình giao hữu, gặp người nói quấy, nếu dùng lời mình chánh ắt phải phật lòng cũng khổ, bằng nể tình người, nói bực xuôi theo, nhưng tâm mình nhận xét là sai, cũng khổ.

Trong một đoàn thể, khi luật pháp qui điều đã định, trong lúc đó có một số nhơn viên thừa hành

công vụ đi ngoài luật pháp qui điều, một người có quyền hành điều khiển đoàn thể đó, nếu thẳng thắn vì luật pháp qui điều, ắt phải phật lòng bạn rồi mất bạn, mất người phục vụ đoàn thể, cũng khổ. Nếu vì tình để được người cộng sự thì va chạm luật pháp qui điều, cũng khổ.

Trong hai tâm hồn của hai lớp người, một lớp người vì mưu sinh trong bất chính, khi thực hành một việc gì, tự đào sâu trong tâm não, tìm mọi bí quyết để thành công, nhưng chưa tìm ra lối thoát, cũng khổ. Một lớp người kia đang tìm mọi cách để đem lại hạnh phúc cho người đời, nhưng tìm chưa ra hoặc tìm ra mà hoàn cảnh không cho phép để thực hiện ý chí, cũng là khổ.

Thử so sánh lại hai lãnh vực hoạt động của hai lớp người, một lớp phục vụ loại người theo đường lối thanh cao như nghĩa và đạo lý, một lớp chỉ phục vụ cho ích kỷ, cho cá nhân, cho gia đình trong phương tiện tội lỗi trái đạo lý, cả hai cũng đều là khổ.

Hỡi những ai còn sanh trong vòng thế tục hãy xem mình là hạt bụi còn con trong sa mạc và một giọt nước li ti trong khe suối, một cánh nhạn tung bay giữa trời nước bao la, một cây thông đứng giữa trời, dang những cành trơ trọi hứng lấy mọi sự biến chuyển của Xuân Hạ Thu Đông, để lòng mình được thênh thang rười rượi mát mẻ theo nhịp thiên nhiên.

Người đời thường nghĩ rằng vào Đạo tìm lý tu thân để giải khổ hầu thành Thần Thánh Tiên Phật, về hưởng thú tiêu dao nơi miền Thiên-Đường Cực-Lạc hay Bồng-Lai Tiên-Cảnh. Nếu đã có ý nghĩ đó là đã gây ra một cái nhân trong bánh xe luân để chờ

ngày kết quả là luân hồi chuyển kiếp. Vì còn mang nhục thể, hễ làm một việc gì, tuy chưa làm thì đã nghĩ ngay đến cái lợi sắp đem lại cho mình, mặc dầu cái lợi đó trong hoạt động thiện từ, nghĩa nhân và Đạo lý.

Nếu nói về hạnh thường nhưn, tam phẩm chỉ nhưn, thì những ý nghĩ đó rất là tốt đẹp, vì chỗ tư lợi đó là bước đầu để dẫn người đời có tánh tham lam đi lần lần vào nẻo thiện. Còn khi muốn giải thoát mọi oan khiên nghiệp chướng ở chốn hồng trần, thì không nên nghĩ đến những gì có lợi cho mình, mặc dầu cái lợi đó hợp lý hợp tình và hợp đạo đức. Khi làm, chỉ làm vì ý thích việc từ thiện nhân ái, vì đạo lý, vì thích hợp với lẽ Trời mà làm, đừng mong vọng, đừng tư tâm những gì sẽ đưa đến. Chỉ một chút đó thôi, được giải khổ hay không cũng một nơi đó. Bởi vì hễ mong muốn là còn dục vọng, còn dục vọng là đã giao nhân trong bánh xe luân, mà hễ luân hồi lên xuống nhiều đời nhiều kiếp không sao tránh khỏi những nghiệp duyên mới trong những kiếp lai sanh. Càng luân hồi là càng gây thêm sự khổ.

Tệ Nữ trước kia kể ra thì sự tu hành công quả chưa có bao. Ngày nay được đặc vị vào hành Thánh Nữ là nhờ những đặc điểm sau đây:

1) Những ngày tàn tạ của chuỗi đời, Tệ Nữ đã trọn thành trọn kính, nhìn nhận rằng trên không đã có bộ máy huyền linh do Trời cai quản sắp xếp mọi điều.

2) Trọn lòng tin tưởng trong việc thiện từ nhưn nghĩa, khuyến khích tử tôn noi theo đường đạo lý đừng để dở dang, và cũng chính tự mình rán làm những gì có thể được.

3) Đến giờ phút cuối cùng sắp cõi bỏ nhục thể, bao nhiêu ăn năn hối hận những gì trong chuỗi đời đã tạo gây, và xin nguyện nếu được về cõi Tiên Thiên, nguyện sẽ cùng các Đấng tùy duyên hóa độ người đời theo đường Đạo lý để thuận lòng người và hạp lòng Trời.

4) Nhờ công quả và đại nguyện của các con phục vụ Đạo Trời với tất cả tấm lòng thành và mọi sở hữu.

Nhờ bốn yếu tố đó nên ngày nay Tệ Nữ được thoát ngoài bánh xe luân hồi chuyển kiếp, không bỏ một dịp nào có thể khuyên nhủ cùng tỉnh thức người đời.

Tệ Nữ nhớ lại hồi buổi sinh thời, tuy trong phạm vi nhi nữ thường tình, Tệ Nữ đã có những tư tưởng về đạo lý, nghĩ ra thiệt rất buồn cười, nhưng lúc đó nào có biết chi, tưởng vậy là hay là đúng. Tệ Nữ tưởng rằng cứ việc lo làm cho ra tiền bạc thật nhiều, đem cúng Phật cúng Trời để cầu xin Trời Phật phù hộ những gì mình mong đợi, ví như gia quyến được bình an, con cháu làm quan, buôn bán lời to, mua vé số được trúng thêm nữa, v.v...

Nhưng đến giờ phút này, thấy lại những điều đó hoàn toàn là những mong vọng đổi chác trong tinh thần thương mãi. Trời nào chứng kiến và chịu mình đâu. Cũng may lúc bấy giờ, những phương tiện làm ra tiền không đụng chạm đến lỗi niềm đạo lý. Thật ra thì có câu: "Thiên sanh nhơn hà nhơn vô lộc, địa sanh thảo hà thảo vô căn".

Khi Trời đất đã ban cho mình có lộc, đừng nên hưởng hết, cũng như được trái ngon đừng nên ăn hết, hãy chừa một số nào đó đem đi uơm để gây

giống khác.

Tâm địa một người lập vườn cũng thế, nhưng khác nhau trong hai tư tưởng. Có người lập vườn với bộ óc kinh doanh, sản xuất thật nhiều để đem lại nguồn lợi cho chính mình cũng như con cháu sau này. Có người lập vườn khác cũng có tư tưởng như vậy, nhưng đã thêm một tư tưởng mới. Đó là vì yêu thương nghề, vì thích thú nhìn xem sự nảy mầm đâm tược cùng sự phát triển của các tầng lớp thảo mộc hoa quả dưới ánh Thái dương.

Mỗi một đêm, sáng ra người chủ vườn đi xem từng chi tiết một trong sự nảy nở từng loại thảo mộc, rồi thiết tha thân phục máy nhiệm màu của Tạo Hóa. Hơn nữa, sự lập vườn ngoài mục đích yêu nghề cùng thủ lợi, lại còn nghĩ đến sự sản xuất với vô tư, miễn được sản xuất cho nhiều, nếu không may gia quyến không được hưởng thì cũng có người khác hưởng. Đó là một tâm hồn mới.

Kìa có Thiên Sứ nơi cung Thái-Ất và cũng hết giờ cần phải trở về châu lịnh. Tệ Nữ xin chào chung chư quý liệt vị, Tệ Nữ xin kiếu từ, thăng...

THỨC TỈNH NGƯỜI ĐỜI

(Tiếp Diễn:)

THANH-Y ĐỒNG-TỬ, Tiểu thánh chào chung Thiên mạng, chào chung đạo tâm nam nữ.

Vâng lịnh Thiên-Tôn từ Cung Thái-Ất, Tiểu Thánh đưa hồn MINH-TRA HỒNG-PHƯỚC nhập đàn để hội ngộ cùng đệ huynh trong đôi khắc. Tiểu Thánh chào chung, xin xuất ngoại hộ điển cho chơn hồn, xin kiếu...

(Tiếp Diễn:)

MINH-TRA HỒNG-PHUỐC Hoàng-Ngọc-Tạo, Tệ Đệ chào nhị vị Đạo Trưởng Bảo Pháp và Hiệp Lý, xin chào chung quý vị đạo đức các nơi từ trong đến ngoài hiện diện nơi đây. Tôi mừng chung toàn thể đạo huynh, đạo tử, đạo đệ, đạo muội trong Cơ Quan.

Vắng nhau trong một thời gian ở thế trần, nhưng ở miền Tiên cảnh chẳng có mấy ngày. Một buổi tái ngộ, tôi cũng muốn để lại một vài vần thơ lưu niệm.

THƠ RẰNG:

*Cất bút đề chơi mấy vận thi,
Gởi người trần tục nhấn tương tri;
Tu hành thì phải tu cho thiệt,
Thành Phật Thánh Tiên có dễ gì!*

...

*Dễ gì chứng quả cõi Tiên Thiên,
Nếu chẳng tu theo hạnh Thánh Hiền;
Năm trước buộc ràng thân nghiệp chướng,
Bốn tường giam hãm kiếp oan khiên;
Thất tình đối gạt tâm ngờ gác,
Lục dục phỉnh lừa tánh đảo điên;
Bớ Chủ Nhơn Ông rình bắt nó,
Trui rèn ý mã với tâm viên.*

LẠI CŨNG THƠ RẰNG:

*Tâm viên ý mã được thâu rồi,
Thanh tịnh để lòng được nghỉ ngơi;
Rời kiếm phi long nơi sáu nhánh,
Kể tìm ngoạ hổ tại năm chồi.
Lại qua liên tục khi đi chạy,
Lên xuống luân phiên lúc đứng ngồi;*

*Cửa đóng then gài xong sáu nẻo,
Khai thông thượng đỉnh lại Cung Trời.
(Thăng...)*

15.- LUẬN VỀ GIÁO LÝ

NGỌC MINH ĐÀI (Vinh Hội Sài Gòn), Tuất thời Rằm tháng 7 Đinh Mùi (20-08-1967)

THANH-MINH ĐỒNG-TỬ, Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng, chào chư liệt vị tam ban.

Vâng lệnh báo đàn, có GIÁO-TÔNG THÁI-BẠCH giáng cơ, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp, Tiểu Thánh chào chung, xin xuất ngoại ứng hầu, thăng...

(Tiếp Diễn:)

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-TINH, Bàn Đạo mừng chư hiền đệ hiền muội.

THI:

*GIÁO truyền chánh pháp tại nhân gian,
TÔNG chỉ Cao Đài cứu vạn bang;
ĐẠI hội Long Hoa triều Thánh Đức,
ĐẠO hồng thế giới xuất Thiên nhan.
THÁI hòa vạn vật nhơn nhơn lạc,
BẠCH sắc Thiên Tôn thế thế nhân;
KIM Khuyết Ngọc Hư chiêu Bắc Đẩu,
TINH Quân phổ chiếu sắc Cao ban.*

Ba tháng nơi cõi hồng trần đối với người nhân rồi coi như quá lâu, còn với những người có nhiệm vụ thực hiện chương trình thì dường như mấy ngày qua rất lẹ, còn nơi cõi vô hình lại càng xem rất lẹ hơn.

Thấp thoáng thời gian trôi qua, Bàn Đạo lại hội ngộ chư hiền đệ hiền muội một lần nữa. Miễn lễ toàn thể đàn trung an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội! trong hiện tại, ở bên đời đã và đang có không biết bao nhiêu người dở lại quyền sử để kiểm điểm lại bao nhiêu biến chuyển vinh nhục, thành suy, bỉ thối, thành bại, hưng vong. Còn nơi đây, chư hiền đệ hiền muội đã đến với Bàn Đạo, có phải để nhờ màu nhiệm cùng quyền năng của Thiêng Liêng soi sáng và hộ trì bao nỗi tâm tư đang thắc mắc, hoặc nhờ giải thoát bao nhiêu oan khiên nghiệp chướng đang đeo đẳng kéo trì một mảnh hình hài nơi cõi phù ba giả tạm, đã làm tâm trí hằng mãi âu lo cho ngày nay và những ngày sắp tới, hoặc giúp phương pháp cho hiền muội hiền đệ sớm giải thoát những gì đang cám dỗ và hấp dẫn tâm tư vào đường thế tục.

Nếu phải thật vậy, chư hiền đệ hiền muội hãy tịnh tâm mà nghe Bàn Đạo giải bày:

Đời người trong kiếp sống tạm, mấy mươi năm, gẫm lại cũng chẳng là bao, khôn ngoan nên chọn một đường lối mà đi cho đến nơi đến chốn, không nên thí nghiệm, vì tuổi đời không cho phép.

Chư hiền đệ hiền muội! nhớ lại hồi xưa, bên Trung Quốc, thuộc đời nhà Châu, vận nước đảo điên, lòng người ly tán, trong thì vô đạo hôn quân, loạn thần tặc tử, ngoài thì chư hầu phản phúc trộm cướp lung tung, quân bất quân, thần bất thần, phụ bất phụ, tử bất tử, đã khiến lê dân đồ thán, non nước suy vong, xã hội điêu tàn, Thượng-Đế đã cho các bậc Thánh nhân đến mở Đạo để đặt lại ba giềng năm mối.

Đó là việc mấy ngàn năm trước.

Còn việc ngày nay, thì nào có khác chi đâu. Thế nên, Thượng-Đế đã hội Cộng Đồng Tam Giáo dựng huyền linh điển, mở Đạo cứu đời. Những nguyên căn vừa tỉnh thức, vừa sống lại với thiên lương, nhưng rủi vì phải gặp cảnh non nước biến đổi, thời cuộc diên nguy, làm chi phối lòng người; lòng Đạo vừa chớm nở, dục vọng lại nổi lên, lấn át cả thiên lương. Thế nên đã gây ra từ Tôn Giáo lại kỳ thị Tôn Giáo. Rất đổi khiến lòng người hoang mang, cũng chưa biết mình là ai, và phải đi đâu, cũng như phải làm gì?

Than ôi! trước cảnh trạng, hỏi ai hàng nguyên căn Thánh Triết, ai là bậc quân tử trượng phu, ai ưu thời, ai mãn thế, ai anh hùng ở lịch sử mai sau, hãy sớm nhận lãnh trách nhiệm vai trò của mình để xứng đáng được ghi trên dòng lịch sử.

Muốn đem lại an bình thanh trị cho con người giữa thời loạn lạc phân tranh, có phải dụng tài năng ư? Dùng bạo lực ư? Dùng khí cụ tối tân ư? Dùng mưu mô xảo trá ư? Hay là đến lúc cuối cùng rồi cũng ngửa mặt lên mà gọi "Trời ơi!"

Chư hiền đệ rất diễm phúc là những người ngộ Đạo, trên phương diện lập công bồi đức, mà cũng là những người xây dựng một thế hệ đạo đức thanh bình cho non loại mai sau, nhưng hiện tình cảm thấy khô khan, bị gò bó câu thúc trong khuôn viên mẫu mực, trong luật lệ qui điều, không được gọi sớm gọi chiều để giải quyết bao thắc mắc tâm tư của những thị dục thường tình.

Chư hiền đệ hiền muội nghĩ lại mà coi: một

khi bắt tay vào việc để thực hành một vấn đề gì gọi là cải tiến, thì không thể đem cái phương cách mới đi so với những gì cũ kỹ, bại hoại, lỗi thời, rồi vội phê cái này là dở, cái kia là hay, việc này là xấu, việc kia là tốt. Đã là cải tiến, lẽ cố nhiên phải có những canh tân, nhưng phương pháp là nên tập lần với những gì cho là phải làm hay trông mới lạ. Khi đã nhận thức chính chắn buổi ban đầu, thì hãy theo đó mà đi, mà làm cho đến nơi đến chốn.

Những trang anh hùng hào kiệt, những bậc Thánh Triết hiền nhân xưa cũng phải trải qua biết bao nhiêu lần buồn tẻ khô khan trong quãng đường tạo thời cải thế. Lúc đương thời không tránh khỏi những tiếng thị phi, gièm pha xuyên tạc, nhưng sự nghiệp để lại cho đời, khi đời nhận thức là hữu ích, bấy giờ mới truy tặng Thánh Triết Hiền Nhân.

Giáo lý Đạo Trời cốt đem lại những gì hạnh phúc cho vạn loại, cho tất cả mọi tầng lớp chúng sanh, không riêng cho lớp người nào, cho Tôn Giáo nào, cho phe phái nào. Nếu có riêng là riêng cho những người đục vọng bại hoại lương tri. Còn sự phổ thông giáo lý Đại Đạo cũng không dành riêng cho lớp người nào. Ai cũng có thể làm được, miễn là hiểu được đường lối, mục đích và chủ trương cao cả của nó. Việc làm này không luận là lớn tuổi, nhỏ tuổi, không luận là có Đạo nhiều năm hay người mới vào, ít tuổi Đạo.

Nó đã đến, đang đến và sẽ đến với những ai am tường Thiên ý, học hỏi Đạo lý, tận tụy phổ thông, say sưa truyền bá.

Bản Đạo ban ơn toàn thể chư đệ muội tam

ban được hồng phúc Chí-Tôn chan rưới, vững bước trên đường tạo lịch sử cho mai hậu, Bản Đạo già từ, thăng...

16.- HY SINH ĐẮC QUẢ
BÁT-NHÃ THIÊN-ĐƯỜNG (Long Hải), Tý thời
mùng 10 rạng 11 tháng 8 Đinh Mùi (13-9-1967)

NGÂM:

*Lâu ngày vùi tấp ngộ nhau,
Nửa mừng vội tủi vội chào người xưa;
Nói sao cho phỉ cho vùi,
Thì giờ ngắn ngủi, xin thưa ít hàng.
Cho chư huynh tỷ được tàng,
Gia đình cốt nhục trong hàng thê nhi.*

THI:

*GIÀ dặn quả công với Đạo Trời
LAM điền mới dựng trở nên tươi;
ĐỊA linh muốn được ân Thiên Hậu,
THẦN Thánh dạy truyền chớ để người.
CHÁNH-Ý hoài ơn cùng bạn đạo,
TRẦN tâm trọng nghĩa với người đời;
HỮU duyên lại gặp kỳ ân xá,
THINH rạng danh đề chỉ thế thời.*

GIÀ-LAM ĐỊA-THẦN Chánh Ý Trần Hữu Thinh, Tệ Đệ chào chư Thiên Sắc, chào mừng chư sư, đạo huynh, đạo tỷ và sau cùng tôi mừng nhị hiền nương cùng các nhục tử. Xin mời quý liệt vị đồng an tọa để khỏi tổn đức cho tệ đệ.

Thật là một cơn ác mộng đã trôi qua, nhưng lòng nhân thế cùng quý bạn hiền đã còn ghi lại nỗi

niềm thương tiếc.

Muôn việc ở đời không chi là ngẫu nhiên "Nhứt ẩm nhứt trác giai do tiền định". Một sự dứt bỏ ra đi một cách vội vàng khó tránh khỏi gây sự hoang mang cùng phân vân cho người dương thế, nhưng khi hiểu được lẽ vô thường, âu không chi lạ, là vì nơi vùng này là vùng còn đầy đầy ác khí, nên chi, mặc dầu bao nhiêu điển lành cùng tâm đạo đem ký nhà tịnh nơi này, cũng khó nổi đàn áp được những luồng hắc khí xung thiên từ những oan hồn uổng tử, đã gây ra bao nhiêu sự rủi ro trong khi xây cất.

Lúc bấy giờ, Tệ Đệ tự xét thấy đời đạo đức của mình còn quá muộn màng trễ nãi hơn các hàng huynh tử đệ muội, rất đổi so sánh với hàng thế nhi mà Tệ Đệ vẫn còn thua kém. Nỗi lòng băn khoăn vì công quả không biết làm sao? Một giấc chiêm bao một đêm nào cũng nơi này, vừa mơ màng nửa say nửa tỉnh, Tệ Đệ chợt thấy vô số oan hồn đang tranh đua ngăn cản những việc làm từ thiện cùng hoàng dương đạo pháp nơi vùng này. Tệ Đệ bèn vội vàng quì xin thọ khổ phần nhục thể hình hài để làm lắng dịu bao nỗi oan hồn và cũng để thay mạng sống cho những người quả công vì đại cuộc. Và Tệ Đệ có hứa sẽ nhân một dịp nào, đề nghị cùng Hội Thánh có nhiều buổi lễ cầu siêu bạt độ âm hồn trở lại đường chân thiện mỹ. Do đó, mọi việc sắp xếp đã qua, rồi sáng lại, chư huynh tử đệ muội vừa phát giác một việc đã rồi.

Hôm nay, Tệ Đệ xin Lão Tổ được phép trong hơn một khắc để trần tình mọi sự vừa qua, cùng để

giúp cho người bạn xưa vẹn toàn lời hứa. Tệ Đệ ngưỡng mong ơn từ quý vị đại đức trong Hội Thánh Minh Lý tới các hàng sư huynh sư tử, mỗi ngày vào tịnh cũng như nhứt thời, nên nhớ cầu nguyện cho các oan hồn ấy được sớm rời vòng oan nghiệt, hầu trở lại đường đạo đức tu hành, do lời khuyên giải của quý liệt vị.

Đức Lão Tổ sắp đến, Tệ Đệ xin chư liệt vị nghiêm đàn thành tâm tiếp điển. Xin thân ái kính chào chư liệt vị đạo đức cùng thế nhi, xin kiếu...

(Tiếp Điển:)

GIEO MÀM CỨU RỐI

THI:

*Muôn kiếp độ người cõi thế gian,
Thoát vòng sanh tử đến Thiên Đàng;
Tam-Kỳ sứ mạng lâm trần thế,
Chánh Đạo hồng dương cứu vạn bang*

ĐÔNG-PHƯƠNG LÃO-TỔ mừng chư Thiên sắc, mừng chư đệ tử, mừng chư hiền đệ muội. Miễn lễ toàn thể đàn trung đồng an tọa.

Chư đệ tử, chư hiền đệ muội! công cuộc xây cất phần hậu Bát-Nhã Thiên-Đường đã trải qua những cơn kháo thí hãi hùng, nhưng chư đệ tử đã nêu cao tinh thần đạo đức vượt qua mọi nỗi khó khăn thử thách ấy, đến được ngày hôm nay, tuy chưa hoàn tất, đã được một phần cho chư đệ tử làm nơi tự hợp tịnh dưỡng tâm thân tu luyện hầu tìm lại bốn tánh chơn như. Bàn Đạo khá khen chư Chư sắc Tiên-Thiên Đại-Đạo Minh-Lý Thánh-Hội đã có sáng kiến tạo lập Bát Nhã Thiên Đường để tìm lối vô sanh giải thoát cho chẳng những riêng mình, mà cho luôn thế hệ sau

này kế tiếp.

Chư chức sắc và thiện nam tín nữ đã hữu công, hữu sản, hữu tâm, hữu lực, thể hiện được một trụ tướng, một điều đáng lưu ý là chư đệ tử cần nên tiếp nối chí hướng và chương trình đã hoạch định, để có đầy đủ phương tiện khai triển cơ sở này trở thành một đại chúng viện trong tương lai, có chỗ có nơi để đào tạo lớp người mới có căn bản, có nề nếp duy nhứt cho việc truyền Đạo sau này, hầu giúp dân độ thế.

Bản Đạo cũng lưu ý một điều nữa là chư đệ tử đừng có mặc cảm rằng hậu Thiên Đường tạo trước, e thỏa mãn với hiện hữu rồi trở ngại hoặc không tiến hành được phần tiền điện.

Thiên-Đường Bát-Nhã là một nơi góp công rất lớn cho Đại-Đạo trong việc hoằng pháp sau này, mà cũng là một cứu tinh cho dân chúng địa phương vùng Long-Hải, vì đã có rất nhiều điển lực đàn áp và khuyến giải được những oan hồn từ thời tiền chiến đến hậu chiến. Với trụ tướng như ngày nay đã nói lên được sự kiên tâm trì chí của chư đệ tử vượt mọi khó khăn.

THI:

*Chí có tâm thành chí đảm đương,
Đất linh Bát-Nhã lập Thiên-Đường;
Cho người đến giữ lòng trần tục,
Mở trí huệ nhìn khắp bốn phương.*

THI BÀI:

*Khắp bốn phương nhiều đường khổ nạn,
Cảnh hồng trần bể hoạn mệnh mêng;
Sanh linh đấm đui giữa dòng,
Thuyền từ cát mái rộng lòng độ tha.*

*Đem lại chỗ Ba La Bát Nhã,
Để soi vào vọng ngã phạm tâm;
Hết cơn tán loạn hôn trầm,
Phục hồi ngọn tánh gieo mầm từ bi.
Cảnh hùng vĩ non Tuy một dãy,
Thú tiêu dao bể Thái muôn dòng;
Rằng đây ai Chủ Nhơn Ông,
Gìn non giữ nước khỏi vòng tang thương.
Tay Tạo Hóa phô trương gấm vóc,
Cõi Trời Nam ngang dọc giang sơn;
Dầu cho nhân thế ghen hờn,
Cảnh thiên nhiên vẫn vẹn phần thiên nhiên.
Tuồng thế sự triền miên tạm bợ,
Nợ làm người là nợ sống chung;
Ai ôi! nắm kiếm thư hùng,
Đoạn phân nghiệp lực vẫy vùng trần lao.
Điểm linh quang Thiên Tào ban phú,
Mượn xác thân thường trụ duyên lành;
Có Trời mới có nhơn sanh,
Có ơn cứu dục mới thành vi nhơn.
Có cây cỏ giang sơn vật chất,
Có đồng bào gia thất đệ huynh;
Xét ra mình hiểu lấy mình,
Vô vi cùng với hữu hình song song.
Tánh nơi người, tánh đồng nguyên thủ,
Mạng nơi Trời, mạng khí Tiên Thiên;
Tánh lìa mạng, chẳng vững yên,
Mạng cùng với tánh tách riêng không còn.
Kinh Dịch nói: "Càn dương chi đạo",
Sách Trung Dung: "Thiên mạng tánh chi"
Thế nên tánh mạng tương tùy,*

Song tu cho trọn đức uy làm người
 Hiền Thánh xưa tùy thời trị thế,
 Dưỡng tánh âu tiết chế tôn tâm;
 Tu thân luyện mạng vãng càn,
 Đạo đồng nhứt lý cao thâm diệu mầu.
 Người sớm biết song tu tánh mạng,
 Đời vãng vàng vạn trạng an nguy;
 Đạo đời nào có khác chi,
 Rằng đời, rằng Đạo chung qui cũng người.
 E chẳng hiểu được lời đạo lý,
 E chưa thông Thánh ý phân qua;
 Bôn chôn tìm kiếm Ta-bà,
 Đâu non góc bể không ra nơi nào.
 Đạo ở đâu? Làm sao tìm kiếm?
 Phải ở nơi Nam Thiệm Bộ Châu?
 Hoặc là Phi, Mỹ, Úc, Âu?
 Hoặc nơi hang thâm sơn đầu rùng xa.
 Hay Đạo tại trong ta sẵn có.
 Trong mỗi người mỗi bộ tiểu Thiên;
 Ngoài Trời kia máy Khôn Kiền,
 Bốn mùa tám tiết tiếp liên vận hành.
 Hễ ngưng lại chúng sanh khó sống,
 Suốt ngày đêm vận động luôn luôn;
 Thân người trong cũng ý khuôn,
 Là bộ máy nhỏ Càn Khôn của người.
 Biết máu chót dùng hơi điều khiển,
 Biết huyết cung vận chuyển đúng thời;
 Đường đi nước bước bao hơi,
 Đi về tiến thối nhứt lời thể nào.
 Bộ máy nhỏ nhiệm mầu vô thượng,
 Phật Thánh Tiên cũng tượng nơi đây;

Sa Tăng ác quỷ nghiệt loài,
 Cũng do nơi đó chuyển xoay bởi mình;
 Lớn không có tượng hình bì kịp
 Nhỏ không cùng một nếp li ti;
 Ai ơi! cố gắng tu đi,
 Tìm cơ siêu thoát đã ghi trong người.

Giữa thời buổi khó khăn càng ngày càng ráo riết, rán lo tô bồi âm chất, công quả tịnh niệm, để được Thiêng Liêng thông công giúp sức trợ điển cho qua hồi khốn khó.

THI:

Lố thấy ven mây chuyển đến rồi,
 Hãy lo xúc gạo đổ vô nồi;
 Không thôi mua đến không mong hưởng,
 Thế cuộc chuyển vần khó nói thôi.

...

Đêm khuya lời dạy đã chu toàn,
 Chư đệ tuân hành khá tiến phăng;
 Một bước chân chờ muôn bước lỗ,
 Rồi sau dang dở khó ăn năn.

...

Ăn năn thì việc đến nơi rồi,
 Thần Thánh dầu thương cũng hơi ôi!
 Nghiệp chướng bởi người gây tạo lấy,
 Lo tu tư cứu hưởng ân Trời.

Bàn Đạo ban ơn lành toàn thể, thẳng...

17.- KHUYÊN CON NHÌN CHỜN LÝ ĐẠO
 THÁNH THẮT BÌNH HÒA (Gia Định), Ngộ thời
 Rằm tháng 8 Đinh Mùi (18-9-1967)

THỂ-LIÊN TIÊN-NỮ chào chư Thiên sắc, Chi mừng các em nam nữ. Chi vâng lệnh báo đàn, có VÔ-CỰC TỪ-TÔN ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU giáng cơ. Vậy các em nghiêm chỉnh đàn tràng, thành tâm tiếp giá. Chi chào các em, Chi xuất ngoại ứng hầu, thăng...

(Tiếp Điển:)

ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU VÔ-CỰC TỪ-TÔN Mẹ linh hồn các con nam nữ. Mẹ mừng các con toàn thể lớn nhỏ trong ngoài.

THI:

*VÔ vi mà có mới là ngoan,
CỰC Lạc lòng đây Mẹ ước rằng:
TỬ thiện mỗi con đà sẵn có,
TÔN vinh hành Đạo cứu đời an.*

Mùa Thu này, Mẹ đến trần gian để chứng lòng thành kính của các con hiến lễ cho Mẹ. Mẹ cũng vui mà nhìn thấy các con cũng như những đóa hoa sen đang vượt lên trong cảnh bùn đen nước đục, và những khóm trúc cội tòng đang vươn mình trước gió Thu thổi loạn lá vàng rơi.

Mẹ sẽ chan rưới ân hồng cho những đóa hoa sen được gội nhuần sắc hương ngào ngạt và tòng trúc được hùng vĩ xanh tươi.

THI:

*Trái mấy mươi Thu dụng lý huyền,
Đạo mẫu rộng mở cõi Nam Thiên;
Phá mê khi trẻ đang mơ mộng,
Đánh thức người đời lúc đảo điên.
Vượng khí thái hòa yên sóng gió,
Ban tình Vô Cực đoạn trần duyên;*

*Thu Đông rồi cũng sang Xuân Hạ,
Thoát kiếp phàm phu lại cảnh Tiên.*

Các con đã chung tâm hiệp sức, kẻ có của, đưa có công, đã xây cất nên hình thể trụ tướng, để tượng trưng lòng kính thành ngưỡng mộ đối với Mẹ. Đó là về mặt tinh thần của các con. Còn về phần công quả hành đạo đối với ngôi Điều-Trì Bửu-Điện cần phải có một tác dụng gì đáng kể để cứu thế độ dân. Nếu không phải nhằm vào tác dụng ấy thì không thể hiện đúng lòng đại từ đại bi của Đức Mẹ Điều-Trì nơi Cung Vô Cực.

Các con thử nghĩ lại: Một bà mẹ phàm trần nhục thể có khi nào bằng lòng nhìn thấy sự hy sinh đói rét dốt nát tội lỗi để tạo phần vật chất xây dựng lâu dài cho mình an hưởng đâu con?

Có ý thức được như vậy rồi các con mới hiểu được lời Mẹ dạy kế tiếp theo đây. Mẹ miễn lễ, các con đồng an tọa.

Hỡi các con! Thiên Địa tuần hườn, châu nhi phục thi. Trước mọi sự vật biến chuyển như ngày nay đều nằm trong luật ấy. Hễ vận hành giáp mỗi rồi cũng trở lại chỗ khởi thi. Các con hãy bình tâm tiếp nhận mọi sự biến chuyển hiện tại và tương lai.

Do luật đó cho nên Đức Chí Tôn đã sắc chiếu ân phê cho các Đấng Thiêng Liêng dụng huyền linh điển ban ra Thánh Ngôn Thánh Giáo để dạy dỗ các con nhìn rõ chơn lý Đại Đạo, đâu là chánh? đâu là tà? đâu là vàng thau chì thiếc? để các con khỏi ngộ nhận giữa lý trí và chơn tâm.

Các con ôi! mọi sự ở thế gian phát khởi đều do nhân dục. Hễ có nhân dục lại đồng chung với bản

ngã. Hễ có bản ngã thì ắt có tư tâm, ích kỷ, tự ái, tự tôn, làm cho lý trí phải bị mờ lu, không phân biệt được cái nào là chơn, là giả.

Đời nay, nhân loại thường bị lý trí chế ngự lương tri, nên mới nảy sanh bao nhiêu thảm cảnh mà các con đang chứng kiến và ảnh hưởng đến mọi sự hành thiện.

Vì lý trí chế ngự lương tri nên rất đổi Đạo Trời là lối giải thoát cho nhân loại, mà vì lý trí chế ngự mọi phương cách hành sự cùng lãnh đạo, nên mới nảy sanh ra cảnh loạn ly tang tóc, từ ngoài đến trong tôn giáo. Tự nơi đó mà các nhà lãnh giáo không còn giữ đúng tâm niệm lương tri và sứ mạng cao cả của mình.

Đáng lý tôn giáo là nguồn an ủi tâm hồn của người đau khổ, đem yên tĩnh chế ngự loạn động, đem tình thương bác ái chế ngự sự thù oán vô lương, đem sự sinh tồn chế ngự điều giết chóc. Nhưng trái lại, tôn giáo kỳ thị tôn giáo, gây bao sự thù hiềm giết chóc, đau khổ, tang tóc cho sanh linh. Bởi đó các con chưa được hưởng sự bảo tồn che chở và tình thương của đạo lý và tôn giáo.

Các con ôi! Chân lý là gì? Nghĩa nhân là gì? Đạo là đâu? Mà đời là đâu?

THI:

*Đời là thể xác, Đạo linh hồn
Thế xác tượng hình bậc Thế Tôn;
Đạo ấy là hồn linh bất diệt,
Đạo đời xa cách khó sinh tồn.*

Các con! Cuộc tuần hườn không ngừng lại để cố định một thời gian, mà ngưng phần cổ không phải

là ngưng tận diệt. Những thảm trạng ngày nay là luật nhân quả của sự vay trả của mỗi cá nhân đã thành cộng nghiệp khi tái tạo dinh hoàn.

THI BÀI:

*Mẹ nhìn chiếc lá Thu rơi,
Xót thương con trẻ trong thời Hạ Ngươn.
Sống cuộc đời bao cơn thống khổ,
Khổ của đời đến độ gian nguy;
Động lòng Kim-Mẫu Diêu-Trì,
Lâm trần giữa lúc Thu về với con.
Còn Xuân Hạ thì còn Thu tới,
Tới hồng trần để gọi niềm riêng;
Hồng trần đang lúc đảo điên,
Tang thương cảnh vật, ngựa nghiêng đạo Trời.
Mưa Thu rưới cho vui lửa Hạ,
Trăng Thu soi mát cả lòng người;
Hương Thu nhụy thấm hoa tươi,
Lòng Thu Thu vẫn vì đời thiết tha.
Đời là chỗ phù ba vật chất,
Con vào đời đắc thất dinh hư;
Kim thân nung giữa lò cừ,
Vàng mười giữ vẹn chơn như mới còn.
Con hiểu Đạo là con giải thoát,
Hiểu Đạo rồi con đoạt thiên nhiên;
Dầu con sanh cõi hậu thiên,
Tánh hằng Thượng-Đế ban riêng mỗi người,
Cơ Tạo Hóa thuận thời sanh hóa,
Lý vô vi nghịch giá vô sanh;
Cũng trong cái Đạo lập thành,
Pháp luân thường chuyển vận hành cần khôn.
Nào những bực Thế Tôn vô thượng,*

Nào những hành danh tướng vĩ nhân;

Cũng đều sanh ở trong trần,

Song tu tánh mạng giữ phân chấp trung.

Mùa Thu đến với các con để điều hòa vạn vật. Các con hãy vui lên, nhận lãnh lời Mẹ dạy để làm phương châm trên quăng đường đi đến cuối Đông.

Các con ôi! đời không có loạn ly con không mơ ước hòa bình, nếu không có đau khổ thì người không khát vọng điều an lạc.

Nếu các con muốn được hòa bình an lạc, thì con hãy nhìn nhận chơn lý, hãy tạo lại lòng nhân để làm phương châm cải thiện cho cá nhân mình. Các con ôi! Chơn lý là đâu? Lòng nhân là gì? Mỗi đứa đều có hết cả.

THI:

Lý là lý tánh của Trời ban,

Cho trẻ làm người ở thế gian;

Tánh chẳng lập qui, tâm chẳng thiện,

Người không nhân nghĩa, thế không an.

Lòng nhân bền bỉ như dòng bạc,

Ýu nguy tiêu ma tợ lá vàng;

Chơn lý lòng nhân đem thực hiện,

Bên con sẵn nẻo đến Thiên Đàng.

Hỡi các con! học Đạo, hành Đạo, các con hãy ý thức điều này: Mẹ là sự sống và trong sự chết. Ở đâu có sống có chết là có Mẹ. Mẹ không khởi điểm và không tận cùng. Không hẳn ở đâu có Thánh Thể của Thầy là phải có Cung Vàng của Mẹ. Chính Tòa Thánh, vì là tượng trưng biểu thị nên phải đủ đầy nghi thể đó thôi. Các con đừng tưởng ở đâu đều cũng phải như vậy.

Con ôi! Mẹ vẫn biết các con càng khổ lụy lại càng nhớ đến Mẹ. Có thể ví Mẹ như Từ Mẫu hằng ngày gần gũi bên con chắt chiu nâng đỡ, an ủi, dỗ dành lòng con. Mẹ đã bù lại bằng ân huệ vô biên khi các con nên người và hiểu Đạo.

Nhưng hỡi con! Nơi đâu có Thánh Thể của Thầy là đã có Mẹ bao vòng trong và ngoài ngôi Thánh Thể ấy, vì Mẹ là Vô Cực Vô Vi. Nên từ đây về sau, các con đừng có ý tạo ngôi Diêu Trì Bửu Điện song hành với ngôi Thánh Thể là sai lý Đạo nghe con. Những nơi nào đã có rồi, hay thay vì lòng tưởng niệm, các con được phép tượng trưng và hãy dùng đó làm nơi cứu khổ cho nhơn loại chúng sanh.

Con ôi! Vô Cực Từ Tôn không ngự trên đài cao hoang vắng tình thương, mặc dầu có đầy đủ vẻ vàng son rực rỡ. Ở đâu có ấu nhi đau khổ là có Mẹ, ở đâu có liễu bề bất hạnh là có Mẹ. Nếu các con làm được những việc đó là Mẹ đã ngự trong tâm hằng cứu rỗi đó con.

Mẹ không nắm quyền sanh phạt các con. Ngược lại. Mẹ nắm phần cứu rỗi. Cho nên, thương là Mẹ, yêu là Mẹ, tha thứ, sinh dưỡng, bảo tồn, tất cả đều là Mẹ. Các con có nghĩ đến lòng Từ Mẫu chẳng?

TIẾP BÀI:

Lòng Từ Mẫu vô cùng vô tận.

Đức Từ Tôn khó nhận khôn lường;

Không lãnh vực, không biên cương,

Bao trùm vũ trụ tình thương vạn loài.

Ôi! Thế sự ngày nay không thể,

Lòng chúng sanh càng kể càng đau;

Tình thương biết nghĩ làm sao,

Hố thù vực hận không đào mà sâu.
 Cùng một nhà thương nhau đùm bọc,
 Cùng một đoàn chí dốc đỡ nâng;
 Bình nhau vì một giống dân,
 Giúp nhau vì một tình thân đạo đồng.
 Ngoài gia đình thì lòng không nghĩ,
 Ngoài tập đoàn không ý giúp vùa;
 Không tình dân tộc không ưa,
 Không đồng tôn giáo không vùa tình thương.
 Lý do đó tạo đường nghiệp quả,
 Thế nhân rồi mất cả từ tâm;
 Dâm danh khóa lợi giam cầm,
 Làm sao hơn loại muôn năm thái bình?
 Hỡi con ôi! Đây tình Từ Mẫu,
 Có con nào hiểu thấu lòng Già;
 Gieo mầm bác ái vị tha,
 Tu thân học Đạo cho hòa vạn dân.

Từ đây về sau, các con nữ phái hãy bảo với nhau làm sống dậy tinh thần đạo đức, đem lý trí phục vụ lương tri, để vun trồng hạnh phúc chung cho con và hơn loại. Các con không nên dưng bước trên đường hành Đạo trong khi mọi người đang đau khổ, mà cũng chớ nên đi hẳn trên đường vật chất, đem ủy mị làm cho nhụt chí râu mày. Các con hãy xây dựng lại Nữ Chung Hòa để đào sâu giếng nước giữa bãi sa mạc, để biến thành đám ruộng phì nhiêu và hãy gieo lên hạt giống lành cho mai hậu.

Các con có kinh khủng khi nhìn thấy các giống vi trùng độc đã lan tràn trong thế hệ này chăng? Nếu các con không sớm đem sở năng đạo đức của mỗi đứa để thực hành phổ tế, tìm phương pháp

chữa trị kẻ bịnh, và tách rời đứa mạnh ra khỏi những khung cảnh bịnh hoạn, thì ngày kia con sẽ thấy những cảnh hải hùng trong cơ hủy diệt.

Con ôi! Hãy dốc vưon lên khi triền đi xuống.

Không một Thánh Ngôn nào Tiên Phật bảo rằng tiên tri, nhưng đứa nào biết hãy giữ lấy.

Bao nhiêu lời dạy đó đủ rồi, Mẹ ban ơn lành toàn thể các con vui vẻ một mùa thu đầy ý nghĩa, đầy đạo lý, đầy lòng nhân. Từ già các con, Mẹ hồi Diêu Điện, thăng...

18.- TU THÂN, PHỔ ĐỘ VÀ GƯƠNG XỬ
 NAM THÀNH THÁNH THẮT (Sài Gòn), Tuất
 thời 22 tháng 8 Đinh Mùi (25-9-1967)

THI:

Bốn mấy thu dư qua rất mau

Cao Tông quyết chí dựng phong trào;

Phổ truyền chơn đạo xây đời thạnh.

Nhân loại không phân chỗ sắc màu.

THIỆN-CHÍ CHƠN-NHƠN Nguyễn Văn Phùng, Tệ Đệ chào mừng chư hiền huynh, hiền tỷ. Tiên Huynh chào mừng chư hiền đệ hiền muội toàn thể trong ngoài.

Hôm nay, ngày Kỷ Niệm đầu tiên của nền Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ tại nước nhà, tôi hết sức vui mừng được thấy hiện diện rất đông đủ, từ đại diện các Tòa Thánh, Hội Thánh, Thánh Thắt, Thánh Tịnh xa gần, cũng như quý Đại Đức Thiên Phong Chức Sắc Tôn Giáo bạn trong gia đình Đại Đạo, qui tụ đến đây để hưởng ứng tinh thần liên giao hòa ái và cũng đã

nói lên tiếng nói ngấm ngấm từ thâm tâm mỗi người rằng đã thiết tha và đang mong mỗi một cuộc sống yên lành trong tinh thần đại đồng nhân loại, trong đó có tình thương, có bác ái, có đạo đức, có vị tha. Đó là một niềm lành báo hiệu ngày nhân loại sẽ được yên vui dưới mái đại gia đình đạo đức mà ngày ấy không còn phải xa xôi lắm.

Nhơn danh một cựu Hội Trưởng Nam Thành Thánh Thất và cũng là Đại Diện cho hàng chư vị Tiên Bối quá vãng trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, tôi chào mừng và cảm ơn những tấm lòng vàng vô giá chi bửu đó. Tôi xin mời toàn thể chư huynh tỷ đệ muội đồng an tọa và ghi nhận nơi đây mỗi tình chơn thành sâu xa của tôi.

Tôi cũng không thể dấu nổi hân hoan và nhận xét của mình để trình bày nơi đây cùng quý chư hiền huynh tỷ đệ muội được tường:

Nam -Thành Thánh-Thất là một trong những Thánh Thất trong cửa Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, nhưng Nam Thành được một đặc ân là hằng năm lãnh phần tổ chức lễ Kỷ Niệm ngày khai Đạo. Một đặc điểm nữa là Nam-Thành luôn luôn hành Đạo với một đường lối trung thực từ buổi sơ khai tại Thánh-Thất Cầu-Kho, luôn luôn chủ trương đường lối chung của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ ngay từ buổi ban đầu. Đó là một ưu điểm đã gây những cảm tình tốt đẹp từ buổi đầu tiên trong giới Đại-Đạo, mà đó cũng là một ưu điểm để có sự hưởng ứng nồng nhiệt của quý vị hiện diện ngày hôm nay. Nhưng vì vạn vật thế gian đều cùng chung trong một định luật thăng trầm suy thịnh dinh hư, Nam-Thành cũng không thoát ngoài

định luật ấy!

Vàng trắng kia đang tỏ, áng mây đen vô tình đã làm mờ đi ánh trăng Thu đang soi lòng thế đạo nhân tình. Cũng là may phước cho Nam-Thành Thánh-Thất, mặc dầu đã trải qua những lúc thăng trầm thịnh suy bi thời đó, vẫn còn giữ được cái khí tiết anh linh trung thực của những người xưa, nên đến giờ này đã và đang tiếp đón những hàng đạo tâm yêu quý của Thượng-Đế.

Tôi cũng báo tin mừng cho chư hiền huynh tỷ đệ muội rằng hôm nay sẽ có quý vị hiền huynh tiên bối Đại-Đạo giảng đàn để luận đàm đạo sự cùng quý hiền huynh tỷ đệ muội. Trước khi xuất cơ, một lần nữa tôi xin chư hiền huynh tỷ đệ muội và quý đạo tâm xa gần hiện diện nhận nơi đây lòng cảm ơn chơn thành và mối hân hoan đoàn kết xây dựng Đạo Trời của tôi. Xin nguyện luôn luôn theo hộ trì những đoàn trung kiên hướng Đạo xây dựng và phổ truyền đạo lý cứu độ quần linh trong thời mạt hạ.

Tái ngộ nhau, tôi chỉ có bao nhiêu lời để đánh dấu kỷ niệm buổi tương hợp hôm nay. Xin chào tạm biệt toàn thể quý chư đạo tâm, chư hiền huynh, hiền tỷ, hiền đệ, hiền muội, hẹn còn ngày gặp nhau trên quãng đường thế Thiên hành hóa.

Có chơn linh Tiên Huynh Trương Văn Tràng đến, xin đàn trung thủ lễ nghinh tiếp, xin giã từ, thăng...

(Tiếp Diễn:)

THI:

TRƯỜNG cánh buồm thiêng ghé cõi trần,
VĂN thơ chào hỏi đạo tình thân;

*TRÀNG thi đang dự mau lên để,
Hồ bằng Phật Tiên hoặc Thánh Thần.*

Tiên Huynh TIẾP-PHÁP Trương Văn Tràng xin chào mừng đoàn hướng đạo, chào mừng chư hiền huynh tử đệ muội. Tiên Huynh xin mời toàn thể đàn trung đồng an tọa.

Nhân dịp lễ Kỷ Niệm ngày Khai Đạo nơi Nam-Thành Thánh-Thất, chúng Tiên Huynh trần tấu xin GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO được phép lâm đàn giáng cơ để cùng nhau ôn lại những nỗi vui buồn cùng những kinh nghiệm quý giá trong đời hành đạo.

Vừa rồi, hiền huynh THIÊN-CHÍ CHƠN-NHƠN đã luận sơ qua về phần trung thực và đường lối khí tiết của NAM-THÀNH THÁNH-THẤT tự buổi sơ khai. Giờ đây, Tiên Huynh sẽ bàn qua về sự hành Đạo tu thân và phổ độ.

Mỗi người trong chúng ta, vì đã chán ngán nhân tình thế sự, cho cuộc đời là phù ba ảo ảnh, như hoa kia sớm nở chiều tàn, thoát có thoát không, mới thấy đó bỗng liền mất đó, không vật gì trường tồn vĩnh cửu. Hễ hữu tình ắt hữu hoại. Do đó, đã đem thân vào cửa Đạo để tìm học hỏi những gì chân thật để có thể giải thoát phần thể chất cũng như phần linh hồn ra khỏi vòng kèm tỏa đỉnh chung phú quý, danh vọng lợi quyền của trần ai giả tạm. Mỗi người đều tùy theo hoàn cảnh của mình để thực hành hai chữ tu thân.

Làm thế nào gọi là tu thân?

Một danh từ mà xưa nay rất quen dùng trên vành môi chót lưỡi của mỗi người.

Tu thân nơi đây không có nghĩa buông phé

tất cả việc đời của số kiếp làm người tại vòng trần tục. Người tu thân cũng như người ngoài thế tục, cũng gia đình con vợ, bè bạn thôn lân, cũng ăn mặc ẩm thực y phục như người đời. Chỉ khác hơn một điều, đó là sống một đời sống thanh cao trong sạch, một đời sống tự khép mình trong luân lý, đạo đức, nghĩa nhân, đặt mình trong một khuôn khổ thanh đạm, liêm sĩ, trung tín, luôn luôn kiểm điểm phần nội tâm, gội rửa linh hồn. Tự mình đặt ra một lẽ lối khắc kỷ, luôn luôn kiểm điểm lại những thể phụ thuộc trong con người mình.

Xưa nay, trong giới tu thân, thường bị lừa dối phỉnh gạt của nội tâm mà không hay, vì ít ai chịu khó kiểm điểm, kiểm soát và phân tách coi phần nào là phần của Thượng Đế phát ban, còn phần nào là do bản năng sinh tồn dục vọng của bản thân gây nên và xúi giục. Nếu khinh thường, nếu lấp lửng, không thể nào tránh được sự dối gạt từ nội tâm.

Ai ai cũng tưởng phần lý trí, phần suy nghĩ, phần nhận xét của mình là đúng, là hay, khi những suy xét ấy có lợi cho mình hoặc về phần vật chất, hoặc về phần danh vị. Có mấy ai chịu khó tìm hiểu coi tánh chất riêng biệt của mắt nó thích những gì? Tánh chất của tai thích nghe những gì? Tánh chất của mũi thích ngửi những gì? Tánh chất của lưỡi thích nếm những gì? Tánh chất của thân thể thích đòi hỏi những gì? Tánh chất của ý mã tâm viên nó thích những gì? Rồi tổng kết lại những phần mắt thấy, tai nghe, mũi ngửi, lưỡi nếm, xác thân đòi hỏi, ý vọng, đều có phải là nhu cầu đòi hỏi cần thiết của mình chăng? Có phải sự cần thiết sống còn của lương tri

chăng?

Nếu chịu khó phân tách như vậy rồi, sẽ lộ chơn tướng những gì của ta, những gì của Trời. Nếu không phân tách được ắt bị lừa dối phỉnh gạt đưa con người vào lục đạo luân hồi. Nếu là tín đồ thì sa ngã truy lạc, xa lìa chân thiện mỹ. Nếu là hàng hướng đạo thì hành động sai lạc chơn truyền căn nguyên Đại-Đạo, rồi bèn cho là bị người này khạo, bị người kia khạo, thiên hạ xúm lại ghét ta, phá ta và khạo đảo ta. Thật ra thì không ai khạo mình hết, mà chính tự mình khạo lấy mình, bởi cái tự ái rất lớn, tự tôn rất to, đã che mờ lương tri, không còn thấy đâu là sự thật.

Còn một khía cạnh khác nữa, là khi vui khi mừng thì khoan dung tha thứ mọi lỗi lầm xằng bậy của người cộng sự, khi thương khi mến thì dẫu vuông, dài, méo, xéo, cũng lấy làm tròn; khi buồn phiền tức giận thì việc phải cũng cho là việc trái, việc trắng cũng cho là đen. Từ chỗ phải trái trắng đen méo tròn lẫn lộn đã gây ra sự xáo trộn cả tâm hồn. Phản ứng đó làm cho cá nhân đương sự hoang mang đau khổ, ngờ vực rồi đâm ra chán nản và sợ sệt. Bởi sự chán nản sợ sệt là một chướng ngại vật ngăn cản, không cho con người chủ như ông tìm đến sự thật. Than ôi!

THI:

*Giặc ngoài dẫu loạn mấy mươi năm,
Không ngại cho bằng giặc nội tâm;
Ngoài có thiên binh đem thanh trị,
Trong đành tuyệt vọng bởi sai lầm.*

Đó là phần tu thân.

Tiếp theo đây, Tiên Huynh đề cập đến phần

phổ độ.

Thử nghĩ lại mà xem: một lương y đặt nặng trọng tâm về chữa trị bệnh như đau khổ, một đoàn cứu trợ trọng tâm hàn gắn bằng vết thương của thiên tai chiến họa, một kỹ sư tu bổ đặt trọng tâm vào chỗ sửa chữa lại như khi xây cất; chớ không phải lương y chuyên khoa đầu thang thuốc bổ, đoàn cứu trợ không phải để đem lại sự giàu sang thịnh vượng cho lớp người nào, kỹ sư tu bổ không phải để xây những lâu đài dinh thự mới. Còn đường phổ độ cũng vậy, vì người đời đã quá đau khổ về tinh thần, bị đời xảo trá lừa bịp dối gạt, muốn cần có người an ủi xoa dịu tâm hồn, đoàn người phổ độ có nhiệm vụ đặt trọng tâm vào công quả phổ biến đạo Trời, truyền bá giáo lý, đem tình thương thể hiện sự chân thật, sự giúp đỡ, sự tương thân hòa ái, san bằng những hố sâu chia rẽ giữa cá nhân và cá nhân, giữa đoàn thể và đoàn thể, giữa tôn giáo và tôn giáo, chớ không phải phổ độ là giành giật như sanh, kêu gọi nhóm kia nhóm nọ về với mình. Hỏi để mà chi? Ở đâu cũng được miễn là mỗi người biết tu thân, biết đem tình thương lẽ thật đối xử với mọi người, biết đem lòng vong kỷ vị tha giúp đỡ người đời là được rồi. Bởi vì nước muôn sông ngàn lạch, trăm nguồn ngàn suối rồi cũng trở về nơi biển cả. Chỉ ngại e là những lạch con suối nhỏ bị vì lý do nào đó, làm tắc nghẽn không thông suốt cùng biển cả rồi phải bị khô khan theo nắng hè thiêu đốt.

Từ ngày Đại-Đạo sơ khai, Phật Tiên Thần Thánh có bao giờ kêu gọi nhóm này nhóm kia gom về cùng nhóm khác? Thiêng Liêng chỉ khuyên người phải tu cho thiệt, nghĩ cho thiệt, hành thiện cho thiệt,

nói cho thiệt, tình thương cho thiệt, cách cư xử với nhau cho thiệt, dầu ở đâu, dầu non, góc biển, chơn Trời, mỗi người thực hành được lẽ thiệt, mà lẽ thiệt là chơn lý, mà chơn lý luôn luôn Thiên thời, địa lợi, nhơn hòa. Chơn lý vẫn không hai.

THI:

*Chơn lý là nguồn sống vạn linh,
Vì nhân, vì nghĩa với vì tình;
Cho đời, cho Đạo, cho nhân loại,
Chớ chẳng riêng tư cho chính mình.*

Xin nhường bút...

(Tiếp Điểm:)

THI:

*ĐOÀN viên nhớ lại Đạo tình xưa,
VĂN hiến bốn thiên vẫn có thừa;
BẢN chánh sao sai nên bị khảo,
Giáng chào huynh đệ, Đạo xong chưa?*

Tiên Huynh Đoàn Văn Bản chào mừng đoàn hương đạo, mừng chư hiền đệ hiền muội. Xin mời an tọa toàn thể đàn trung.

THI:

*Lâu ngày hội ngộ rất mừng vui,
Lỡ mến, lỡ thương, lỡ ngậm ngùi;
Bao mái tóc xanh phai sắc trắng,
Mấy mươi năm lẽ tới cùng lui.
Lui tới chen nhau dưới Thánh Đường,
Mỗi người xây dựng mỗi tình thương;
Sao cho Đại-Đạo mau qui hiệp,
Để khỏi gay go vạn dặm trường.*

PHÚ:

Nhìn huynh đệ lòng thương và đau như cắt,

*Ngó anh em rồi lệ mắt bỗng rưng rưng;
Muốn viết luôn, tay lại ngập ngừng,
Buổi hội ngộ gấp làm dừng dừng trong huynh đệ.
Nhớ là nhớ những ngày cùng đoan thê,
Thương là thương những lúc phở té mối Đạo Trời.
Đem hy sinh vận dụng hết phương tiện của mỗi người,
Dốc xây dựng cõi đời này Thiên Đường Cực Lạc.
Đã sát cánh mái đầu xanh cùng tóc bạc,
Đã chen vai không phân tuổi tác trẻ già.
Vâng lệnh THẦY truyền Đạo buổi kỳ ba,
Thuận huynh đệ đem nước Ma Ha
 rưới đời khi mặt kiếp.
Buồn là buồn chưa làm nên đạo nghiệp,
Thương là thương số kiếp chẳng cho thêm;
Hờn thay cho thời cuộc chẳng ấm êm,
Hận là hận lòng người bạc đen như đêm tối;
Thương vận nước giữa thời kỳ rắc rối,
Lớp cường quyền toan ngăn lối tiến đang đi;
Trong huynh đệ kẻ Tiên cảnh, người âm ty,
Kẻ dương thế, kẻ đi người ở.
Bước hành đạo đã gặp bao hồi dang dở,
Bác Trung Nam còn nặng nợ Thiên phong;
Kiếp vi nhơn còn quẩn quại nơi lòng,
Thân hường đạo còn long đong trên thế lộ.
Đã chịu khảo đảo nhiên phen cam khổ,
Đã bị thặng trầm mấy độ bao phen;
Cũng hờn cho châu chấu vì mê mẩn ánh đèn,
Nhào vô chết còn biết chi đến kẻ khen cùng người thị.
Đã từng nói là anh thư, là chí sĩ,
Là mây râu, là nam tử, là nước non;
Là hiền nhân, là quốc túy quốc hồn,*

Là dân tộc, là non sông, là tổ quốc,
 Hỏi mấy ai đem can tràng thiết thạch,
 Vì giống nòi, vì quốc sách, vì nhân dân;
 Mới sáng đây đang ở bang Tân,
 Chiều lại thấy đặt chân nước Sở.
 Đời nhìn thấy bao điều tạm bợ,
 Nghĩ mà đau, mà nhục nhả biết bao!
 Vì lợi riêng vâng dạ cúi đầu,
 Nào nghĩ đến đâu là danh, đâu là xấu hổ.
 Xưa người trước đã dày công cam khổ,
 Vạch đường đi sao không thẳng lộ để cùng đi?
 Lại bẻ bàng lắm lúc thị phi,
 Lại tráo trở nhiều khi đen trắng;
 Bởi nước đục cò kia mới lai vãng,
 Bởi nhiều mở đường ruồi nhặng mới chen chân,
 Thì còn đâu là Minh Đức, là Tân Dân,
 Là quốc thể, là nghĩa nhân lễ tín.
 Đường diệu viễn người ôi sao chưa tỉnh,
 Đêm tối đen sao chưa định tâm hồn,
 Bao giá danh, bao nghĩa vụ, bao quốc phong,
 Sao nỡ dạ đem vùi chôn để thành người vong bản.
 Nên đạo lý hãy đem xây đời con hồn độn,
 Dem bình tâm mà chinh đốn lúc loạn ly;
 Dem vàng mười ra chống chọi với bạc chì;
 Dem lễ thiết ra cứu nguy đời mặt hạ.
 Đời loạn lạc vì đời xảo trá;
 Người đấu tranh vì bản ngã tư tâm;
 Xa tình thương, xa đạo lý thậm thâm,
 Xa Thượng Đế nên mới làm loài quỷ quái.
 Chư đạo hữu ôi! Hãy nghe lời phân phải trái,
 Rán giữ mình lễ phải đừng xa;

Rán mà chờ Thu lại Đông qua.
 Xuân Hạ đến canh gà vui nhộn.
 Dầu thế cuộc giữa hồi hỗn độn,
 Cũng đừng cho tâm hồn bán loạn vì đời;
 Nước lỏng trong kim thạch cũng rạn ngừng,
 Hết tầm tối rồi Trời lại sáng.
 Lâu ngày gặp để lời phân đoán,
 Cho đệ huynh cùng bạn đạo đồng;
 Chữ quả công phải nhớ nằm lòng,
 Đường phổ độ gia công mà tiến tới.

Xin nhường bút...

(Tiếp Điểm:)

THI:

NGŨ YÊN thương kẻ mộng triền miên,
 TRUNG thứ vì quên mới đảo huyền;
 HẬU chiến lấy chi xây thế thịnh,
 Hỏi đem đạo lý hoặc đem tiền.

Nguyễn Trung Hậu, Tiên Huynh mừng đoàn
 hương đạo, chào chư tiên huynh, hiền tỷ, hiền đệ,
 hiền muội. Xin mời đàn trung an tọa để Tiên Huynh
 có lời tâm tình đạo sự trong thời gian xa cách.

THI:

Nhìn xem hiện diện khắp trung đàn.
 Cố hữu chạnh lòng nỗi chứa chan;
 U hiển mỗi người lo mỗi việc,
 Phổ truyền Chơn Đạo cứu nhơn gian.

Để đánh dấu ngày hội ngộ trong buổi lễ hôm
 nay, Tiên Huynh sẽ nói lại những vui buồn trong đời
 hành đạo của mình cũng như của anh em chị em trên
 bước đường hiện tại.

Nghĩ lại mà thương cho lòng người tín hữu

trong Đạo Thầy. Khi còn ngoài đời là một công hoặc tư chức, lãnh lương hằng tháng, dầu muốn dầu không cũng phải cố gắng làm tròn nhiệm vụ cấp trên giao phó. Nếu cưỡng lại thì mất chén cơm gia đình con vợ.

Vì kỷ luật một đơn vị ngoài đời đã nêu rõ rệt, nhiệm vụ và quyền lợi ngang nhau.

Còn trong cửa Đạo mà lại là Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, kỳ ba Thượng-Đế ân xá cho người đời, hoặc Phật Tiên Thánh Thần, ma quỷ trong tam giới chúng sanh có cơ hội lập công quả, kịp buổi thay đổi đất Trời. Do đó, trong đạo đã có Tân Pháp là kim chỉ Nam cho người hành sự, Ngũ Giới Cấm, Bát Chánh Đạo và Tứ Đại Qui Điều cho người tu thân học đạo. Kể ra cũng có bội phần dễ dãi về kỷ luật đối với người tín đồ.

Khi có lỗi lần thứ nhất, được khuyên lon cảm hóa cho đương sự chữa lỗi. Lần thứ nhì tái phạm, bị phê bình, chỉ trích và phạt quì hương. Lần thứ ba, nếu lỗi còn tái phạm, nặng lắm là giáng cấp hoặc trục xuất ra khỏi cửa Đạo là cùng.

Đối với người tín hữu thật tâm muốn tu hành, xem điều luật ấy rất nặng nề về mặt tinh thần; trừ khi vô tình, thật ra không khi nào muốn cố tâm gây tạo lỗi.

Trong lúc đó, cũng có hàng tín hữu quá dễ dãi, đôi khi cũng khinh mạng hoặc bướng bỉnh, xem thường kỷ luật trong cửa Thánh Đường, vì đã tự nghĩ rằng: Đạo là từ bi hỷ xả, luật lệ đã rành rạnh, không đến nỗi phải vào trại giáo hóa hoặc khám đường. Do sự dễ dãi đó của kỷ luật Đạo, đã gây ra nhiều cảnh trạng rất buồn cho người hành đạo.

Một chức việc hoặc một tín hữu ở một Thánh Thất, mặc dầu có sự phân công rành mạch, biên bản ghi chép hẳn hoi, nhưng khi vui thì siêng đến chùa, thực hành công quả, lúc buồn thì lại làm ngơ. Nếu được nhắc nhở năm ba phen, lại chạm lòng tự ái, rồi ở nhà luôn, chẳng ai dám làm gì.

Một người như vậy, nhiều người như vậy, thử hỏi một Ban Cai Quản chỉ còn trợ trợ một hai ba người, rồi làm việc với ai?

Khi đã nóng lòng vì việc Đạo, không nở buông trôi, vì sợ e trên có lỗi với Thiêng Liêng, dưới lại thất lễ với đạo tâm lân cận khi đến viếng Thánh Đường, vì đạo tâm và thể diện thúc đẩy, mặc dầu số ít, cũng rón hoi họp quyết định thi hành. Than ôi! Khi thi hành, lại bị chỉ trích là độc tài, độc đoán.

Người làm thì khó, người ngó thì dễ, người chỉ trích lại càng dễ hơn. Đó là tệ trạng ở một địa phương. Còn một địa phương khác, lại có tệ trạng khác.

Đã là một Hội Trưởng hoặc một chủ Thánh Thất, sự thật trong đạo Cao Đài, không có ai là chủ Thánh Thất cả tự xem của chùa là của riêng mình, muốn thu thì thu, muốn xuất thì xuất, sổ sách không được phân minh. Con mắt đạo hữu rất tinh vi, khi thấy thu xuất không được phân minh, đại gì đem hành hương cúng chùa thêm nữa cho họ xài. Do đó, thỉnh thoảng đưa đến ngân quỹ Thánh Thất càng ngày càng kiệt quệ mọi công việc bị đình trệ.

Còn về nhân sự, theo sự tre tàn măng mọc, cha mẹ là đạo hữu, khi già phải chết, còn lại đoàn con là đồng nhi lễ sĩ, kế nghiệp đạo của mẹ cha. Ban Cai

Quản là linh hồn của Thánh Thất về mặt hành sự. Hễ lớp này liễu đạo, lớp kia kế tiếp. Do đó cần được đào tạo và huấn luyện mầm non để có người giữ gìn và phát triển đạo nghiệp, không lẽ cha mẹ hoặc Ban Cai Quản già yếu, qua đời hết, rồi mượn người ngoài thế gian không hiểu gì hết, vô lãnh đạo Ban Cai Quản. Đương nhiên là đạo hữu mầm non.

Nếu trong lúc ấy, người có thẩm quyền trong ngôi Thánh Đường, vì sở thích riêng tư, vì chấp nê, vì củ kỹ, vì dốt nát, có những tư tưởng đoạn tuyệt mầm non, hỏi vậy sự lãnh đạo địa phương sau này lấy ai kế tiếp?

Một người có thể lột vỏ ngàn năm mà bo bo gìn giữ được chăng? Hễ có sự qui tụ mầm non để giáo dục thì bị chê trách là con nít con nôi, rần rần la ó, mất thanh tịnh chùa chiền, hoặc Ban Cai Quản là nhỏ tuổi; trẻ con mà làm được những gì. Than ôi!

Đó là hai điển hình đã thấy trong cửa đạo.

Ai là người thương Thầy mến Đạo? Ai muốn xây dựng một thế hệ tương lai, có người kế nghiệp, có đạo hạnh, có nề nếp, có qui luật, có trật tự, nên cải tiến tinh thần để kịp đà phát triển. Nếu không được vậy, không sao tránh khỏi luật đào thải.

Người hướng đạo phải hơn người quân tử. Nếu không hơn được cũng bằng, chớ không lý nào chịu thua. Vì người quân tử tánh như nước. Nước ai muốn đem đựng trong vật chứa với hình thức nào cũng được. Gặp tròn theo tròn, gặp vuông theo vuông; dài, vẫn cong queo, nước tùy tất cả. Nước luôn luôn rửa sạch cho đời, nhưng phải giữ tánh chất riêng biệt của nước, là chặt không đứt, bức không rời,

phơi không khô, chụm không cháy.

Người quân tử, khi nghe khen đừng vội mừng; nếu lời khen là nịnh bợ, là ton hót, là bợ đỡ để lợi dụng, thì lời khen ấy là kẻ thù. Khi nghe chê đừng vội buồn, đừng vội nổi tam bành lục tặc. Người chê đúng là thầy ta; người khen đúng là bạn ta, người quân tử lợi dụng mọi hoàn cảnh để tu sửa thân tâm nên bực Thánh Triết hiền nhân, còn người hướng đạo nữ nào để thua gương ấy ư?

THI:

*Vì thương nên mới để lời khuyên,
Thông cảm ưu tư của bạn hiền;
Nên đã kẻ vai chia sót gánh,
Vui lên vì Đạo chẳng vì riêng.*

Tiên Huynh mong rằng các cơ sở Nam-Thành Thánh Thất được mở rộng thêm hơn để hữu dụng cho đại cuộc sau này. Xin nhường bút...

19.- LÒNG NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO

THÁNH THẤT BÌNH HÒA (Gia Định), Diêu-Tri Bửu-Điện, Ngọ thời 28 tháng 8 Đinh Mùi (1-10-1967)

THI:

*Thương vì nhục thể sớm tiêu tan,
Đạo nghiệp đành cam chịu dở dang,
May được nương nhờ linh diệu bút,
Giáng đàn minh giải nổi hàm oan.*

Giáo Tông Chính Đạo Nguyễn Ngọc Tương,
Tiên huynh chào mừng chư Thiên sắc, mừng chư hiền đệ, hiền muội.

Trong lúc chờ đợi ĐỨC TỬ-TÔN lâm đàn,

Tiên Huynh thỉnh cầu được giảng đàn trước nơi Diêu-Trì Bửu-Điện để có đôi điều trần tình và luận đàm đạo sự cùng các em. Vậy Tiên Huynh mời chư liệt vị cùng các em an tọa.

Các em ơi! Đạo lý sâu sắc màu nhiệm vô cùng, nếu không phải là hàng Đại-Giác Kim-Tiên, không làm sao thấu hiểu cho cùng tột.

Mọi việc ở đời cũng có lắm điều uẩn khúc, nếu không lấy tư cách khách quan để phê phán nhận xét thì không thể nào hiểu rõ mọi khía cạnh của một vấn đề.

Trong tổ chức Đạo Cao Đài cũng vậy, nhớ lại năm xưa, sau khi có chênh lệch dị đồng tư tưởng, Tiên Huynh tách rời khỏi Tòa-Thánh Tây-Ninh về địa phương lo bề tu thân luyện kỹ và dìu dắt đàn em trên bước đường tu học. Lúc đó nhờ có Tiên Huynh Lê Ngọc Lịch, Tiên Vị là Ngọc Lịch Nguyệt giúp đỡ ý kiến cho Tiên Huynh chọn một danh từ "Chỉnh Đạo" để khỏi đối Thầy phản bạn và đạo sử có lý do phán xét và ghi nhận sau này. Điều uẩn khúc đó chỉ có Tiên Huynh cùng với một số người tâm phúc lập "Chỉnh Đạo" hiểu biết mà thôi.

Sở dĩ có việc giữ gìn kín đáo đường lối hành đạo như vậy, vì Tiên Huynh nhận thấy tinh thần chức sắc chức việc và đạo hữu địa phương đang lúc bùng bột, lương tâm xáo trộn. Do đó, Tiên Huynh không cho dùng cơ bút trong phạm vi Chỉnh Đạo.

Đó cũng là một tác dụng để các hàng Thiên Phong Chức sắc Hội Thánh sau này có lý do hàn gắn lại với đại toàn thể Đại Đạo những gì đã sút mẻ.

Các em còn nhớ lời CHÍ-TÔN nói chẳng? Hễ

còn Đạo Cao Đài là Hiệp Thiên Đài vẫn còn, vì Đạo Cao Đài đã phát sinh từ Hiệp Thiên Đài, từ huyền cơ diệu bút. Chỉ tiếc vì người đời còn quá vọng tâm bản ngã, không biết chấp hành cơ bút, và sử dụng Hiệp Thiên Đài, nên nếu để áp dụng rộng rãi nơi địa phương e đã và sẽ xảy ra những gì đáng tiếc.

Người phạm xác tục còn nặng tâm bởi địa phương, bởi màu sắc, nếu dùng cơ bút mà không hiểu rõ Thiên ý, quyền pháp đạo luật thì khó tránh được sự lạm dụng và khảo đảo.

Các em thử nghĩ, nếu không có cơ bút, làm sao có Đạo Cao Đài, làm sao có đạo luật quyền pháp?

Trước kia Anh hằng nói: không phải không dùng cơ bút, chỉ trích cơ bút, mà Anh chỉ không chấp thuận những gì không chơn lý mà thôi, cũng như không chấp nhận những gì có tánh cách cho một nhóm, một phái, một chi, hoặc một người nào, và nếu không có cơ bút làm sao hôm nay Anh được hội ngộ cùng các em để minh giải những điều kể trên.

Tiện đây, Anh cũng gọi lời về Hội Thánh Chỉnh Đạo, để lời khen ngợi các em đã biết giữ gìn quyền pháp và biết lo tu học, đã giữ được chí hướng của Anh xưa kia để lại. Nhưng những gì Anh đã hoạch định mà chưa tiện nói ra cùng Hội Thánh cũng như nhơn sanh, do đó, việc hành đạo của các em bị vấp phải một số chương ngại nên chưa quảng bá rộng rãi cùng liên hiệp đó đây trong khối Đại Đạo, Anh và các hàng Tiên bối quá vãng trước kia có trách nhiệm từng chi phái đạo cũng có đồng một quan điểm như vậy. Chỉ chờ thời gian để tìm mọi giải pháp chung hợp một đường lối, một phương pháp hành đạo.

Cao vọng thì vậy, nhưng phần nhục thể không cho phép thực hành rốt ráo cao vọng đó. Hôm nay, Anh mượn linh cơ này để gọi lời thăm viếng các em nơi Hội Thánh Chính Đạo cùng toàn thể tín hữu xa gần, hãy nhớ nguồn, nhớ cội mà qui hiệp, để được sớm thỏa nguyện với câu nguyện: Đại Đạo hoàng khai Phổ độ chúng sanh Thiên hạ thái bình và đặc biệt là câu nguyện thứ ba: Xá tội đệ tử.

Trước tiên chúng ta phải xá tội chúng sanh, khoan dung, đại độ, từ ái, tha thứ và xá tội kẻ khác, Thượng Đế mới xá tội cho ta.

Chư liệt vị và các em hãy chuẩn bị hành đại lễ tiếp giá VÔ-CỰC TỪ-TÔN, Tiên Huynh cũng ra nghinh tiếp. Xin tạm biệt, còn hẹn ngày tái ngộ, chào các em, Thăng...

20.- ĐỨC TU VÀ TRÁCH NHIỆM

THÁNH THẤT BÌNH HÒA (Gia Định), Diêu-Tri
Bửu-Điện, Ngọ thời 28 tháng 8 Đinh Mùi (1-10-1967)

(Tiếp Diễn:)

THI:

*Vạn hữu thù đồ nhứt giả không,
Thiên cơ vận chuyển hiệp huyền công;
Tam ngươn tái tạo an thiên hạ,
Thất ức qui nguyên lập đại đồng.
Mạc bả nhân tiên lưu sự nghiệp,
Tu tri hậu thế đoan linh thông,
Nhơn nhơn tự hữu Tiên Thiên khí,
Hườn đắc Tiên Thiên hiệp Cứu Trùng.*

DIÊU-TRÌ KIM-MẪU VÔ-CỰC TỪ-TÔN, Mẹ

linh hồn các con nam nữ. Mẹ mừng các con lớn nhỏ trong ngoài.

Thỉnh sắc Chí Tôn, Mẹ đến trần gian giờ này để dạy bảo các con, nhứt là nữ phái yêu dấu của Mẹ, có đường lối và phương thức hành đạo lập đức tu thân, hầu sớm đem lại công quả tốt đẹp về dâng lên cho Mẹ. Mẹ miễn lễ, các con đồng an tọa.

Các con ôi! Đừng trước Mẹ, các con là những phần tử giác ngộ hơn, các con được sớm biết linh căn nên đã lo bề tu thân hành đạo để cứu rỗi linh hồn. Ngoài các con ra, Mẹ nghĩ lại mà thương cho biết bao đoàn con khác còn đang đắm chìm trong bóng tối, trong tội lỗi đọa đày, không biết chừng nào thoát ra khỏi vòng trầm luân khổ ải.

Các con đầu nhóm này, đầu nhóm khác trong Đạo Cao Đài cũng như trong các Tôn Giáo khác, đều đã phát tâm hành thiện, đã thiết lập nhiều hội thiện, giúp người đời xấu số bạc phước cô đơn, thì cũng là con của Mẹ.

Sở dĩ các con chưa dịp gặp nhau là vì đã trải qua nhiều thời kỳ mở Đạo, mỗi phương thức hành đạo khác nhau, mỗi tổ chức Tôn Giáo khác nhau, mỗi con mỗi nhóm bị đóng khung vào mỗi tổ chức. Do đó, đã có sự ngăn cách, nên việc làm chưa được thống hợp.

Do sự đơn độc từ tổ chức một, lực lượng tinh thần trong công quả từ thiện chưa hàn gắn nổi vết thương đau của nhơn loại. Các con đừng nghĩ rằng hiện nay trên thế gian này cũng như trong nước nhà đã có nhiều hội thiện rồi tự mãn, cho là việc làm của các con bị thừa. Không thừa đâu các con ôi!

Các con hãy mở mắt nhìn chung quanh các con, biết bao cảnh thống khổ thể lương. Ngó xa hơn nữa, ngoài ranh giới thủ đô đến những vùng xa xôi hẻo lánh, bao nhiêu thảm trạng do chiến cuộc gây nên.

Từ lâu, mọi việc hành đạo đều đã có các con chung tay góp sức vào cùng nam phái. Có nhiều lúc các con cảm thấy mình là phần phụ, nên việc làm lắm lúc cũng tượng trưng cho lấy có.

Các con ôi! Các con đã trót sanh mang mảnh hình hài nữ giới, các con vì bị hiện thời về thể chất, nhưng phần linh quang các con cũng quan trọng không kém nam giới. Do đó, hôm nay Mẹ đến đây chỉ bảo các con khai thác và phát triển mọi khả năng đức tài của nữ giới, để thi thố công quả cùng nam giới. Mẹ mong rằng những lời nỉ non tha thiết hôm nay sẽ đánh thức mỗi từ tâm của các con, hầu sốt sắng chung tay thực hành chương trình hành thiện sắp đến. Các ái nữ của Mẹ ôi!

THI BÀI:

Mẹ nhìn khắp các tầng nữ giới,
 Thế hệ này con hồi nghĩ sao?
 Trót sanh trong kiếp má đào,
 Vụng tu nên chịu ra vào trầm luân.
 Sống trong cảnh vô phần bạc phước,
 Thân đọa đầy cửa tước nhà quan;
 Lăn thân một kiếp cơ hàn,
 Lo ăn chạy mặc khó toan vầy vùng.
 Sống trong cảnh tay bùn chân lấm,
 Cũng chưa yên phận hẩm duyên hồi;
 Non sông chiến loạn đến hồi,

Chia ly chồng vợ, đơn côi trẻ khờ.
 Trên thế lộ bơ vơ ám lạnh,
 Giữa vùng trời bạt cánh chim non;
 Miễn cho thân được sống còn,
 Buôn trình bán tiết thân con quản gì.
 Sống trong cảnh hàn vi cơ khổ,
 Phải lặn thân xó chợ đầu đường;
 Dãi dầu một kiếp nắng sương,
 Liễu bồ với cảnh đoạn trường song song.
 Sống trong cảnh hăng mong cụ túc,
 Mãi vui thân bấp núc bạc tiền;
 Nào tình, nào nợ, nào duyên,
 Quanh quanh quẩn quẩn thiên miên tháng ngày.
 Sống trong cảnh lâu đài quyền quý,
 Gót đài trang ngựa hí xe chờ;
 Bạc vàng chọn tóc kén tơ,
 Trong hàng mệnh phụ ngoài chờ chiêu dương.
 Cũng hơn loại cùng trường nữ giới,
 Cũng núi sông thời đợi sống chung;
 Đứa sao gác phụng lâu hồng,
 Đứa sao lại chịu trong vòng thương đau?
 Có phải chẳng nhân nào quả đó?
 Trước vụng tu nay khó bằng người;
 Lúc buồn con lại trách Trời,
 Khổ đau con lại trách đời bất công.
 Trang tiến hóa ngẩng trông vọi vọi,
 Nghiệp luân hồi buộc trói mê nhân;
 Vượt lên các bậc giai tầng,
 Càng cao phước đức, càng gần lợi danh.
 Đứa khôn ngoan tâm lành giữ vẹn,
 Đứa dại khờ khó nén vọng tâm;

*Có thăng thì cũng có trầm,
Có nhân kiếp trước nầy mầm tương lai.*

THI:

*Tương lai con biết quý thương thân,
Nay hãy ngoan lên để góp phần;
Cứu thế giúp đời con mặt kiếp,
Lập thành thế hệ buổi tân dân.*

TIẾP THI BÀI:

*Ẩn trong bóng Cao-Đài giác ngộ,
Hãy thương người trong chỗ mê tân;
Hợp quần xây đắp nền nhân,
Nữ Chung Hòa phải góp phần độ nhơn.
Sống cuộc đời con hơn kẻ khác,
Từ tinh thần thể xác bạc tiền;
Ngàn xưa con tạo phước duyên,
Kiếp này mới hưởng, nhớ truyền kiếp sau.
Giàu âm chất hơn giàu vật chất,
Biết thi ân mới thật là ân;
Nơi đây Mẹ đã dành phần,
Khuếch trương cơ sở đỡ đần chị em.
Các ái nữ cố đem tài trí,
Tùy thấp cao thiện chí dung hòa;
Nữ công văn hóa tài hoa.
Mở mang hậu tấn Đạo nhà hồng dương.
Mẹ dành một tình thương ban bố,
Con thực hành Mẹ độ vô vi;
Cho con rạng tiếng nữ nhi,
Sống làm liệt nữ, thác ghi sử vàng.*

Tất cả các con của Mẹ trên thế gian này, trong thời kỳ Hạ Ngươn này, đứa con nào biết ngoan ngoan sáng suốt tìm giống tốt mà gieo vào tâm điền

của đại chúng, thì chẳng bỏ lỡ một cơ hội nào khi gặp kỳ hoa dị thảo trở trên mảnh tâm điền mà không vun quén. Những đứa ấy là nguyên nhân sứ mạng của Thượng Đế cho đến trần gian để thực hành đức háo sanh của Thượng Đế, dầu ở trong sở năng hay sở thích của mỗi đứa.

Từ xưa đến nay, các Tôn Giáo, các Giáo Phái trong Tam Giáo Đạo chỉ khác hẳn ở hình thức do tập quán phong tục mỗi xứ, mỗi nơi. Thật ra, mục đích và tác dụng là tạo cho nhân loại sống đến chân thiện mỹ trong đời, và đời khởi diễn ra cảnh ngục hình ác đạo, thì các con nào có trách nhiệm nào, hãy giữ nguyên trách nhiệm ấy, và phải xem các Tôn Giáo bạn, các hội thiện bạn cũng đồng trách nhiệm, nên tương trợ, khuyến khích, nâng đỡ với nhau, dầu nặng nhẹ ít nhiều, kết quả các con sẽ gặp lại nhau trên giáo lý đồng nhứt của Đại-Đạo.

Các con cũng nên bảo với nhau rằng: Không một vật gì sanh trong thế gian mà không có kết quả của nó trước khi diệt. Dầu sớm hay muộn, dầu lý do này hay lý do khác, cái kết quả là để lại những hành động đắc thất, bại thành của danh từ nó. Thế nên, Mẹ khuyến các con những gì đã theo thời gian mà vượt qua, hãy xem đó là sự khảo thí huấn luyện để các con sống trong tinh thần đạo đức, hầu dẫn dắt cho kẻ đi sau. Các con sẽ rút kinh nghiệm đó, tựa vào đó chuyển bại ra thành và cứ như thế cho đến mãi khi nào trên thế gian này không còn một sự đau khổ, và sự đạo phải ghi rõ từ cá nhân trong nhơn loại.

Hỡi các con! Các con có hiểu Đạo thì tất cả đều có trách nhiệm, trách nhiệm trong quyền pháp

Đạo luật mà không ngăn cách rẽ chia. Thế nên, các con đại diện Thánh Thất, Tịnh Thất hãy nhớ lời Mẹ dạy hôm nay mà hành đạo cho đúng với chơn lý của Đại-Đạo.

Một lần nữa Mẹ lại nhắc với các con: Không ai đặt tất cả ngọc trai trên thế giới này vào một khâu chuỗi bao giờ, cũng như không ai nạm tất cả kim cương trên thế giới này vào một chiếc nhẫn bao giờ. Thánh Ngôn cũng thế.

TIẾP BÀI:

*Đuốc chơn lý trần hoàn soi sáng,
Ánh tường quang chiếu rạng năm châu;
Hoàng dương chánh pháp siêu mâu,
Trong tình nhơn loại, trong bầu thiên nhiên.
Đây Mẹ ban ơn cho các con Thanh Thiếu Niên:
Hỡi các con thanh niên thiếu nữ.
Một tương lai rạng rỡ huy hoàng;
Khép trong thước ngọc khuôn vàng,
Hồng ân Mẹ sẽ sẵn sàng dành cho.
Lời Từ Mẫu dặn dò sau trước,
Để các con tạo phước tạo duyên;
Thu này con nhớ lời khuyên,
Tu thân hành Đạo cho yên buổi này.*

Mẹ rất vui khi thấy các con nam nữ hiện diện đông đủ nơi này. Mẹ ban ơn lành chung các con nam nữ. Mẹ ban ơn lành chung các con Thanh Thiếu Niên. Các con hãy thành tâm tiếp Giáo Tông và Cao Triều Phát giảng. Mẹ hồi Cung. Thăng...

21.- THANH THIẾU NIÊN MẦM NON ĐẤT

NƯỚC

THÁNH THẮT BÌNH HÒA (Gia Định), Diêu-Tri Bửu-Điện, Ngọ thời 28 tháng 8 Đinh Mùi (1-10-1967)

(Tiếp điển:)

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-TINH, Bàn đạo chào chư hiền đệ muội trung đàn. Bàn đạo xin phép VÔ-CỰC TỬ-TÔN giảng cơ giờ này với tư cách đã ghi trong quyền pháp Đạo luật. Bàn đạo chấp nhận mọi sáng kiến, mọi hành sự của chư hiền đệ muội theo đường lối VÔ-CỰC TỬ-BI vừa phán dạy.

Sau cùng Bàn Đạo chứng công quả các phận sự lưỡng đài cũng như đại diện các Giáo Hội, Thánh Thất, Thánh Tịnh và Thanh Thiếu Niên hiện diện dự buổi hội họp hôm nay, để ý thức được tương lai hành Đạo, hầu chung tâm góp sức phát khởi một thế hệ mới, hầu thúc đẩy mọi sự hành Đạo đương giữa hồi đen tối của trần ai thế cuộc, nghĩa là lấy tình thương chế ngự bạo tàn, lấy tình hòa ái chế ngự sự rẽ chia, lấy sự bình tĩnh nội tâm chế ngự mọi loạn động bên ngoài.

Bàn-Đạo để lời ngợi khen toàn thể hiền đệ hiền muội hiện diện hôm nay cũng như chư đệ muội khác đã có tâm hưởng ứng đường lối mới, nhưng vì hoàn cảnh đặc biệt của mỗi người nên khiêm diện hôm nay.

Chư hiền đệ muội hãy chỉnh đàn nghinh tiếp đàn anh Tiên Bối Đại-Đạo quá vãng đến giúp ý cho công quả Thanh Thiếu Niên. Ban ơn toàn thể đàn trung, Bàn Đạo lui bước. Thăng...

(Tiếp Điển:)

THI:

*Non nước điêu linh buổi rối loạn,
Chạnh lòng thương bấy kẻ lâm than,
Hỡi ai ái truất chung nhau để!
Dựng lại mùa Thu lúc Hạ tàn.*

Cao Triều Phát, đàn anh sáng lập Thanh Niên Đạo Đức Đoàn. Chào mừng chư hiền đệ hiền muội. Anh chào mừng các em Thanh Thiếu niên và Thiếu Sinh. Cung kính bất như phụng mạng, thừa hành đạo nghĩa, Anh mời toàn thể các em ngồi để bàn qua việc hành đạo sắp tới.

Hỡi các em! trước cảnh non nước điêu linh, xóm làng tan nát, tình dân tộc rẽ chia, đã gây ra hoang mang trong đầu óc của mọi người dân lương thiện, và cũng tự nơi đó đã gây bao nhiêu thảm trạng kinh khủng, nhưng vì những thảm trạng đó nó từ từ gia tăng, làm các em quen dần không thấy. Các em thử chịu khó ôn lại trước đây hai mươi lăm năm thì các em sẽ thấy rõ một hố sâu vực thẳm kinh hồn mà các em đang lăn mình xuống đó.

Trong lịch sử cận đại nước nhà, các em có khi nào thấy những cảnh trạng như thế đó chưa? Nào là cha giết con, vợ giết chồng, cháu giết bà, anh em rình rập giết nhau, trộm cướp đầy tràn, đạo tặc lung tung, luật nước bị khinh thường, khám đường xem như chỗ tạm nghỉ, luân lý suy đồi, nam bất trung, nữ bất tiết. Những tệ trạng khả ố phơi bày trước mắt dường như được luật lệ khuyến khích, mà đáng lý ra trước kia bị cấm nghiêm ngặt.

Chính những cảnh bi đát đó đã gieo vào đầu óc Thanh Thiếu Niên là lứa tuổi đang lên, những tâm

hồn còn trong trắng, những gì tối đen, tuyệt vọng sợ hãi hoang mang, không biết nơi đâu để đặt mình cho đúng chỗ. Ai là người đáng tin cậy để gửi tấm lòng trung liệt? Tổ chức nào chân chính để giao phó sở năng sở trường trí óc và sản nghiệp của mình chung vào việc đại nghĩa? Tôn giáo nào thuần túy đạo đức để gửi gắm lòng tín ngưỡng chơn thành hầu khỏi bị lừa bịp thúc đẩy, dẫn dắt vào đường ngay nẻo thiện hầu tránh khỏi vong gia bại sản và tán mạng?

Chính những thảm và tệ trạng đó, Thanh Thiếu Niên đã chứng kiến và tự hỏi mình phải làm gì đây? và tin cậy nơi ai? dựa vào tiêu chuẩn nào để đặt tương lai cho đời mình được sáng lạng. Ôi là cùng đường! Ôi là bít lối!

Tự nơi chỗ cùng đường bít lối đó nẩy xin ra ý niệm ăn xối ở thì, được ngày nào nên ngày ấy, để rồi chết hoặc đưa đến đâu cũng được, sống trong cái sống vội, yêu trong cái yêu cuồng tự tuổi còn non bé.

Thử hỏi những cảnh huống đó có gây xúc động cho những ai là người hằng nói thương dân mến nước, thương Đạo thương Thầy chẳng? Chắc chắn rằng có và có gây xúc động lương tâm rất nhiều, nhưng không phải xúc động lương tâm để rồi nhìn cho bánh xe đường lăn xuống dốc, rồi cùng nhau thương tiếc, cùng nhau than van, cùng nhau tội nghiệp. Rốt lại lấy hai tiếng số phận để trốn trách nhiệm của người có lương tri lương năng và lòng ái truất.

Cũng do nơi những thị quan và động lực thúc đẩy đó, Anh đã làm những gì năm xưa nơi miền Giồng Bóm. Nhưng than ôi! sức người có hạn, cường

lực lại vô biên, Anh đành chịu thúc thủ trước thế lực lúc bấy giờ, nhưng với hoài niệm không bao giờ chịu khuất phục trước mọi cảnh. Ngày nay dầu anh có được về chốn Non Bồng Nước Nhược, nhưng sứ mạng và hoài niệm vẫn còn đeo đẳng, nên đã quỳ trước Diêu Cung xin Đức Mẹ được đến đây, dưới mái Diêu-Trì Bửu-Điện này, để cùng các em tìm lối thoát, vì các em là người đạo hiện tại, còn Anh là người đạo quá vãng. Dầu quá vãng dầu hiện tại chí hướng và trách nhiệm cũng như nhau.

Trở lại vấn đề Thanh Thiếu Niên, Anh muốn nói với các em như vậy: Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý không phải là một đoàn thể cá biệt. Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý là Đoàn Thanh Niên tương lai của Đạo, không thâu hẹp, không đóng khung, không ranh giới... Dầu Thanh Niên Đạo Đức Đoàn, Thanh Niên Hưng Đạo Đoàn và các Đoàn Thể Thanh Niên khác trong nước, trong loài người v.v... đều là thế hệ ngày mai.

Muốn thế giới được hoà bình, loài người được tình thương, thế gian được an cư lạc nghiệp trong tinh thần tương trợ, thì ngay từ giờ phải ý niệm và gây dựng một thế hệ ngày mai. Thế hệ đó là Thanh Thiếu Niên, Thiếu Sinh của mọi giới mọi lĩnh vực. Thanh Thiếu Niên đó phải được bảo trợ và huấn luyện cho có nhân nghĩa lễ trí tín, cho có lòng thành, cho có tình thương, cho có tư tưởng đại đồng, xem nhân loại là tình huynh đệ. Hễ máu chảy ruột mềm, có như vậy nhưn loại mai sau này mới hết khổ sở.

Nhưng các em đừng nghĩ rằng sự việc hết sức bao la rộng lớn như vậy, còn sức người trong một

nhóm quá ít sao thực hiện được? Các em đừng ngán. Các em có thấy một ổ kiến rất lớn rất to, còn một con kiến rất bé, rất nhỏ. Mỗi một con kiến tha một miếng đất nhỏ li ti, có ai tưởng tượng rằng ổ kiến được to lớn trong thời gian ngắn. Cứ làm đi, cứ gây một thế hệ kiểu mẫu đi, làm những việc tầm thường để trở nên phi thường.

Hơn nữa, các em thử dọc theo bờ biển, tìm thấy một cây dương mới lên ba phân, rồi các em ngó lên cây dương bên cạnh có hàng bảy tám mươi thước, đừng vội ngán. Một thời gian nào đó, từ dương nhỏ sẽ lớn thành dương cao...

Các em nên nhớ điều này: Thanh Thiếu Niên mục đích là xây tạo một thế hệ mới theo kiểu tiêu chuẩn kể trên, phục vụ cho đại chúng, chớ đừng nên vô tình hay cố ý gieo trồng vào tâm hồn chúng nó có sự riêng biệt của ta, của người. Tránh những tư tưởng đấu tranh giành giật về nhân sự cũng như về nhiều lẽ khác. Đừng nên gieo cho chúng có mặc cảm thoát ly gia đình, phé mọi sự học tập ở đời; vì nhập thế tích cực là xây dựng thế hệ lành mạnh cho xã hội tương lai; còn xuất thế tiêu cực để thành Tiên tác Phật cũng tốt, nhưng sau khi công quả đã được đầy đủ ở thời kỳ nhập thế, tạo điều kiện cởi mở vui tươi cho thích hợp với tâm hồn trong lứa tuổi.

Các em Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý và các em Thanh Thiếu Niên Tu Sĩ! Anh khen các em ngoan đó, may mắn được sinh trưởng trong gia đình có đạo đức, các em hãy tựa vào đó làm đà để tiến vượt mau lên, sao cho sứ đạo hậu thế ghi lại những tâm hồn mới của đoàn người trai trẻ. Các em

đừng mặc cảm, đừng rụt rè cũng đừng cầu an. Đó là những chướng ngại vật to lớn cho đời mình.

Ai lại không sống, không ăn, không mặc, không ở. Ai lại không có gia đình kế tự, nhưng sự ăn mặc, ở và xây dựng gia đình theo nếp sống hiền lương đạo đức thanh cao trong sạch. Lúc bấy giờ người đời là Đạo, đời Đạo đi đôi, chớ nào ai phân tách hai lối hai phương tách biệt.

THI:

*Nương nhau để tạo nếp đầu tiên,
Cho sự mai sau gọi Thánh Hiền;
Của Đạo Cao Đài trong thế kỷ.
Gồm quy Tam Giáo Thích Nho Tiên.*

THI:

*Đường đã vạch rồi cố bước đi,
Nữ nam lớn bé hãy đồng thi;
Đậu hay đỗ bởi do chăm học,
Phúc đã trên ban lại ngại gì.*

Lời cũng đã dài, Tiên huynh tạm biệt chư liệt vị đạo tâm xa gần và các em.

THI:

*Hiển u tuy có cách nhau xa,
Tình nghĩa thiêng liêng vẫn mặn mà,
Trách nhiệm điểm tô nên Đại Đạo.
Cũng đồng con quý của Trời Cha.*

Xin chào các em toàn thể, Tiên Huynh lui bước. Thăng...

22.- Ý THỨC HỆ NỮ CHUNG HÒA
THÁNH THẮT BÌNH HÒA (Gia Định), Tuất thời

Rằm tháng 9 Đinh Mùi (18-10-1967)

THI:

*LIÊN dài nhẹ gót vẫn hoài mong,
HOA thắm nhờ tay thợ biết trồng;
TIÊN tục dầu rằng hai nẻo cách,
NỮ Chung Hoà sứ mạng tương đồng.*

LIÊN-HOÀ TIÊN-NỮ, Tệ tử chào chư Thiên-mạng, chào chư liệt vị đàn tiền.

Giờ này Tệ Tử đến đây đón mừng các chị các em đã ý thức tiếp tục đạo nghiệp phần công quả Nữ Chung Hoà kịp thời đúng lúc, đó là một vinh hạnh cho Đại-Đạo nói chung, và cho phái nữ nói riêng.

Bồ Tát sắp lâm đàn, hẹn còn ngày tái ngộ. Chư liệt vị và các chị các em thành tâm tiếp điển, thăng...

(Tiếp Điển:)

THI:

*Thương đời giữa lúc cảnh tang thương,
Mừng thấy nữ lưu biết chọn đường;
Gây dựng nền nhân cho hậu thế,
Để rồi phổ biến khắp muôn phương.*

QUAN-ÂM BỒ-TÁT, Bàn Đạo chào chư Thiên mạng, chào chư hiền sĩ hiền muội.

Tuân sắc chỉ, thừa hành Tam Giáo Tòa, Bàn Đạo lâm đàn giờ này để dạy chư hiền sĩ hiền muội phần hành sự Nữ Chung Hoà.

Bàn Đạo hoan hỉ nhận thấy tinh thần chư hiền sĩ cũng như hiền muội đã nhiệt liệt hưởng ứng tiếp tục lại Đạo nghiệp và những gì đã khai sanh trước kia cho nữ phái có điều kiện thi thố công quả. Chư hiền sĩ hiền muội đã đề cao tình thương và lòng

mến Đạo, đó là một điềm lành báo hiệu sự thành công trong mai hậu. Miễn lễ toàn thể đàn trung an tọa.

Chư hiền sĩ hiền muội! Cuộc tuần hoàn vũ trụ xoay vần rồi cũng giáp mối. Cuộc đời hết lúc nguy vong cũng đến hồi bỉ thối. Mùa Đông giá rét sắp tàn, cũng sẽ nhường lại cho một mùa Xuân ấm áp. Mọi việc ở thế gian không ra ngoài định luật ấy.

Hiện tình nhân loại đang ở vào Đông thiên giá buốt. Những ai đã thức thời sớm lo chuẩn bị những gì để kịp tiết Xuân sang, không bỏ lỡ cơ hội gieo giống. Còn vô phúc cho những ai thất vọng và tiêu cực trong tiết Đông thiên tàn tạ, đã hủy mình trong giá băng cô quạnh.

Thượng-Đế đã đem Đại-Đạo đến mảnh đất nhỏ hẹp này trong Tam-Kỳ Phổ-Độ, có sứ mạng trùng hưng chánh pháp. Sau khi mở Đạo, đã thiết lập quyền pháp đạo luật cho các hàng Thiên Phong Chức Sắc từ các Tòa Thánh, Hội Thánh, Thánh Thất, Thánh Tịnh thi đua lập công bồi đức để lập vị, và tuân tự các hàng đạo tâm nữ phái cũng có dịp thi thố công quả mà lập vị cho mình, rồi đó sẽ đến phần Thanh Thiếu Niên.

Người hiểu biết về đạo lý, nhìn kỹ lại đường lối tổ chức của ĐẠI-ĐẠO, sẽ thấy rõ dụng ý của THƯỢNG-ĐẾ là xây dựng song song ba lãnh vực hành Đạo cho nhơn sanh, hàng hàng lớp lớp theo luật tre tàn măng mọc.

Hai tiếng lập vị Bàn Đạo vừa nêu lên, không có nghĩa là mỗi ai cũng tự lo củng cố chức tước quyền hành ngôi vị cho cá nhân mình ở thế gian. Hai tiếng

đó có nghĩa là lập công bồi đức, hy thân hành Đạo giúp đời tại thế gian, để ngày kia trở về vị cũ ngôi xưa.

Hãy xem một vị lương y đã và đang tận tụy với nghề nghiệp, với lương tâm, dốc làm sao cứu người thoát khỏi nanh vuốt của tử-thần, chớ không phải để nổi danh là ông thầy giỏi.

Một giáo sư ngành giáo dục đem hết khả năng dạy dỗ đám học trò là vì lương tâm chức nghiệp, muốn mầm non thế hệ được trở nên hữu ích cho đời trong mai hậu, chớ không phải để được nổi tiếng là ông thầy hay.

Còn trong lãnh vực tu hành cũng vậy. Xả thân hành Đạo giúp đời, xây dựng những mầm non cho thế hệ là vì chánh đạo chánh nghĩa, vì nhân loại, dốc làm sao nêu gương sáng, qui hợp những bạn lành, đặt guồng máy hành Đạo cho thông suốt tinh nhanh, đem tình thương công lý lại cho đời, dốc cải tạo tư tưởng người đời hướng về nẻo thiện, hầu lập lại đời thuần lương thiện mỹ ở thế hệ ngày mai, chớ không phải vì danh vị của hàng giáo phẩm Thiên-phong Chức-sắc để được nổi tiếng là thầy tu ở cõi đời hữu chất này.

Có quan niệm được như vậy rồi mới an lòng thẳng tiến theo một đường lối do Thiên Liêng đã vạch sẵn.

Trong giáo lý nhà Phật có câu: "Nghịch hành phản bổn". Câu đó ngoài ý nghĩa luyện Đạo, lại còn có tác dụng cho người hành Đạo trong buổi này.

Nghịch hành có nghĩa là làm khác hẳn với người đời.

Thế thường, người đời đã gia công tận tụy làm một việc gì, luôn luôn nhắm vào cái danh, cái lợi, hoặc về vật chất, hoặc về âm chất, hoặc được cấp trên thương tưởng ban bố những gì mình đang mong vọng.

Còn trong cửa Đạo khác hơn chỗ đó. Làm là vì vị tha vong kỷ, làm là vì sự ích lợi chung cho đại chúng, nhắm vào nghĩa nhân đạo lý. Hỏi trong cửa Đạo có những quyền hành và danh lợi gì?

Nếu không đạt được mục tiêu đó, thà ở ngoài trường đời để tìm mọi mưu mô xảo quyệt, chước khéo, có phải sớm đem lại cái danh cái lợi cho mình chăng?

Các hàng Giáo Chủ và những bậc hiền nhân Thánh Triết ngày xưa họ đã trải qua biết bao nhiêu hồi thử thách cám dỗ, họ đã tranh đấu từ nội tâm đến ngoại cảnh để thực hiện cho kỳ được mục tiêu đã định. Vì thế nhân đa số đã làm nô lệ cho bản ngã dục vọng, mấy ai nhìn thẳng vào nẻo thiện đường nhân. Thế nên, những bậc Thánh Triết hiền nhân xưa luôn luôn tạo hoàn cảnh cho đời, không bỏ lỡ một dịp tốt nào để hướng dẫn người đời vào nẻo Đạo. Có khó khăn, có kiên tâm trì thủ mới đạt thành Đạo nghiệp. Không có lợi chi về vật chất cũng như danh vọng ở đời, đó là việc khó làm.

Ngày nay, trong xã hội hiện thời, nếu không phải là hàng nguyên căn, khó mà thoát ra những cạm bẫy do đời quyến rũ và sắp đặt.

Bản Đạo mừng nhận thấy chư hiền sĩ, nhứt là chư hiền muội đã ý thức được điều đó, đã xóa những gì không tốt đẹp trong quá khứ, đã lượm lặt những gì

tốt đẹp gom góp lại, hầu tạo một nếp sống tươi sáng cho ngày mai.

Bản Đạo nhắc lại công quả của mỗi nơi có ngôi Diêu-Trì Bửu-Điện là công quả từ thiện, như thiết lập các ngành văn hóa xã hội, công kỹ nghệ để tạo điều kiện có công việc làm cho cô nhi quả phụ sau này.

THI:

*Vì đời hành đạo giúp nhơn gian,
Cho kẻ đi sau bước một đàng;
Bác ái tình thương nêu trước hết,
Của người môn đệ thọ Tiên ban.*

Bản Đạo ban ơn toàn tất và để lời khen ngợi, thăng...

23.- GIÁO HỘI TIÊN THIÊN MINH ĐỨC
(Định Tường) Tuất thời 20 tháng 9 Đinh Mùi (23-10-1967)

Lời giới thiệu (Nguyễn Bửu Tài)
Đời là cõi tạm (Ngô Minh Chiêu)
Bộ thiết giáp của người tu (Thượng Trung Nhựt)
Nội dung và lý tưởng (Nguyễn Ngọc Tương)
Trách nhiệm Hiệp Thiên Đài (Hộ Pháp Huệ Đức)
Tri hành (Nguyễn Bửu Tài)
Ngọn đuốc soi lòng (Quan-Âm Bồ-Tát)

THI:

*Lâu ngày gặp lại bạn tình thâm,
Nửa cảm nửa vui với tui thâm,
Buổi thế chung nhau hành đạo sự,
Nay người dương thế, kẻ xa xăm.*

PHỐI SƯ SĨ, Tệ Huynh chào mừng cố hữu và toàn thể anh em chị em Chức-sắc Chức-việc xa gần trong Giáo Hội cũng như đại diện các Hội Thánh, Thánh Thất, Thánh Tịnh đã không quản sự khó nhọc, hoan hỉ đến đây để dự lễ Kỷ niệm của người anh đạo đức trong hàng tiền bối. Tệ Huynh có nhiệm vụ báo đàn, những mẫu tâm tình đạo sự hẹn còn ngày hàn huyên trong tái ngộ. Chư liệt vị và cố hữu cũng như anh chị em hãy nghiêm chỉnh nghinh tiếp Tiên Huynh Thiện Pháp. Tệ Huynh xin chào chung, xuất ngoại nghinh tiếp, thăng...

(Tiếp Diễn:)

LỜI GIỚI THIỆU

THI:

*Thiện chí phổ thông mới Đạo Trời,
Pháp thân nào quản trị danh ngôi;
Nguyên nhân Đạo phải nên danh Đạo,
Giáo độ đời ra đáng mặt đời.
Tông chỉ đừng cho pha với trộn,
Tiên ân chớ để rớt cùng rơi;
Thiên duyên mới gặp Tam-Kỳ hội,
Giáng điển mừng chung hết mọi người.*

Đệ Tứ Giáo-Tông Tiên-Thiên Đại-Đạo
Nguyễn Bửu Tài.

Tiên Huynh mừng chư hiền cố hữu, huynh tỷ đệ muội, mừng toàn thể Chức-sắc Chức-việc và đạo hữu xa gần từ các nơi xa xôi hẻo lánh cũng nhớ ngày lễ này qui tụ về đây.

Cũng chính trong giờ này, Tiên Huynh đã và đang chứng các nơi khác cũng đồng trong tình cố hữu. Tiên Huynh để lời ngợi khen các em từ Chức-sắc

Chức-việc đến đạo tâm nam nữ, từ Hội Thánh đến các Thánh Thất, Thánh Tịnh. Tiên Huynh xin mời toàn thể các em ngồi để nghe qua những lời năm xưa còn ghi lại.

Lời Tiên Huynh vừa khen ngợi không có nghĩa là để tưởng thưởng các em hầu bù lại công khó và tấm lòng nhớ ngày thoát xác của Tiên Huynh. Nếu như vậy, thành ra Tiên Huynh mặc nhiên ưng nhận sự tôn sùng một cá nhân.

Các em ôi! Đó là một cái lý để các em ghi nhớ trên bước đường hành đạo.

Hôm nay, Tiên Huynh có thỉnh mời chư vị Giáo-Tông lâm đàn suốt trong hai ngày đêm để chứng lễ cho Tiên Huynh với tư cách là Đệ Tứ Giáo-Tông, có nhiệm vụ xá tội chư vong linh, các đảng âm hồn vạn dân sanh chúng trong toàn thế giới. Chư vong linh ấy đã qui tụ về đây để thọ ân điển và siêu thoát chốn âm cảnh chi đờ, hoặc chuyển kiếp để kịp ngày dự thí Long Hoa Đại Hội khai diễn tại trần gian. Tiên Huynh sẽ nói tiếp ở đoạn sau. Giờ đây, các em hãy nghiêm đàn nghinh tiếp chư vị Tiên Bối giáng đàn chứng lễ. Tiên Huynh tạm nhường bút...

(Tiếp Diễn:)

ĐỜI LÀ CÔI TẠM

THI:

*Non nước suy đời, Đạo hoá khai,
Phổ truyền chánh giáo cứu nhơn loài;
Đem nền Tân Pháp xây đời thạnh,
Tu đức chơn truyền giải thoát ngay.*

Đệ Nhứt Giáo-Tông Vô-Vi Ngô Minh Chiêu,
Tiên Huynh chào mừng chư hiền đệ hiền muội đoàn

hướng đạo, chào mừng các em lớn nhỏ trong ngoài.

Được mời chứng lễ xá tội vong linh vạn dân sanh chúng, Tiên Huynh có ít lời để khích lệ đoàn hướng đạo cũng như các em hiện diện. Mời toàn thể ngồi.

Các em ôi! Đời người một kiếp sống trôi qua như ánh thái dương sớm mọc chiều lặn. Tuy ai cũng ước hẹn trăm năm, nhưng xét lại ba vạn sáu ngàn ngày khó mong hưởng đặng. Thoạt thấy đang trong lứa tuổi đầu xanh, rồi vùi thân trong kiếp ở ăn và mặc, đủ thiếu, thiếu đủ, loanh quanh phải trái. Sự thế chưa rồi, nhìn lại tóc đã điểm sương, báo hiệu cho chuỗi đời sắp hết. Đời cũng chẳng xong, Đạo cũng chẳng rồi, vô thường đến gọi cửa, thì ô hô vạn sự hưu!

Do đâu mà có cảnh ngộ như vậy? Ấy là định luật chung của muôn loài vạn vật. Hữu hình ắt hữu hoại. Có đi phải có về. Nhưng đi đâu rồi về đâu hỏi các em?

Có phải tìm Đạo, học Đạo tu thân là nhớ căn nhớ kiếp của mình từ chốn Thiên Đình đến trần gian lập công quả để trở về nơi ấy lập vị chưởng? Tạm trả lời rằng đúng. Nếu đúng thì cõi tạm này đâu phải là nơi cố định mà lo xây tạo những gì vĩnh cửu cho cá nhân mình.

Biết được vậy rồi, các em phải rán lo tu, cố gắng trả lần những oan khiên nghiệp chướng cũ, tô bồi âm chất công quả, hầu có số vốn vô hình, nhưng quý báu để trở lại nguồn xưa.

Sự tu thân có hai cách:

1. Là phải lo cải tiến tinh thần, gột rửa những thói

hư tật xấu cho nội tâm được trong sạch, thi ân bố đức từ lời nói đến việc làm để có được âm chất.

2. Là phải học hỏi về phương pháp tu luyện để sớm giải thoát mọi vấn vương của nghiệp chướng thường tình, hầu tìm lại chơn như bản thể. Chớ để bị mọi giả cảnh dối gạt mà sa vào tội lỗi thì khó nổi siêu sanh lạc cảnh.

Những sự dối gạt đó là trong lúc hành đạo, vì tự tin tự mãn rồi đụng chạm các khía cạnh khác, làm đạo tâm sanh chúng hoang mang. Đó là những chướng ngại ngăn đường cản lối của người tu.

Vì trước kia sớm biết như vậy nên Tiên Huynh sớm tìm ra phương pháp tu luyện về Nội Giáo Tâm Truyền để sau này cho những ai công đầy quả đủ, bước sang giai đoạn đó hầu thoát tục tầm Tiên.

Tiên Huynh hẹn còn ngày tái ngộ. Xin nhường bút, tạm giả từ các em, thẳng...

(Tiếp Diễn:)

BỘ THIẾT GIÁP CỦA NGƯỜI TU

THI:

Về chốn Tiên gia nhớ cõi trần,

Đàn em hành đạo quá tình thân;

Chen vai sát cánh trong thời loạn,

Khảo đảo liên miên lắm nẻo ngàn.

Đệ Nhị Giáo Tông Thượng Trung Nhựt, Tiên Huynh chào mừng đoàn hướng đạo và các em hiện diện đàn tiên.

Được mời chứng lễ xá tội chư vong linh, Tiên Huynh cũng tạm ít lời để nhắc nhở các em trên đường hành đạo. Mời các em ngồi.

Các em ôi! Đạo pháp trường lưu như dòng

sông nước chảy, khi lớn khi ròng, quanh co khúc khuỷu, từ đồng nội ngọn ngành, suối lạch đến sông lớn bể khơi. Nước luôn luôn rửa sạch cho đời, đem lại xinh tươi cho đồng cỏ xanh nơi vùng sa mạc, đem sự giải khát cho bầy chiên nơi vùng cao nguyên hạn nắng.

Đạo cũng vậy, luôn luôn nuôi dưỡng muôn loài vạn vật, hóa hóa sanh sanh, từ Trời Đất Phật Tiên Thánh Thần đến loại bò bay máy cựa đều cũng trong cái Đạo mà ra.

Còn trong phạm vi Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ cũng vậy, nhưng trong một Đạo Giáo đã thu hẹp lại bởi một tổ chức của Giáo Hội, tuy nhiên cần phải có Đạo Luật, có Tân Pháp, để làm giềng mối cho mọi sự hoạt động. Như cái xe lửa chạy trong đường rầy, nếu chạy ra ngoài đường rầy ấy thì sẽ gây nên cảnh chết chóc cho đoàn lữ hành trên chuyến xe đó.

Quyền pháp đạo luật đã có, mỗi một giới lãnh đạo dìu dẫn nhơn sanh trong một Giáo Hội hoặc một Thánh Thất, Tịnh Thất cũng phải theo lẽ lối sẵn có mà làm, nếu làm sai chẳng những riêng cho bản thân mình bị hại mà còn chung cho nhơn sanh tín hữu nữa là khác.

Vì vậy, khi chấp pháp phải vì Đạo nghĩa mà làm, không nên vì tư tâm bản ngã, tự ái, tự tôn.

Sở dĩ có nhiều cảnh trạng xảy đến lúng củng trong mỗi nội bộ, mỗi địa phương, mà người đạo thường gọi là khảo đảo, sự thật không ai khảo mình hết, chỉ do sự sai lạc của mình đến khảo mình mà thôi. Đó là nội cảnh.

Còn một sự khảo đảo do ngoại cảnh đưa đến,

đó là ngoài ý muốn của người trong cảnh.

Thế nên, khi mở Đạo, Thượng-Đế Chí-Tôn có nói: Thầy đã ban cho các con bộ thiết giáp và Thầy cũng thả một bầy hổ lang chen lẫn để khảo thí các con. Lời ấy không mâu thuẫn với lời Tiên Huynh vừa nói. Bởi vì dụng ý của Chí-Tôn muốn nói rằng: bộ thiết giáp đó là ĐẠO với ĐỨC, từ nội tâm suy tư, đến ngoại thể hành động của mỗi giáo đồ, chớ không phải bộ thiết giáp chỉ là bộ bạch y vật chất mà các em đang mặc đó.

Mặc một bộ bạch y để nhắc nhở người giáo đồ cũng như hàng tín hữu luôn luôn phải trắng trong, phải mát dịu, phải hiền hòa nơi nội tâm. Chớ nếu chỉ là bộ bạch y bên ngoài mà thiếu những điều kiện bên trong về mặt đạo đức thì không thể gọi đó là bộ thiết giáp được.

Màu trắng cũng là màu dễ lấm và nổi bật những vết nhơ. Dầu lớn, dầu nhỏ, khi đã dính vào, người ngoài dễ trông thấy và đánh giá người chủ sử dụng bộ đồ. Các em nên lưu ý điều đó mà hành đạo. Hẹn còn ngày tái ngộ, Tiên Huynh tạm giã từ các em, xin nhường bút...

(Tiếp Diễn:)

NỘI DUNG VÀ LÝ TƯỞNG

THI:

*Dầu khác danh từ khác rạch sông,
Cũng là sứ mạng cũng chung đồng;
Mỗi người mỗi việc gia thân để,
Hành Đạo dạy đời đốc lập công.*

Đệ Tam Giáo Tông Nguyễn Ngọc Tương,
Tiên Huynh chào mừng đoàn hướng đạo trung kiên

cùng các em nam nữ không luận trắng đen ở mặt hình thức. Mời các em ngồi.

Được mời dự lễ xá tội chư vong linh, nhân tiện Tiên Huynh cũng để đôi lời cùng các em để đánh dấu buổi hội ngộ bất thường.

Các em ôi! Mọi việc trên thế gian này không có cái chi gọi là hoàn mỹ. Rất đổi Đông-Hải Long-Vương thường tại thế mà còn phải thay đổi thay! Huống hồ chi các em là một phần nhỏ trong đại toàn thể đó làm sao tránh khỏi được. Như trăng khi tỏ lúc mờ, nước sông lớn ròng lăm lúc. Đời người khi thịnh lúc suy, tan hiệp, hiệp tan, buồn vui, sướng khổ, thịnh suy, bỉ thời. Đó là lò rèn luyện sự kiên tâm tri thủ nhẫn nại để tiến của con người.

Nếu người cùng vạn vật không uốn mình hòa nhịp cùng máy tạo vật, ắt bị đào thải không sớm thì chày.

Chúng Tiên Huynh trước kia, khi còn tại thế, tuy mỗi nhiệm vụ mỗi phần hành có vẻ như riêng biệt về mặt hình thức, nhưng phần nội dung và lý tưởng phụng sự đạo Trời vẫn có một. Mỗi người quyết tâm xuong minh phổ truyền Đạo pháp, giáo dân vi thiện, để một ngày nào đó sẽ chung hợp làm một đại nghĩa là chủ trương đoàn kết đại đồng như loại, lấy đạo đức dân sanh làm căn bản, lấy tình thương xóa bỏ hận thù. Muôn người như một, đồng hấp thụ giáo lý đạo Trời để cùng sống trong tình tương thân hòa ái, xây dựng một cảnh Thiên-Đường Cực-Lạc tại thế gian.

Nhưng tiếc vì Đạo nghiệp chưa rồi, ý chí chưa bộc lộ cho Giáo Hội am tường đường lối, nhục

thể sớm hoại, thành ra Đạo nghiệp phải dở dang, còn bị mang tiếng là chia chi rẽ phái. Việc ấy sau này sử Đạo sẽ trả lời.

Trước chánh điện hội công đồng chư vị Tiên Bối nơi đây, Tiên Huynh quả quyết với các em rằng: Một hình thức không có nghĩa gì đối với lý Đạo. Đó chỉ là phương tiện điều hành của mỗi tổ chức mà thôi, chung qui sẽ kết hợp lại thành cái gì tốt đẹp và lưu hậu thế vĩnh cửu.

Các em tưởng như vậy: Guồng máy Đại-Đạo kết quả ví dụ là một cái xe hơi. Trong sự phân công tạo tác, mỗi bộ phận mỗi riêng biệt, chung qui có một bàn tay khéo léo ráp thành chiếc xe hoàn mỹ để cho người đời hữu dụng. Nếu vô tình hoặc cố ý, trong những cơ sở chế tạo mỗi món phụ tùng riêng biệt, lại có ý của người của ta, không biến thể theo đúng ni tắc khuôn khổ đã định, hỏi vậy đầu bàn tay có khéo cách mấy đi nữa cũng không thể ráp thành một chiếc xe hơi, mà qui lệ ni tắc đó là quyền pháp đạo luật trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

Tiên Huynh chỉ nói trên cương vị Giáo Tông của Tiên Huynh mà thôi.

Các em thử nghĩ: Tông là tông chỉ, đường lối căn bản của Đại Đạo. Giáo là kinh điển, phương cách giáo dục, hướng dẫn người đời tu thân hành đạo theo quyền pháp đạo luật và tông chỉ do Thượng Đế và Hội Thánh ban hành.

Nhiệm vụ Giáo-Tông là phần hành pháp đạo, dìu dẫn dạy dỗ săn sóc tín hữu như sanh cả ba phương diện: dân sanh, dân trí và dân đức.

Một khi được Thiên Phong vào phẩm vị đó,

nếu là người biết trách nhiệm, hằng lo âu, mất ăn mất ngủ, ngồi đứng không yên, khi mà nhơn sanh tín hữu còn hôn mê ám muội, tội lỗi dốt nát, đói rách đau khổ. Khác với quan niệm của những ai lỗi đạo rằng: Chức vị Giáo-Tông là quyền cao lộc cả, danh dự phụ mẫu chi tín đồ.

Hỏi vậy trong Đạo có những quyền và lợi gì? Trên thì có Chí-Tôn Thượng-Đế, Cha linh hồn, dưới có Tòa Tam Giáo thay mặt Chí-Tôn dạy dỗ đạo pháp. Còn Hội Thánh, từ Giáo-Tông trở xuống là anh em tất cả. Anh lớn khôn ngoan đùm bọc che chở dạy dỗ đàn em trong nghĩa quyền huynh thế phụ. Nếu dùng quyền Giáo-Tông trong đạo luật thì làm gì gọi là hành phạt tín hữu.

Một khi tín hữu có lỗi nhỏ, được khuyên lớn an ủi vỗ về dạy bảo chừa lỗi. Nếu còn tái phạm, được dạy răn hoặc cảnh cáo. Nếu tái phạm lần thứ ba, cuối cùng là mời ra khỏi cửa Đạo, gọi là trục xuất, khi xét thấy người ấy ngoan cố bướng bỉnh không tinh thần phục thiện và hành động có hại cho danh nghĩa Giáo Hội.

Nếu rủi gặp một tín hữu bị can như vậy, Giáo-Tông rất đổi lo buồn, bần khoản tự xét mình thiếu đức để cảm hóa, giáo dục người ấy, còn sợ e có lỗi với Chí-Tôn, bởi câu: "Mũi đại lái chịu đòn", chớ vui sướng chi cho chức vị Giáo-Tông một khi buộc lòng thi hành đạo luật tiêu cực như vậy.

Đó các em nhận thấy quyền của Giáo-Tông chưa?

Còn lợi thì như thế nào?

Đã là Giáo-Tông, mọi quyền lợi về vật chất

không có nghĩa gì hết. Nhà cửa trụ sở của nhơn sanh tín đồ, cơm áo đạo phục, từ đại phục, tiểu phục cũng hưởng nhờ của nhơn sanh tín đồ. Nếu cần di chuyển đó đây, sở phí điều hành cũng của nhơn sanh tín đồ. Nhưng là một Giáo-Tông biết nhiệm vụ, nào ai dám ngửa tay thọ hưởng những lợi lộc ấy. Trái lại, còn đem những tư hữu, nếu có, của mình để bù trợ vào Giáo-Hội, làm gương tốt cho thế hệ sau. Đó là quyền và lợi của Giáo-Tông dường ấy.

Trong mai hậu, ai là người mong muốn địa vị ấy, hãy sớm xét xem mình có đủ điều kiện và đức tánh phẩm hạnh đạo nghĩa hay chưa?

Tiên Huynh mong rằng các em sẽ lý thú vừa tiếp nhận những lời vừa qua, để làm đề tài luận đạo sau này trong chức vụ thế Thiên hành hóa của mình. Hẹn còn ngày tái ngộ, Tiên Huynh để lời khen ngợi các em, từ các nơi xa xôi, từ các Giáo Hội, các Thánh Thất, Thánh Tịnh về đây, đã thể hiện lòng thương yêu, đem niềm hòa khí an ủi và trao đổi đạo lý lẫn nhau. Đó là điều hoan hỉ rất lớn cho chúng Tiên Huynh trong buổi đại lễ kỳ này. Xin nhường bút...

(Tiếp Diễn:)

TRÁCH NHIỆM HIỆP THIÊN ĐÀI

THI:

*Giữ gìn Đạo pháp của Thiên Liêng,
Nhắc nhở nhơn sanh Pháp Chánh Truyền;
Mục thước y khuôn đường lối tiến,
Quyết vì vạn chúng chẳng tư riêng.*

Hộ Pháp Huệ Đức, Tiên Huynh chào mừng chư hướng đạo, mừng chư hiền đệ hiền muội hiện diện trong ngoài dự lễ hôm nay.

Được Đệ Tứ Giáo Tông cho mời dự lễ xá tội chư vong linh, Tệ Huynh nhân tiện cũng để đôi lời đạo lý nhắc nhở anh em trên quãng đường tu thân hành đạo giữa thời đao binh chiến họa còn tiếp diễn. Tệ Huynh mời chư hiền vị đệ hiền muội cùng các em an tọa.

Với tư cách là Hộ-Pháp Hiệp-Thiên-Đài, Tệ Huynh vui mừng mà nhận thấy tinh thần hòa ái phụng sự Đạo Trời của anh em chị em từ bốn phương xa gần về đây dự lễ.

Song song với nỗi mừng đó, Tệ Huynh cũng nhắc nhở anh em chị em, nhứt là giới Chức-Sắc Chức-Việc và nhơn viên Hiệp-Thiên-Đài.

Các em ôi! Sứ mạng từ Thiên Đình ban xuống trong kiếp tiền định, mỗi người đến thế gian được sớm giác ngộ tìm phương học Đạo, tự cứu mình và cứu độ người khác để lập công hồi đức. Trong phần vụ, dầu Chức-sắc Chức-việc ở Cửu Trùng Đài hoặc Hiệp Thiên Đài đều có phần trọng trách ngang nhau. Tuy phần hành có khác, nhiệm vụ vẫn nặng nề đối với người am hiểu đạo luật và sứ mạng, mà cũng rất nhẹ nhàng đối với những anh em chị em xem thường đạo luật.

Người Hiệp Thiên Đài đã chịu nhiều hy sinh, từ tâm trí đến hạnh kiểm, từ thể xác đến tinh thần, đã mang lấy nhiệm vụ, dốc tận tụy hành đạo tu thân, không đòi hỏi một quyền lợi gì về vật chất, cũng như tinh thần, nhưng đến khi có sơ xuất trong nhiệm vụ Hiệp Thiên Đài phải mang lấy tội lỗi trước tiên và nặng hơn ai hết.

Đã từng làm Hộ Pháp, Tệ Huynh rất thông

cảm điều đó, và hôm nay Tệ Huynh cũng muốn nêu ra đây một vài khía cạnh để các em có trách vụ ghi lấy mà tu thân hành đạo.

Người chức sắc chức việc Hiệp Thiên Đài cần phải học hiểu thấu triệt Tân Pháp Đạo Luật trước hơn ai hết, và phải khép mình trong khuôn khổ đạo luật trước hơn ai hết. Kế đó là nhiệm vụ xem chừng phần hành của Cửu Trùng Đài.

Xem chừng đây không có nghĩa là dòm hành, trông chừng bên hành pháp có làm điều chi sơ xuất, vạch lá tìm sâu, việc bé xé ra to, rồi hãnh diện rằng mình là người rành luật.

Sự xem xét trông chừng ấy có nghĩa là xem xét giúp đỡ mặt hành pháp, nhắc nhở tránh những điểm sai lầm trong hành sự, đôn đốc an ủi khuyến khích giúp đỡ mọi mặt những gì mình am hiểu, cố làm sao nâng đỡ bên hành pháp tránh sự lỗi lầm vì sơ sót hoặc chưa rành luật, hoặc chệnh mảng, xem xét trông coi với tánh cách xây dựng cho mọi phần hành được tốt đẹp để khỏi di hại nhân sanh và ngưng trệ guồng máy hành pháp.

Hai thái cực về ý nghĩa trông coi, giá trị vẫn có khác nhau. Phương diện thứ nhứt đã tỏ ra mình không thi hành đúng cái quyền của người Hộ Pháp, chẳng những không được cảm tình của giới hành pháp, mà lần hồi lại bị sự chia rẽ ngăn cách phiền hà giữa hai lãnh vực giữ pháp và hành pháp.

Phương diện thứ hai rất được cảm tình và gây sự thương yêu triu mến của người phạm pháp, vừa được thiện cảm, vừa được trôi chảy ngay đường thẳng lối trên guồng máy hành đạo.

Hai phương diện đó ít ai phân tách và lưu ý, cho nên có nhiều địa phương đã xảy ra sự lúng củng giữa Hiệp-Thiên và Cửu-Trùng. Nếu xảy ra nhiều, thành ra mặt hành pháp lại khinh thường mặt giữ pháp. Từ đó bên giữ pháp tự thấy mình bị xem thường rồi buồn lòng chệnh mảng ta thán.

Thật ra, nếu phân tách về trách vụ, lỗi trước tiên do mặt giữ pháp không hoặc thiếu sự chỉ bảo, nhắc nhở đôn đốc giúp đỡ mặt hành pháp đó thôi.

Về luật đời thì khác, nhưng trong luật đạo luôn luôn nêu đức tính thương yêu, đoàn kết, tự giác, giác tha. Cố làm sao cho người tránh khỏi lỗi chớ không để đợi người có lỗi rồi chỉ trích bắt bẻ hoặc tấu trình Thiêng Liêng giải quyết.

Tệ Huynh mong rằng những lời trên đây đã giúp phần nào cho anh em Chức-sắc Chức-việc Hiệp Thiên Đài.

Còn lãnh vực phụ trách đàn cơ, trong đó gồm có Pháp đàn, đồng tử, đọc giả, điển ký, mà nhứt là đồng tử và đọc giả, phải cần học hiểu đạo hạnh của bộ phận thông công. Thứ nhứt là tránh ý niệm, và tác phong của người lãnh nhiệm vụ thông công giữa hai cõi vô hình và hữu chất. Đừng bao giờ nghĩ rằng mình là con cưng của Thượng Đế, của Phật Tiên Thánh Thần, đừng tưởng đặc ân điển huệ luôn luôn được điểm nhuận suốt đời mình rồi lăm lăm nảy ra ý nghĩ đó là của tài năng sáng kiến mình mà ra.

Những tám gương bại hoại đã diễn ra trong giới Hiệp Thiên Đài từ lâu nay, Tệ Huynh tưởng lại cũng là những tám gương sáng cho đàn sau soi lấy.

May phúc nhiều kiếp trước có tu, kiếp này

Thượng-Đế ban cho bản thể và tâm hồn có một điểm sáng hầu ăn khớp và móc nối với những lần điện Thiêng Liêng để làm phương tiện lập công bồi đức vượt bực. Nếu không biết giá trị trọng dụng, trái lại tự mãn, tự đắc, tự kiêu rồi tự cho mình là Phật, là Tiên, là Thánh, là Thần, không sớm thì chày, những đặc ân ấy sẽ bị rút lại.

Một khi những điển huệ bị rút lại, đời mình ắt không được bảo đảm về mặt vô hình hoặc hữu chất.

Các em đồng tử, đọc giả hãy ôn lại nhìn xem những gương đã qua. Cũng thời hành sự, nhưng tại sao có em trước kia về mặt vật chất, nghèo xơ nghèo xác, sau này được tươi sáng khả dĩ bảo đảm cho một nếp sống tươi đẹp của người tu hành. Trong lúc đó, cũng có những em từ chỗ được đàn anh trợ giúp, gia đình ấm no, lại trở thành nghèo xơ nghèo xác, đến nỗi phải làm việc trái đạo để nuôi thân, rồi kết quả lại có những em không bảo toàn được sinh mạng.

Tóm lại, đời một người hành sự trong giới thông công, thì công cũng cao mà tội cũng lớn, do nơi quan niệm sai lầm hoặc đứng đắn của mình.

Tệ Huynh mong rằng đó là lời tâm huyết của một đàn anh Hộ Pháp đã giúp đỡ những em còn hành sự. Xin hẹn ngày tái ngộ, nhường bút Thiện Pháp Nguyễn Bửu Tài trở lại...

(Tiếp Điển:)

TRI HÀNH

Tiên Huynh miễn lễ, và mời các em ngồi để nghe Tiên Huynh luận tiếp phần đạo lý hôm nay gọi là đãi ngộ các anh em chị em khắp nơi về đây.

Với tư cách là một anh lớn hữu hình nơi Giáo Hội, Tiên Huynh cảm ơn và khen ngợi tâm đạo của đoàn hướng đạo cũng như anh em chị em xa gần qui tụ về đây dự lễ.

Đề tài Tiên Huynh sắp nói nơi đây là hai chữ "Tri Hành".

Thường thường mọi việc gì xảy ra do một hành động đầu tốt đầu xấu, đều do nơi ý nghĩ trước nhứt. Từ ý nghĩ mới phát khởi hành động. Bởi vậy, đừng ai tự bào chữa rằng mình làm một việc gì vô ý thức mà gây sự lỗi lầm.

Chữ "Tri" là biết. Biết nơi đây không có nghĩa là biết do sự thấy về mặt hình thức hữu chất.

Biết nơi đây có nghĩa là sự phân tách nhận xét và phán đoán từ trong tâm não và cõi lòng mỗi người.

Còn "Hành" là làm, là hành động. Tác cũng có nghĩa là làm, là tác động. Nhưng hành động hay tác động đều do sự điều khiển và quyết định của "Tri" là biết. Có khi chưa kịp làm, sự biết, sự suy tư và nghĩ đến là đã gây ra cái nghiệp tốt hoặc xấu rồi.

Trong kinh Cẩm Ứng có câu: "Phù tâm khởi ư thiện, thiện tuy vị vi, nhi Kiết-Thần dĩ tùy chi", hoặc "Tâm khởi ư ác, ác tuy vị vi, nhi Hung-Thần dĩ tùy chi". Lại có câu: "Nhơn tâm sanh nhứt niệm, Thiên Địa tất giai tri".

Các câu ấy có nghĩa: khi lòng mình nghĩ đến việc hiền lành phúc đức, mặc dầu việc ấy chưa làm, Trời đã dành sẵn ân huệ cho Thần hiền đến hộ trợ mình rồi, và giúp đỡ hoặc xui khiến mình sẽ được những điều lành, như có ngoại cảnh giúp đỡ từ lời nói

cho được việc, giới thiệu cho thành công trong trường đời, chỉ mai mối cho làm ăn thành công trên sự nghiệp, hoặc nói lời khả ái cho kẻ thù địch bỗng hồi tâm tha thứ.

Câu thứ hai: nếu khi lòng mình hoặc ý mình vừa nghĩ việc quấy, toan tính việc tội lỗi, tuy việc ấy chưa làm, nhưng Trời đã cho vị hung thần theo quán quít bên mình, xui giục mình thất bại mọi việc, mở lời gây thù oán, kẻ thị người khinh, mở lời khiêu khích kẻ bạo tàn đang tay hạ sát hoặc ám hại đời mình nghiêng ngửa.

Câu thứ ba: Lòng người vừa nghĩ đến, toan tính đến một việc gì là Trời và các Đấng đã biết rồi. Đừng ai nói sự không may xảy đến cho mình là tại rủi ro ngẫu nhiên. Rất vô lý. Định nghĩa cho việc ấy do ba câu kể trên vừa minh giải.

Người xưa đã am tường lẽ ấy nên luôn luôn tự xét lòng mình. Rủi khi gặp người bạc đãi với mình, khoan giận hờn, hãy tự xét xem có phải tại mình thiếu đức để người ấy thương chăng?

Nếu xét thấy mình đã đủ bốn phạm trong nghĩa tình nhân ái, nhưng vẫn còn bị kẻ ấy bạc đãi cũng khoan giận hờn. Hãy về suy xét lại, tìm kiếm thật kỹ trong nội tâm, từ ý nghĩ đến bên ngoài, lời nói hành động của mình xem còn thiếu tác phong đạo đức hoặc nhân nghĩa nữa chăng? Nếu xét được năm lần, ba lần mà còn bị kẻ ấy bạc đãi thì ráng mà tu tập thêm hơn nữa vậy. Đó là phương pháp tập tành trui rèn đạo hạnh trong cái "Tri" với cái "Hành". Người xưa làm được vậy, ta nay sẽ làm được vậy.

PHÚ CỬU LƯU:

Soi kim cổ noi gương hiền nhân Thánh triết,
 Học đạo đời hầu hiểu biết cuộc suy vong;
 Cũng linh hồn, cũng thể xác, cũng non sông,
 Cũng chí sĩ, cũng mây râu trong Trời đất,
 Xưa ai đã làm được Thánh Hiền Tiên Phật,
 Nay người không tìm về bản chất linh căn.
 Có khó gì đâu câu "Thế thượng vô nan",
 Chỉ không định được tánh phàm phu tục tử.
 Sống trong cõi tạm mọi điều nên nghĩ thử,
 Sanh đứng làm người hồ dễ giữ thanh cao;
 Biết hiểu trung rồi gẫm lại phải làm sao?
 Nói lẽ trí có ai nào suy tột lý.
 Giữ liêm sĩ để lập trượng phu chí sĩ,
 Giữ nghĩa nhân hầu được phi chí tang bồng;
 Thời loạn ly muốn cứu lấy dây non sông,
 Con mắt hạ phải vẫy vùng vòng cương tỏa.
 Trên thế lộ cuộc thăng trầm nhìn cũng đã,
 Giữa trần hoàn điều bì thời có chi là;
 Đường trăm năm đã rong ruổi một vài ba;
 Thân bày thước từng xông pha nơi khổ nhục.
 Sao cũng chưa tri túc để mà tiện túc,
 Hầu ngâm câu tri nhân giả tiện thị nhân.
 Bào rằng đời nơi bán tước chốn buôn quan,
 Tuồng ảo ảnh ấy giảm danh cùng khóa lợi.
 Thì cõi tạm hết kẻ lui người lại tới,
 Dây non sông nào vạn đại giữ riêng mình;
 Tiên kiếp tu nên hiện kiếp mới hiển vinh,
 Nay tạo nghiệp cho đời mình sau trả nghiệp.
 Thang tiến hóa giữa nhân Thiên đã trực tiếp,
 Luật tuân hoàn của Trời đất vẫn vô tư;
 Dầu có muôn kho vật chất cũng không dư,

Thì hưởng một kiếp trên đời sao gọi đủ.
 Miền Tây Bắc cảnh gió vùn cơn mưa vũ,
 Nhà Đông Nam đừng say ngủ giấc hoàn lương;
 Tỉnh tỉnh đi rồi nhìn lại khắp muôn phương,
 Dừng dừng bước để đo lường thời dĩ vãng.
 Chữ không sắc có mấy ai rằng thật hân,
 Thuyết tri hành nào mấy bạn đã tri hành,
 Nếu chưa tri chớ vội thuyết chớ vội hành,
 Muốn hành ấy phải trước tri rồi mới thuyết;
 Tâm khởi một niệm tức là tâm đã biết,
 Tâm biết rồi thì hành thuyết chẳng bao xa;
 Chánh tâm sanh có bao thuở thuyết hành tà,
 Tà tâm khởi thì thuyết hành đâu lại chánh.
 Trò đời đâu có đổi muôn màu vạn cảnh,
 Đối tâm linh đường giá lạnh dưới chiếu dương;
 Có lương tri hãy quyết định vững lập trường,
 Có chơn lý hãy soi đường hành chánh đạo.
 Bời gieo gió nên phải đành cam gặt bão,
 Không nhẹ lòng thì tà đạo khó xâm lăng;
 Có hôi tanh mới như được đám ruồi lẩn,
 Không mật mỡ đâu quyến đàn ong lữ kiến.
 Người học Đạo là người đã vào tu luyện,
 Tu thân tâm, tu chánh tín, luyện linh hồn;
 Đây Tam Thừa, đây Cửu Phẩm, chớ bôn chôn,
 Đừng dục vọng, đừng tự tôn rồi đọa lạc.
 Phạm với Thánh cũng là ta đâu có khác,
 Ta với người cùng chung vật của Hóa Công.
 Thiếu nhân luân thì non nước chẳng đại đồng,
 Thiếu chơn lý thì non sanh không đạo đức;
 Hãy sáng suốt để san bằng bao lãnh vực,
 Hãy tu hành tròn thiên chức kẻ vi nhơn.

Với Đạo thì cho thật chánh thật chơn,
 Với đời phải cho nên hơn về mặt Đạo.
 Vậy mới gọi bậc anh hùng nhà lãnh giáo,
 Vậy mới rằng trang hào kiệt chốn nhà tu.
 Dem tình thương để san lấp những hận thù,
 Lấy bác ái, lấy vị tha trừ ích kỷ.
 Phải phục thiện để thay vào lòng đố kỵ,
 Phải khoan dung vì đạo lý khừ chấp nê;
 Lấy minh tâm đem kiến tánh đối đàm mê,
 Lấy minh triết để sớm tề lòng ám muội.
 Làm phước đức để xa lìa điều tội lỗi,
 Lấy kiên tâm trừ dục vọng khừ bồn chôn;
 Nói lời lành để thay thế tiếng ác ngôn,
 Lấy nhẫn nại để dần lòng cơn nóng nảy;
 Hãy xây dựng để tỉnh lòng người phá hoại,
 Lấy vô tư hậu hoán cải kẻ tư tâm,
 Đạo một Thầy như huynh đệ mối tình thâm,
 Phải tế nhị kéo hiểu lầm rồi tác tử.
 Lấy đoàn kết để thay vào lòng chia rẽ,
 Để sử đời nơi hậu thế họ ghi công.
 Gương ngao cò vì tranh cạnh ở ven sông,
 Quá đại dật để ngư ông vào thủ lợi.
 Học đạo lý sửa tinh thân hầu tiến tới,
 Học tân dân xây đời mới đạo trung dung;
 Hỡi ai ơi! Hằng mong nổi bậc anh hùng,
 Đường đạo lý hãy cùng chung làm cho được.
 Chớ để sát bên chân tràn những nước,
 Rồi cuống lên rồi nhày bước chẳng kịp đâu;
 Cá tham mồi nên mới mắc phải lưới câu,
 Người tham danh lợi phải sâu trong cảnh khổ.
 Trống Lôi Âm mấy trăm hồi tua vội đổ,

Bạch Ngọc chuông cùng lớn nhỏ hãy vang lên,
 Thức tỉnh đời dùng đạo lý để gây nên,
 Lấy bác ái dựng xây nền đời thanh trị...

Để tưởng nhớ công lao khó nhọc hành đạo
 nữ phái, Tiên Huynh có tấu trình Tòa Tam Giáo xin
 được đàn riêng cho phái nữ. Tiên Huynh ban điển
 huệ cho toàn thể chư hiền đệ muội và các em lớn nhỏ
 trong ngoài. Tiên Huynh để lời thân ái giã từ chung,
 thăng...

(Tái cầu:)

NGỌN ĐUỐC SOI LÒNG

THI:

Một cành sen trắng trở thêm hoa,
 Ngào ngạt nhờ xong mối Đạo nhà;
 Chung sức gieo trồng cây hạnh đức,
 Được về Tiên cảnh thoát trầm kha.

BẠCH-LIÊN TIÊN-NUỜNG, Tệ Tỷ chào chư
 Thiên mạng, chào chư liệt vị tam ban. Chị mừng các
 em nữ phái.

Cũng nhờ sớm biết lo tu và nhục tử biết lập
 công bồi đức mà Tệ Tỷ được về ngôi xưa vị cũ, hằng
 vui cảnh thiên nhiên với hàng Tiên Nữ, sớm tiêu dao
 miền Bồng Đảo, chiều dạo cảnh chốn lâm tòng, ngàn
 năm muôn tuổi không già không bệnh, không chết,
 không sanh. Tuy nhiên, Tệ Tỷ cũng hằng theo gần gũi
 các Đấng Giáo Chủ để học hỏi tu luyện thêm hơn, để
 có đủ huyền vi diệu pháp giúp thế độ người.

Được vâng lệnh báo đàn, nên Tệ Tỷ vội vã
 đôi lời nhắc nhở chị em cố gắng tu hành để sớm giải
 vòng oan khiên nghiệp chướng.

Chư liệt vị và các em thành tâm tiếp điển

Đức Quan Âm Bồ Tát giảng đàn, Tệ Tỷ xin chào
chung, hẹn ngày tái ngộ, thăng...

(Tiếp Điểm:)

THI:

*Tuy về cõi thượng chốn thanh vân,
Nghĩ lại mà thương kẻ thế trần;
Nghịch chương còn mang mang mệnh mãi.
Nên đành lẫn quần bánh xe luân.*

QUAN-ÂM BỒ-TÁT, vâng lệnh ĐỨC ĐIỀU
TRÌ KIM MẪU, thừa hành sắc lệnh TỎA TAM GIÁO,
Bàn Đạo giảng đàn để mấy dòng đạo lý cho chư hiền
muội gọi là khích lệ và ban khen công trình khó nhọc
đeo đuổi Đạo Trời để tìm đường giải khổ. Miễn lễ
đàn trung an tọa đấng đấng.

Chư hiền muội! Phạm trần Phật cảnh tuy có
cách nhau, nhưng với những lòng thành kính dạ hoài
mong thì sự thông công hai miền cũng không phải
cách. Hiện nay chỉ còn xa cách là bởi chư hiền muội
còn mang nhục thể, nhục nhãn, nhục nhĩ cũng như
phạm tâm, kèm theo đó, những bản ngã, những thất
tình lục dục còn chế ngự rào đón bản tâm linh. Cho
nên, kẻ Tiên người tục nhiều khi muốn giúp đỡ dìu
dẫn nhau, phải gặp mọi điều cách trở.

Cũng còn phúc đức trong Tam-Kỳ Phổ-Độ đã
có phương tiện thông công là huyền cơ diệu bút, mà
Bàn Đạo và các Đấng Thiêng Liêng có nhiều dịp như
khuyên dạy bảo, dắt lối đưa đường cho chư hiền
muội nương theo đó thức tỉnh tâm linh, tô bồi âm
chất.

THI:

Bởi nhiều nghịch chương mãi đeo đai,

*Bên bước tu hành lắm trở gay;
Con cái cửa nhà lo thiếu đủ,
Tạc thù đây đó bận liên tay.*

HỮU:

*Tay yếu chân mềm cố đảm đương,
Sao cho hạnh phúc chốn gia đường;
Còn đâu rồi rãi lo Thiên Đạo,
Để kịp ngày kia dự thí trường.*

HỮU:

*Trường thi công quả chọn nhơn hiền,
Cho kẻ tu hành hữu huệ duyên;
Chẳng luận nữ nam Âu Mỹ Á,
Ai nhiều huệ phúc sẽ thành Tiên.*

HỮU:

*Tiên tục hai đường dẫu cách xa,
Có tâm thiện nguyện kẻ bên mà;
Dắt dìu cho thoát bao tai ách,
Phủi nợ hồng trần cõi giới ba.*

THI:

*Giác ngộ tâm Tiên học Đạo mầu,
Đạo mầu nào phải cách xa đâu;
Xa đâu phải ở miền Tây Vực,
Tây Vực nơi tâm kẻ khẩn cầu.*

THI BÀI:

*Thương kẻ tục dãi dàu sớm tối,
Chốn hồng trần không lối thoát ra;
Thế gian những tường là nhà,
Lo xây kiên cố ở mà muôn năm.
Tình mẫu tử thậm thâm hoạn dưỡng,
Nghĩa phu thê hạnh hưởng trọn đời;
Vì chưng muốn sống yên nơi,*

Trăm phương ngàn kế cho đời đẹp xinh.
 Dựng sự nghiệp cho mình sự nghiệp,
 Cho các con kế tiếp đời sau;
 Trong khi thân góp của vào,
 Vô tình gây tạo biết bao lỗi lầm.
 Người có nghĩa thì làm nghiệp thiện,
 Xây cơ đồ tùy tiện tài năng;
 Chớ không nỡ dạ làm xằng,
 Cho thân dư dả cho bằng thế nhân.
 Thà nghèo túng còn hơn trái đạo,
 Thà đói no hoài bảo nghĩa nhân;
 Mặc ai sớm Sở chiều Tần,
 Mặc ai buôn tước bán quân không màng.
 Cũng có kẻ gây oan nghiệp chướng,
 Miễn cho đời hạnh hưởng ấm no;
 Bày ra mưu lược lắm trò,
 Bất nhân phú túc của kho đầy đầy.
 Đâu có biết họa bay tai gọi,
 Đâu có tường ác lợi ác vương;
 Thế nên làm đảo khôn lường,
 Tới chùng gặp quỷ vô thường mới hay.
 Đến chùng ấy trở tay không kịp,
 Bởi vì chùng tạo nghiệp đầy đầy;
 Ác lai ác báo đến ngày,
 Tội xưa ta tạo, ngày nay ta đền.
 Bánh xe luân xuống lên chuyển tiếp,
 Từ rồi sanh theo nghiệp theo duyên;
 Quay trong cái bánh dây chuyền,
 Bao giờ trả hết oan khiên mới rời.
 Sanh cõi tạm ai ơi khá hiểu,
 Rán mà tu tích thiếu thành đa;

Thế gian đâu phải thật nhà,
 Cảnh Tiên mới thiệt Bửu Tòa Thiêng Liêng.
 Phận làm mẹ tu hiền vui vẻ,
 Làm gương cho con trẻ noi theo;
 Đời rằng: bèo lại sanh bèo,
 Ở đâu trở trái dưa leo bao giờ.
 Con còn dại còn khờ trong trắng,
 Tập tánh cho chúng đặng hiền lương;
 Ban cho chúng nó tình thương,
 Chọn người bạn tốt trên đường tiến thân.
 Bà mẹ ấy tinh thần trụ cốt,
 Là hiền thế rường cột gia trung;
 Chồng xưa nổi tiếng anh hùng,
 Cũng do hiền phụ đúc un tinh thần.
 Xưa Mạnh Mâu cầm chân Mạnh Tử,
 Theo học đường trung thứ lễ nghi;
 Ngày nay tiết nghĩa còn ghi,
 Nho Tông Khổng Mạnh Đông Tây kính nhường.
 Đó là tu cang thường gia đạo,
 Đó là tu hoài bảo nghĩa nhân;
 Đó là cơ bản tinh thân,
 Đạo người làm vẹn ở tầng thứ ba.
 Dày công quả bước qua Thiên Đạo,
 Họa theo gương Tam Bảo Thánh Hiền;
 Làm theo kinh sách chủ truyền,
 Hễ làm cho đúng thành Tiên mấy hồi.
 Tu phải cố trau dồi tâm tánh,
 Phải trước tiên quyết định tu chi;
 Tụng kinh là để làm gì?
 Ăn chay niệm Phật ích chi cho mình.
 Không phải Phật thiếu kinh thường tụng,

Bào chúng sanh đem tụng Phật nghe;
 Tụng kinh như thể nói về,
 Nghĩa sâu không biết, lối lẽ không thông.
 Chẳng khác nào nghe ong vò vẽ,
 Tiếng nhỏ to thỏ thẻ vu vu;
 Tụng nhiều mới gọi là tu,
 Đọc nhiều cho Phật công phu mới nhiều.
 Đó là tu theo chiều mê tín,
 Biết bao giờ tâm Thánh mở mang;
 Sách Kinh là đuốc rọi đường,
 Dạy đời học Đạo hành tàng thể nao.
 Vì lẽ đó cùng nhau rón hiểu,
 Đọc Kinh coi Phật biểu làm chi;
 Rón làm ăn ở cho y,
 Tánh tình cùng những hành vi Phật Trời.
 Đọc Kinh rồi hiểu lời Phật dạy,
 Thì chớ làm trái lại sách kinh,
 Nếu khi mình đã thông minh,
 Lão thông Đạo Pháp xem kinh làm gì?
 Ăn chay để làm chi vậy hử?
 Tập ăn chay để khử lòng trần;
 Bao nhiêu ái ó tham sân,
 Bao nhiêu thói xấu rửa lần cho thanh.
 Ăn chay để tập tánh nhân đồng,
 Loài vật kia cũng sống như mình;
 Lẽ nào đành đoạn sát sinh,
 Rượu ngon thịt béo tiệc tùng sớm trưa.
 Đó là lối muối dưa tụng niệm,
 Tập tánh hiền cho tiệm-tiến lên;
 Lòng thương nhân hậu làm nên,
 Gọi đèn minh triết cho bền quang minh.

Còn cúng lạy niệm danh chư Phật,
 Ở chùa chiêm tịnh thất thường khi;
 Tứ thời bái sám làm chi?
 Niệm danh các Đấng làm gì nữa đây?
 Có người niệm xin Thầy cùng Phật,
 Cho Thánh Đường Tịnh Thất bình yên;
 Đó đây trên dưới chùa chiền,
 Đình cho phá hoại giữ yên mãi hoài.
 Cho gia đạo trong ngoài an bình,
 Cho đàn con ứng thí thủ khoa;
 Và cho lớn bé trẻ già,
 Làm ăn thanh mẫu cửa nhà sum sê.
 Tôi sẽ nguyện đem về cho Phật,
 Hoa quả trà chõng chất đầy bàn;
 Hương thơm trầm tốt trà nhang,
 Rượu lê trà cúc bửu bình thiếu chi.
 Xin chư Phật từ bi gia hộ,
 Cho chõng tôi thi đỗ quan cao;
 Để cầm vận mạng phong trào,
 Đi đâu dân chúng chạy theo rần rần.
 Đó là tu theo phân mê tín,
 Phật Tiên đâu ưa nịnh ưa dua;
 Mà đem lễ vật đến chùa,
 Đặt điều kiện để bán mua Phật Trời.
 Cúng lạy để nghỉ ngơi tâm trí,
 Để tịnh lòng tịnh ý tịnh ngôn;
 Khép mình dưới bệ Chí-Tôn,
 Trau dồi tính nết luyện hồn tịnh thanh.
 Cúng lạy để tâm lành phát hiện,
 Nhìn Phật Tiên trên điện hiền hòa;
 Khởi lòng bác ái vị tha,

Nhìn chung Thượng-Đế là cha linh hồn.
 Nhìn lên trái càn khôn thường trụ,
 Nhật nguyệt cùng tinh tú bao quanh:
 Càn khôn vũ trụ vận hành,
 Còn mình là một chúng sanh phàm trần.
 Mình cũng có pháp thân nội ngoại,
 Cũng như Trời là đại linh quang;
 Trên thì Thiên Thượng Thánh Hoàng,
 Dưới mình thiên hạ trần gian điển hình.
 Trời thì có hành tinh nhật nguyệt,
 Có âm dương hàn nhiệt nóng khô;
 Con người là tiểu qui mô,
 Cũng đều có bản hà đồ lạc thơ.
 Đó là máy huyền cơ Tạo Vật,
 Người với Trời thể chất song song;
 Nếu mình bền chí gia công,
 Tu thân luyện mạng cũng mong thành Trời.
 Phải nhiều kiếp luân hồi tiến hóa,
 Đi từ từ chỗ đọa đến thăng;
 Con người là tiểu linh quang,
 Từ trong khoáng sản ẩn tàng cỏ cây.
 Đến cầm thú ngô ngậy khờ dại,
 Nhiều kiếp rồi biến cải linh hồn;
 Tiến lên đến bậc vi nhơn,
 Có luôn thất phách tam hồn qui nguyên.
 Người tu được thành Tiên tác Phật,
 Khổ công tu chẳng mất ai ơi;
 Tu đi một vốn mười lời,
 Nhà băng thượng giới Cha Trời dành cho.
 Chớ đừng có bo bo ích kỷ;
 Lo tóm râu của quý để dành;

Một giờ lửa đạn chiến tranh,
 Của nhà sự nghiệp tan tành còn chi.
 Đó là nghĩa những khi cúng lạy,
 Niệm Phật Tiên van vái Thánh Thần;
 Phải tìm hiểu nghĩa chánh chân,
 Mới bù công khó tu thân một đời.
 Đêm Thu để ít lời đại khái,
 Cho chị em nữ phái ghi lòng;
 Gọi là tường thường cái công,
 Đã nhiều năm tháng trọn lòng kính tin.
 Tu phải hiểu đức tin chánh tín,
 Mỗi việc hành xét định minh quang;
 Chớ nghe tiếng uyển tiếng đàn,
 Yếu lòng non dạ tin càng mà nguy.
 Đời còn lắm loạn ly khổ sở,
 Đạo nơi nào cứ ở đó đi;
 Đùng lòng chạy đó chạy đây,
 Bị ma dẫn dắt lạc Thầy Chí Tôn.
 Rồi phiền trách sao Ở Trên chẳng,
 Theo hộ trì cho được yên lành;
 Mấy mươi năm đã tu hành,
 Một giờ mềm yếu tan tành còn đâu.
 Lời dặn dò ghi sâu gìn giữ,
 Cho chị em phái nữ rán tu;
 Tu không như phải người mù,
 Ép thân ép xác đập đầu cầu ơn.
 Lời dặn dò keo sơn gắn bó,
 Nhấn nhủ nhau đây đó được tàng;
 Ban ơn toàn thể trung đàn,
 Rán lo hành đạo, cảnh nhàn đây lui.
 Thăng...

24.- THÁN ĐỜI CHIẾN HỌA

NGỌC-MINH ĐÀI (Vĩnh Hội, Sài Gòn), Tuất thời
Rằm tháng 10 Đinh Mùi (16-11-1967)

THI:

*Non nước điêu linh buổi khốn cùng,
Ai người ái quốc góp tay chung;
Xương mình chánh đạo dầu sanh chúng,
Mới gọi người tu lập chí hùng.*

ĐẠI-TIÊN LÊ-VĂN-DUYỆT, Lão chào mừng
chư Thiên Mạng, chư hiền đệ hiền muội. Miễn lễ đàn
trung an tọa.

Lão đến trong giờ này để có một việc cần
thảo luận với chư hiền đệ hiền muội.

Lão rất vui khi thấy cơ Đạo đã đến lúc phát
huy giáo lý, hoàng hóa chân truyền để cứu độ buổi
cùng nguy thậm khổ này.

Trước đây, chư hiền đệ hiền muội là những
người có tâm chí vì Thầy vì Đạo, mong mỗi làm sao
cho nước trị nhà an, lê dân cộng hưởng thái bình cực
lạc. Điều đó hẳn là đúng với tâm lý chẳng luận giới
nào. Nhưng ngược lại, Lão khuyên chư hiền đệ hiền
muội nên nghĩ đến một lý do trong một sự thất bại
của cá nhân, suy tư nghiên ngẫm sẽ thấy thất bại ấy là
có lý do này hoặc lý do khác, thì hiện trạng ngày nay
cũng thế. Nước loạn nhà tan, dân sanh điều đứng
cũng ở một lý do rất thực tế là vô đạo đức, vô nhân
nghĩa, là dục vọng, là tranh đấu. Nếu các chứng bệnh
vừa kể sơ được chữa trị lành mạnh, thì nước nhà yên
ổn, thế giới hòa bình, không phải tìm đến Tiên Phật
để đòi hỏi một việc gì khác nữa.

Chư hiền đệ! Có lúc Lão muốn cầu xin Chí-
Tôn để trở lại cõi hồng trần tiếp tay cùng chư sứ
mạng hầu lập định lại cuộc sống cho lê dân trong hồi
hỗn loạn. Nhưng đó chỉ là một ảo tưởng thôi! Nếu
đem tiền bạc để mua chuộc lòng dân, để bình định
được đất nước, cải tạo được nhơn tâm, thì sao Đức
Thích-Ca lại không đem sự giàu sang bốn biển của
một hoàng tử ra mà làm, hà tất phải dấn thân vào
rừng già cho khổ cực. Nếu đem quyền uy để đàn áp
tất cả các lực lượng dưới tay mình thì chỉ có một giai
đoạn nào đó thôi. Nếu đem quyền uy để chế ngự
được toàn dân, cải thiện lập định được nhơn tâm,
khôi phục được nước non bền vững thì Đức Thích-Ca
cũng có thừa, hà tất phải lê gót từ Đông sang Tây, từ
Nam sang Bắc để dùng đạo thuyết cải tạo dân chúng
nơi cõi Tây Phương trở lại Cực Lạc Niết Bàn mà chi?

Chính vì lẽ đó, ngày hôm nay chư hiền đệ
cũng phải xem đó là một gương tối thượng hầu xóa
tan những mặc cảm tự ty, để tránh hết điều sai quấy
xảy ra nơi nội tâm, mới mong đạt thành chánh đạo.

Lão tiếc vì trên thế gian còn biết bao nhiêu
anh tài trí sĩ, chỉ không chịu nổi với hoàn cảnh chi
phối giữa người đời và tôn giáo, nên không bước đến
để góp công vào cơ tái tạo dinh hoàn, rồi cuộc rồi lại
mai một trong luân hồi chuyển kiếp.

Cũng rất tiếc những người tài sơ đức bạc lại
mong vọng một tương lai tốt đẹp huy hoàng cho đại
chúng, đem hết tâm trí để phục vụ một lý tưởng thật
cao siêu, nhưng lý tưởng là lý tưởng, đường lối không
nhận định rõ ràng, trên vai lại mang một gánh nặng
quá sức mình, rồi phải chồn chân vấp ngã.

Cũng rất tiếc những người thiếu tài kém đức lại mong vọng ở một tương lai huy hoàng rực rỡ, quên rằng với cá nhân không thể đảm đương một phần việc nào, vẫn cứ mặc cả và đảm đương, thế là thất bại.

Ôi! Trên mọi sự ở đời, nếu mỗi người đều biết tự tôn, tự tin cho to tát và tự trị bản tâm, tự lượng tài đức, thì bao nhiêu sự khó khăn đều giải quyết rất dễ dàng.

Lão cũng vì trách nhiệm chung cùng chư sứ mạng nên tạm để đôi lời, sau này gặp lại sẽ còn nhiều thảo luận trên đường hành đạo.

THI:

*Gởi gắm cho nhau một tác lòng,
Uy linh chính khí tạo non sông;
Đạo cao đức trọng là căn bản,
Nhân loại đồng lên cõi đại đồng.*

Lão mừng chư hiền đệ hiền muội, thăng...

25.- TRỌNG TRÁCH THANH THIẾU NIÊN
NGỌC-MINH ĐÀI (Vinh Hội, Sài Gòn), Tuất thời
30 tháng 10 Đinh Mùi (1-12-1967)

THI:

*THANH niên nam nữ vốn mầm non,
MINH trí hậu lai mới vĩnh tồn;
ĐỒNG ấu học làm nên Đạo nghiệp,
TỬ tôn muôn thuở tiếng bia đôn.*

Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng, chào chư liệt vị đàn tiên. Vâng lệnh GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ, Tiểu Thánh đến chính đàn hầu

tiếp lệnh Thiêng Liêng giáo đạo.

Chư liệt vị đàn tiên nghiêm chỉnh tiếp điển Cao Triều Tiên Bối lâm đàn dạy về phần Thanh Thiếu Niên, Tiểu Thánh xin chào chung chư liệt vị, xin phục hồi châu lịnh...

(Tiếp Điển:)

THI:

*Đức trọng tài CAO mới vãng vàng,
Vãng vàng TRIỀU nội đến lân bang;
Lân bang PHÁT khởi sùng Thiên Đạo,
Thiên Đạo hòa nhơn vạn vật an.*

Tiên Huynh chào chư Thiên mạng, chào liệt vị đàn tiên, mừng các em Thanh Thiếu Niên.

Thừa lịnh Tam Giáo Tòa, Tiên Huynh giảng để tiếp nối phận sự trong chương trình Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý. Mời tất cả đồng an tọa. Riêng phần Thanh Thiếu Niên hãy qui và nghiêm chỉnh nghe lịnh dạy. Đàn hôm nay ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG chủ tọa.

Hỡi các em Thanh Thiếu Niên! Trước khi Tiên Huynh nương điển vô vi trở lại trần gian để hướng dẫn các em lên đường đạo lý, tiến thủ trong tuổi Thanh Thiếu Niên đối với kiếp hiện sinh giữa nhơn quần xã hội. Việc đầu tiên là Tiên Huynh dạy các em phải xây dựng bản thân ở gia đình. Các em sinh vào thời kỳ loạn lạc, lòng người điên đảo, nghĩa nhân đạo lý không còn, trên không vững dưới không yên, lẫn lộn giữa lợi quyền danh vọng, hoại lý thương luân, đấu tranh tàn sát. Tất cả hậu quả này người Thanh Thiếu Niên phải hứng chịu từ thời gian, từ giai đoạn, càng tiếp diễn càng dồn ép người Thanh Thiếu

Niên vào mọi hoàn cảnh, nào trụy lạc, nào hoang đàng hư đốn ti tiện.

Về mặt khác thì những tinh thần trong sáng, chính khí cương cường của một truyền thống oai hùng dân tộc lại bị động bản ngã của đảng phái tôn giáo để xô sát lẫn nhau, rồi hoàn cảnh duy nhất không thể dùng được, là tuổi thanh niên phải từng chinh khi quốc loạn. Các em ôi!

BAI:

*Tài cũng chết, bất tài cũng chết,
Biết không còn, không biết chẳng còn;
Trải thân đền nợ nước non,
Máu xương lấp máu cho tròn hiếu trung.*

Vì thế nên Tiên Huynh rất chú trọng đến Thanh Thiếu Niên, muốn cứu cánh, muốn xây dựng một thế hệ hiện tại cũng như tương lai cho các em Thanh Thiếu Niên. Tiên Huynh không có phù linh phép lạ, không chức quĩ mưu thần, mà chỉ có một phép màu tối thượng mà Tiên Huynh đã rút kinh nghiệm từ buổi sanh tiền đến nay đem ra hiến các em để làm bửu pháp hộ thân. Các em có nhận ra bửu pháp của Tiên Huynh chưa? Các em Thanh Thiếu Niên hãy bạch cho Tiên Huynh được rõ...

Đúng là Đạo lý.

Đạo lý không là vấn đề ru ngủ. Đạo lý là một khuôn viên mẫu mực để un đúc chí quật cường tài đức của một tinh túy dân tộc. Đạo lý là cơ bản của một quốc gia thái bình thịnh trị, nhưng phải hiểu nghĩa thật sâu rộng rốt ráo mới thấy thâm diệu của Đạo lý và hành đúng Đạo lý.

Phương pháp thu phục nhơn tâm, tinh thần

kỷ luật, óc tổ chức và phương châm lãnh đạo, tâm lý tiến thủ, luận lý chiến thắng, còn bao nhiêu điều cần yếu mà Thanh Thiếu Niên cần phải được có và phải được hoàn thành.

Tiên Huynh bảo các em nên nhớ rằng: chỉ có sự kham khổ mới rèn luyện được chính khí và cấu tạo được uy linh nghe!

Tiên huynh cũng nhắc thêm rằng: Trong Thanh Thiếu Niên hãy xem nhau đồng như thể, tôn trọng ở chơn linh cao thượng, đừng phân nam nữ trên cương vị hành đạo, cần nghiêm chỉnh nghi lễ phong hóa đạo đức.

Tiên Huynh cuối cùng xin gởi gắm tâm huyết và Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý cho Cơ Quan. Chư đệ đừng thấy hàng tre bị cắn côi sâu cày cắn phá mà không nghĩ đến hàng măng non đang vươn mình trong vườn vàn khó khăn thực tế.

TIẾP BAI:

*Trong lịch sử oai hùng thuở nọ,
Giống Rồng Tiên khai ngõ mở đường;
Đắp xây muôn dặm giang sơn,
Khoát tay loạn trị vùi chôn bại thành.
Sống cuộc thế âu đành phải thế,
Ăn làm sao, nói để làm sao!
Khạc không ra, nuốt chẳng vào,
Nghĩa tình cốt nhục ai nào biết ai!
Rằng trả nợ, ai vay mà trả?
Nghiep luân hồi rộn rã thiên luân;
Các cơ Tạo Hóa xây vờn,
Đố ai biết kiếp vi nhân là gì?
Cuộc cờ thế xe đi pháo lại,*

Của công hầu kén bầy chọn ba;
 Trong cơ tiêu tường đó là,
 Nhục vinh đắc thất ta ta người người.
 Thân chí sĩ gặp thời tao loạn,
 Phận anh hùng mấy đoạn cam go;
 Không đi e lại trễ đồ,
 Chen chân hoạn lộ ra trò chi chi.
 Thế mới biết huyền vi Tạo Hóa,
 Đã định kỳ Mạt Hạ Tam Nguyên;
 Dù tài cử dãnh bạt sơn,
 Cùng trong cái luật tuần hườn chuyển luân.
 Cơ biến dịch hết Xuân đến Hạ,
 Hạ rồi Thu, Thu hóa lại Đông;
 Khôn ngoan gây giống tạo dòng,
 Noi theo đạo lý tương đồng tương sanh.
 Nhìn thấy hàng tre xanh cần cối,
 Nghĩ xót thân măng trỗi khó khăn;
 Anh đem thuốc ngọc khuôn vàng.
 Đó là Đạo lý bảo toàn các em.

Sau phần này, Tiên Huynh khuyên Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý cần ý thức những lời dạy trong mỗi kỳ đàn để hành Đạo cho đúng với trách nhiệm.

Tiên Huynh rất hài lòng trong tinh thần toàn đạo trung đàn, sẽ hẹn lại khi sau để cùng thảo luận phần tiến hành của Thanh Thiếu Niên.

Tiên Huynh chào chung chư hiền đệ hiền muội trung đàn, thăng...

26.- CHỨNG LỄ

LIÊN-HOÀ CỬU-CUNG (Thủ Đức), Ngọ thời,
 mừng 1 tháng 11 Đính Mùi (2-12-1967)

THANH-MINH ĐỒNG-TỬ, Tiểu Thánh chào
 chư Thiên mạng, chào chư liệt vị đàn tiền.

Vâng lệnh báo đàn, có TAM TRẤN OAI
 NGHIÊM giáng cơ chúng lễ, chư liệt vị thành tâm
 nghinh tiếp. Tiểu Thánh chào chung, xin xuất ngoại
 ứng hầu, thăng...

(Tiếp Diễn:)

THI:

GIÁO QUAN vi thiện độ QUAN yên,
 TÔNG THÁNH gây ÂM chất mới bền;
 ĐẠI ĐẾ vàng BỒ chưa ắt giữ,
 ĐẠO QUÂN tử vẹn TÁT Thần Tiên.

Nhơn danh TAM TRẤN OAI NGHIÊM
 ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỔ-ĐỘ chúng Bàn Đạo chào
 chư hiền đệ hiền muội đàn trung đẳng đẳng.

Nhơn tâm tái sanh nhứt niệm, Thiên Địa tất
 giai tri. Lòng Đạo chư hiền đệ địa phương đã nhiệt
 thành và thể hiện được một trụ tướng để làm vị trí
 hành Đạo cho thế hệ tương lai, chúng Bàn Đạo đến
 đây chứng lòng nhiệt thành đó và chứng ngày lễ Kỷ
 Niệm cũng như an vị ngôi Liên Hoa Cửu Cung do
 toàn đạo địa phương chung tâm hiệp lực, kẻ của
 người công tạo thành.

Để đánh dấu một giai đoạn mới trên bước
 đường hành Đạo nơi này, sẽ có Tiên Bối quá vãng lâm
 đàn dạy Đạo. Chư hiền đệ hiền muội chính đàn
 nghinh tiếp. Ban ơn lành toàn thể, chúng Bàn Đạo qui
 hồi cựu vị, thăng...

(Tiếp Diễn:)

QUAN NIỆM NGƯỜI TU

THI:

*Non nước xa vời cảnh Á Âu,
 Vì thương dân đạo mới đương đầu;
 Trùng dương bao nệ dòng thương hải,
 Muôn dặm sá gì cuộc bể dâu.
 Chí dốc hồng dương cơ chánh giáo,
 Lòng mong quang bá pháp siêu màu;
 Hay đâu định mệnh bao nhiêu đó,
 Kẻ ở người đi cũng tui sầu.*

PHAN THANH xin chào mừng chư cố hữu.
 Tiên Huynh mừng các em lớn nhỏ trong ngoài.

Tuy là kẻ dương gian, người Tiên cảnh, tình bạn thuở nào nay vẫn còn lưu luyến, và trách nhiệm cũng hòa đồng như nhau. Xin mời chư cố hữu và các em an tọa.

Trên hai mươi năm tao loạn, cảnh đổi vật dời, tình bạn Đạo kẻ còn người mất, mà lòng mến Đạo gìn giữ bốn căn của các em vẫn còn sáng tỏ, thiết là một đại hạnh phúc cho kẻ vô vi cũng như người hữu thế.

Các em ôi! Đã mang thể xác con người, sống giữa chốn bụi hồng dày đặt, để mấy ai được hàng Nghiêu Thuấn mà đăng trọn tốt trọn lành.

Nghĩ lại mà thương cho các em, đã không may sanh vào thời nước nhà ly loạn, tâm hồn của người tín hữu hằng bị giao động luôn luôn. Tiên Huynh ngày xưa tuy đã mang phần nhục thể như các em, nhưng cũng còn may mắn được sống trong những chuỗi ngày tương đối an ổn, chỉ bị một vài nghịch cảnh cản trở việc thể Thiên hành hóa. Nhờ

kiên tâm trì thủ nhẫn nại nên Tiên Huynh đã vượt qua mọi thử thách và cũng nhờ thời kỳ đại ân xá nên được trở về qui hiệp bốn căn.

Tuy nhiên, trách nhiệm hành Đạo độ đời, Tiên Huynh vẫn còn mang nặng. Hôm nay, về đây nhìn thấy các em khiến Tiên Huynh không khỏi chạnh lòng u buồn thương tui của tình thế tục.

Thương là thương các em đã cố tâm lo giữ gìn nề nếp cũ, lo bành trướng cơ sở để đào luyện mầm non. Thương là thương cho các em rủi gặp thời buổi nhiễu nhưong tao loạn, tinh thần phải bị hoang mang, hằng khi cầu nguyện xin các Đấng Thiêng Liêng và đàn anh quá vãng hộ trì mọi mặt. Các em hãy yên lòng, Tiên Huynh vẫn luôn luôn hộ trì các em trong chí thành tâm đạo.

Các em hằng mong sao cho cơ Đạo sớm thành tựu như lời CHÍ-TÔN ban truyền ngày khai minh ĐẠI-ĐẠO. Hôm nay Tiên Huynh về đây, một là vì sứ mạng trách nhiệm còn vương vấn với nhơn loại, hai là vì tình đệ huynh nghĩa hữu bằng trong khuôn viên đạo đức đã dang dở tự thuở nào. Vì vậy Tiên Huynh cần phải an ủi vỗ về dạy bảo các em những gì cần phải làm kể từ nay sắp đến.

Các em hằng nhớ câu: Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, Tam Giáo qui nguyên, ngũ chi phục nhứt, và những câu nguyện: Đại-Đạo hồng khai, phổ độ chúng sanh, thiên hạ thái bình, mà các em hằng nói và nguyện hằng ngày. Đó là cả một đường lối, một mục đích, một triết lý, một cứu cánh cho Đạo Cao-Đài. Nhưng từ lâu ít người khai thác và giảng giải tận tường minh bạch trong đại chúng những tiêu ngữ đó.

Trước khi muốn qui Tam Giáo, hiệp ngũ chi, hoằng khai Đại-Đạo hay phổ độ chúng sanh cho thiên hạ được thái bình, Tiên Huynh năm xưa đã đề xướng ba tiêu chuẩn hành đạo để đạt những tiêu ngữ ấy. Đó là: chấn tế khuyến thiện, liên giao chi phái và phổ thông giáo lý.

Trước khi muốn thực hành được ba điều đó các em cũng cần phải quan niệm bốn điều sau đây:

1.) là quan niệm về chức sắc tại một Thánh Thất.

Nơi Tân Pháp đã có qui định: một chức sắc tại một Thánh Thất chỉ cần và có ở hàng Giáo Phẩm tới cấp bậc Lễ Sanh là đủ rồi. Ngoài Lễ Sanh còn có Chánh Phó Trị Sự và Thông Sự để gắn bó đi sát với nhân sanh hầu an ủi, chăm nom dìu dắt dạy bảo họ trên đường tu học, và bảo vệ trong mọi hoàn cảnh như quan, hôn, tang, tế, hoặc những khi thiên tai chiến họa. Chớ đừng quan niệm mỗi Thánh Thất cần phải có các hàng Giáo Phẩm cao cấp như Đầu Sư, Phối Sư, Giáo Sư v.v... Nếu quan niệm như vậy đã vào giới luật của Tòa Thánh, Hội Thánh. Hơn nữa vô tình đã làm giảm giá trị của hàng Giáo Phẩm trong Đại-Đạo.

2.) là quan niệm về hành Đạo của một địa phương.

Mỗi một địa phương đã có những cơ sở hành chánh Đạo rồi, chỉ cần kiện toàn guồng máy cho được lành mạnh, hầu hành Đạo đắc lực nơi này. Cũng cần liên giao đây đó để học hỏi những kinh nghiệm quý báu đem về bổ sung những khuyết điểm nơi địa phương mình, chớ đừng thấy nơi địa phương bạn

được sáng lạng, hành đạo được kết quả khả quan, rồi bỏ nơi này đến nơi đó. Làm như vậy, hoặc cố ý, hoặc vô tình làm hoang mang tinh thần tín hữu, làm xáo trộn nếp sống thường nhật dân đạo địa phương. Vì tình Thiên Liêng cũng như tình đạo luôn luôn chan rười đồng đều, không riêng cho một nơi nào, một người nào. Những kinh điển, Thánh Ngôn Thánh Giáo đã dạy từ xưa, nay hãy gom góp sưu tầm làm tài liệu học tập hành Đạo là đủ lắm rồi.

Các em có để ý điều này chăng? Những lời các Đấng Thiêng Liêng cũng như các hàng Tiền Bối quá vãng giảng cơ dạy Đạo, đó chỉ là nhắc đi nhắc lại năm lần bảy lượt, từ năm này đến một hai chục năm khác, cũng chỉ bấy nhiêu.

Có tình trạng đó là vì các em hoặc chưa có phương tiện sưu tập, chưa có một Cơ Quan chuyên nghiên cứu Thánh Giáo, hoặc nghe rồi không học, qua khỏi vài đàn cơ là quên ráo trôi rồi lại đi hầu đàn nữa, xin Ông Trên dạy nữa. Dạy rồi cũng lại quên nữa, rồi lại đi chỗ khác hầu đàn nữa. Trong hoàn cảnh đó lại có nhiều em mong vọng việc trên Trời dưới đất, mong biết thiên cơ thời sự. Đó là một điều tai hại vô cùng.

Các em nên nhớ: bên cạnh các em còn có cõi vô hình, có biết bao nhiêu oan hồn uổng tử, ngã quỷ súc sanh, rình mò dòm ngó trong tư tưởng các em. Hễ các em ham muốn dục vọng những điều trái Đạo, tức thì chúng tìm mọi cách để thỏa mãn ngay. Vì đó đã xảy ra rất nhiều trường hợp đáng tiếc trong hàng bạn đạo của các em.

Tội nghiệp thay các em! Khi đã chứng kiến

những cảnh ngộ đó rồi đâm ra hoang mang sợ sệt, hoặc chán nản uể oải, đó là các em đã trúng kế của tà ma rồi đó.

Tội nghiệp các em! Khi buồn khi sợ quanh quẩn đến cầu xin Thiêng Liêng an ủi chỉ dạy. Thiêng Liêng không phụ lòng. Tiên Huynh dặn dò các em lưu ý điều thứ hai này cho lắm.

3.) là giữ vững tinh thần Thanh Thiếu Niên.

Đối với tuổi đời, các em ví như những cây tre cần cỗi, cần phải che chở mưa giông gió bão cho những măng non tươi tốt sau này. Hiện giờ có Ban Vận Động Thanh Thiếu Niên Đồng Nhi Lễ Sĩ các Thánh Thất, Tịnh Thất. Ban này cần được xúc tiến và hoạch định phương pháp làm việc cho có kết quả.

Vấn biết đạo lý là kim chỉ nam cho địa bàn hoạt động, Thanh Thiếu Niên cũng cần quan niệm đến tuổi tác của mỗi thế hệ. Đối với lứa tuổi đang lên, cấp hướng dẫn cần khéo léo và tế nhị ở mặt tâm lý và sinh hoạt.

Sinh hoạt nơi đây không có nghĩa là đạo lý khô khan gò bó trầm mặc trong lứa tuổi già nua. Cần có vui tươi náo nhiệt, nhưng vui tươi náo nhiệt nơi đây không có nghĩa là bừa bãi quá trớn vượt ngoài vòng đạo lý. Đó là điều cần ghi nhớ cho Ban Vận Động Hướng Dẫn sau này.

4.) là việc tạo tác Thánh Thất, Thánh Đường.

Các em chịu khó làm một bản thống kê từ các Tòa Thánh, Thánh Thất, Thánh Tịnh nhỏ, rồi các em sẽ thấy một sự thiếu sót vô cùng, một sự hy sinh đóng góp vô bờ bến, một tương lai không bảo đảm phần vật chất cho ngôi tạo tác đó.

Hiện nay phân đông các Thánh Thất, Tịnh Thất chưa có một nền đất riêng biệt cho Hội Thánh, còn phải trả tiền mướn đất hằng tháng, hằng năm, đừng nói chi đến những cơ sở tự túc huấn luyện bảo trợ v.v...

Đành rằng vạn sự khởi đầu nan. Đạo Cao Đài mới trên bốn mươi năm có lẽ, nhưng buổi đầu cần phải có ý thức và gây một cái nếp để làm mẫu cho các nơi khác.

Mấy lúc gần đây, tại thí điểm Ngọc Minh Đài, Thiêng Liêng đã phác họa một chương trình gọi là "Đồng bạc Bảo Trợ" nhưng rồi chương trình ấy không ai lưu ý, để chìm lặn trong chuỗi thời gian.

Các em thử nghĩ: Dân số Đạo Cao-Đài từ nam phụ lão ấu hiện nay trong nước tuy con số không được chắc chắn, phỏng độ cũng có đến hai triệu người, chỉ tính chẵn hai triệu người thôi. Nếu mỗi một đạo hữu mỗi tháng dành một đồng bạc bỏ vào "Quỹ bảo trợ" các em sẽ thấy mỗi tháng Đạo Cao-Đài sẽ cất một Thánh Thất hai triệu bạc, một năm sẽ cất được mười hai Thánh Thất. Đó là một tỷ dụ để có con số cho các em tưởng đến là mừng. Nhưng còn phần tổ chức và thực thi lại là vấn đề khác.

Việc rất dễ, nếu có những tổ chức như vậy từ địa phương một, ai ai cũng có thể đóng góp vào việc công quả, ai ai cũng tự hành diện rằng mình đã góp phần vào Đạo sự, không còn ai mặc cảm rằng mình nghèo túng không dự phần Đạo sự, rồi chênh mảng ngại ngùng không đến với Đạo. Các em thử nghĩ có những triệu phú nào đài thọ nổi chi phí hành Đạo từ ngày này đến năm khác, mặc dầu vị ấy giàu hằng tâm

cũng như hằng sản. Còn một tìn đồ một đồng bạc mỗi tháng có thể hành Đạo suốt đời một cách dễ dàng

Lâu ngày hội ngộ, say mê đạo đàm, dồi dào tư tưởng phác họa cho các em. Thì giờ cũng sắp hết, một lần nữa, Tiên Huynh ngợi khen lòng lo Đạo chí thành của các em.

Tiên Huynh cầu xin Đức Từ Phụ và các đấng Thiêng Liêng chan rưới hồng ân cho chư cố hữu, chư liệt vị và các em hiện diện được nhiều ân điển, hẹn còn ngày tái ngộ và đàm đạo thêm. Tiên Huynh xin chào tạm biệt nơi đây với tất cả tấm lòng thương mến, thăng...

27.- LUẬN VỀ ĐẠO LÝ

Ngọc Minh Đài (Vĩnh Hội Sài Gòn), Tuất thời Rằm tháng 11 Đinh Mùi (16-12-1967)

THI:

*KIM thân ai luyện được nên rồi,
QUANG đang chín từng để sáng soi;
ĐÔNG ấu vịn gìn tam bửu ngũ,
TỬ qui một kiếp lại Cung Trời.*

KIM-QUANG ĐÔNG-TỬ, Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng, chào chư liệt vị đẳng đẳng.

Vâng lệnh báo đàn, chư liệt vị nghiêm chỉnh nghinh tiếp Đức Lão Tổ giảng cơ giáo đạo. Tiểu Thánh chào chung, xin xuất ngoại nghinh tiếp, thăng...

(Tiếp Diễn:)

THI:

ĐÔNG lâm Thánh xuất định cần khôn,

*PHƯƠNG thị tu thân độ dẫn hồn;
CHƯỜNG trí nguyên nhân hồi bỉ ngạn,
QUẢN giao xứ xứ chứng Thiên Tôn.*

Bàn Đạo mừng hiền đệ hiền muội đẳng đẳng. Suốt một năm hành Đạo, chư đệ muội đã trọn chí thành, chí kính phục vụ Đạo Trời, mặc dầu đã gặp trước bao trở lực và thiếu thốn mọi mặt. Chư đệ muội trong Cơ Quan thường được các Đấng Thiêng Liêng để lời khen ủy lạo và hộ trì mọi phương diện cho còn được vững đức tin đến ngày giờ này. Dầu vậy Thiên Liêng vẫn không quên đền bù lại những thiện tâm thiện chí đó, nên giờ này Bàn Đạo đến đây để chỉ dạy chư đệ muội đôi phần lý Đạo để chư đệ muội nương theo đó tu thân, bảo tồn chơn tánh và chỉ dạy những phần hành sự sắp đến nay mai cho chư đệ muội khỏi bận lòng lo nghĩ. Miễn lễ toàn thể đàn trung an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội! Trước khi tam hiền đệ vào tịnh đường, Bàn Đạo cần giải thích về lý Đạo để chư đệ muội ý thức thế nào là Đạo Lý.

Đạo lý là một con đường sáng chí chơn chí mỹ. Đạo lý là lẽ hằng sống của muôn loài vạn vật. Đạo lý là lẽ đương nhiên không không mà có, có có rồi thoát không. Rất đối Trời Đất Phật Tiên Thánh Thần cũng ở trong luật ấy.

Đạo lý còn thì vạn vật đất trời vẫn còn. Nếu không có đạo lý thì không có vạn vật cùng Trời Đất.

Đạo lý rất sâu sắc, rất cao xa huyền bí, mà Đạo lý cũng rất nông cạn, rất thiển cận và rất dễ tìm kiếm, không cao cũng chẳng xa. Hễ người có thiện tâm thiện chí trong một phút giác ngộ là có thể thấy được Đạo, hiểu được Đạo, hành được Đạo lý.

Nói một cách khác: Đạo lý khi thâm hẹp lại thì không có một vật nhỏ nào bằng, khi mở rộng ra, không có một vật gì lớn trong Trời Đất có thể sánh bằng.

Đạo lý khi tụ lại thì hư hư nhi bất hoại, trường trường nhi trường tồn, sanh sanh hóa hóa.

Đạo lý khi buông ra thì dưỡng dục quần sanh muôn loài vạn vật. Nói đến hai tiếng Đạo lý chỉ tạm gượng một danh từ để gọi, chứ danh từ Đạo lý cũng là hư danh.

Nói đến hai tiếng Đạo lý thì luận không cùng và cũng không thể cầm bằng sắc tướng. Sự sinh hoạt của Đạo lý là mặc mặc như như, mắt không thấy, tay không sờ, lời không diễn tả, chỉ có thức tâm lãnh hội được mà thôi. Vì vậy cho nên người thế gian từ cổ chí kim không thể dùng vật chất hữu thể để điếm tô Đạo lý, không thể dùng phú quý, công hầu, khanh tướng để mua chuộc và thực hiện được Đạo lý.

Đạo lý: hai tiếng đó, nếu người biết lấy đó làm căn bản cho lẽ sống thì mới xem mọi giả cảnh nơi hồng trần là tạm hết.

Hỏi coi cái chi là thiệt? Thí dụ như người đời hằng nói: nhà cửa này của ta, xe tàu này của ta, vợ con anh em này của ta, vàng bạc châu báu ngọc ngà này của ta. Hễ ai động chạm đến những cái gọi là Của Ta thì lòng đau như cắt, ruột nát như tương.

Thử hỏi lại coi cái gì mới thiệt là của ta? Xác thân này của ta ư? Hành động này của ta ư? Ý nghĩ này là của ta ư? Lời nói này của ta ư? Tạm trả lời cho rằng phải đi, thì thử hỏi những cái đó là của ta, sao ta không giữ gìn nó trước sau như một cho vĩnh viễn

trường tồn? Tại sao ngày nay ta có ý nghĩ như vậy, ngày mai ngày mốt và những ngày khác không còn giữ được ý nghĩ đó? Tại sao những lời nói và hành động của ta hôm nay rồi ngày mai ngày mốt và những ngày khác không còn giữ được như ngày hôm nay?

Tại sao nói rằng xác thân này của ta, ta yêu nó, ta thương mến nó, không để nó đói lạnh và thêm khát, tại sao ta không giữ nó, không lột vỏ nó cho được sống mãi từ trăm tuổi này đến trăm tuổi khác, đành phải dứt bỏ ra đi đến ngày nó dứt hơi thở?

Rồi hỏi thêm nữa: cái mà đời hằng gọi là cái ta. Ta là gì? Ta là ai? Ta từ đâu đến? Đến để làm gì? Và rồi ta sẽ đi đâu? Ta đã đến cõi này được mấy lần rồi? Mỗi lần tên thiệt của ta là gì? Và những thân nhân của ta mỗi lần đến là ai? Và hiện giờ những người ấy ở đâu và đang làm gì?

Ô! Cả một xâu chuỗi dài những câu hỏi, và ai là người giải đáp được những câu ấy?

Nếu khi biết được như vậy rồi, chỉ có Đạo lý mới định nghĩa được mà thôi. Nhưng thử hỏi một khi có Đạo lý định nghĩa và giải đáp được rồi, hỏi có ai trọn tin chẳng? Và có ai can đảm làm theo chẳng?

Khi lãnh hội được ý nghĩa hai tiếng Đạo lý làm căn bản sự sống của muôn loài vạn vật rồi, thì người phát tâm tu hành mới xem những phú quý công hầu khanh tướng là phù vân.

Một khi có nó là do nghiệp mà ra, do luật nhân quả mà có. Nó là phương tiện để cho người đời tạm mượn nơi đó để làm những việc thích hợp Đạo lý. Nếu không có chúng, thì cũng chẳng làm trở ngại

cho bước đường tu học Đạo lý, thì làm gì phải thúc câu trong bả đỉnh chung, mùi phú quý vinh hoa? Làm gì có nghịch cảnh để đưa con người đến chỗ đau khổ sâu than của một kiếp vô thường này?

Nếu người biết lấy Đạo lý làm căn bản cho sự sống và cho mọi hoạt động thì dầu với hoàn cảnh nào, trong Tôn Giáo, phái chi nào cũng không hề hấn gì cả. Vì Tôn Giáo, phái chi, mọi hình thức khác nhau, đó cũng là phương tiện để truyền Đạo, giáo Đạo, chinh đốn Đạo lý đang hồi suy sụp vậy thôi. Chớ người tu thân cũng như người lãnh giáo không nên xem đó là những trở lực, những bức tường ngăn cách, thì làm gì có người tị hiềm, tự ái, tự phụ, tự tôn, rồi đưa đến chỗ buồn than sầu khổ trong cuộc đời ảo ảnh phù vân giả tạm, thoát có thoát không này.

Hai tiếng Đạo Lý: Ai là người giác ngộ nên lấy đó làm sự sống căn bản cho đời mình cũng như cho vạn loại, chớ đừng cho Đạo lý là một quan niệm, một học thuyết mà sai lầm.

Thử hỏi chư đệ muội gia công hành Đạo, đã chiết bớt những thì giờ, những sức khỏe, những của cải, những thụ hưởng về vật chất để lập công bồi đức, để mà làm gì? Có phải để thành Tiên tác Phật cho đời sùng bái thờ phượng trang trọng trong hình thức này hoặc hình thức khác chăng? Nếu không thì hỏi chư đệ muội tu chứng để làm gì?

Bàn Đạo cũng cần kể lại một chuyện xưa có thể đem áp dụng cho ngày nay như thế này:

Những bậc Giáo Chủ ngày xưa đã hy thân chịu đóng đinh trên Thập Tự Giá hoặc lìa bỏ ngôi vị vàng son đài các, vào chốn rừng già, có phải những vị ấy

muốn lập vị cho đời sùng bái thờ phượng chiêm ngưỡng vạn thế không?

Bàn Đạo hỏi nội đây có ai dám đem mình để chịu đóng đinh và lìa bỏ tất cả phú quý vinh hoa để cho đời trong mai hậu sùng bái thờ phượng trang trọng chăng? Chắc là không ai dám.

Như vậy thì đời xưa những người làm được, chắc rằng các bậc ấy không phải vì mục đích đó mà chịu hy thân như thế. Đó cũng là hai tiếng Đạo lý để chư đệ muội suy gẫm phần nghĩa lý sâu sắc của nó.

THI:

*Muốn vào Thiên Đạo khó chi đâu,
Nhẹ kiếp phàm phu khỏi đáu đâu;
Vật chất tinh thần chung bản thể,
Tiên Thiên tục tử khác cơ mưu.
Ngươn thân thường trụ muôn đường dứt,
Chơn tánh vững cầm sáu nẻo trâu;
Giác ngộ một câu thành chánh quả,
Ra vào bực lữ chốn Cung Đâu.*

Lời chỉ dạy đến đây đã xong, Bàn Đạo ban ơn toàn thể đàn trung.

THI:

*Đường đời còn lắm nẻo chông gai,
Bước Đạo bên lòng khéo trở xoay;
Chánh nghĩa lo hành trong chánh Đạo,
Ngày kia sẽ gặp phúc ân đây.*

HỮU:

*Đây đủ mà xem khắp thế gian,
Nhiều màu da tóc đỏ đen vàng;
Trường thi Việt Quốc cho nhân loại,
Cũng bĩ tha ma cũng chiến tràng.*

HỮU:

*Tràng học Đạo đời rón bước phăng,
Bền tâm cao vọng lối xa ngàn;
Giã từ đàn nội ban ân điển,
Bần Đạo lui chơn cảnh Thượng tầng.
Thăng...*

28.- SỨ MẠNG CỦA DÂN TỘC ĐƯỢC CHỌN

Thánh Thất Bàu-Sen (Chợ Lớn - Việt Nam), Ngọ
thời 23 tháng 11 Đinh-Mùi (24-12-1967)

Ma-Thiêu (Mathew) chào chư Thiên mạng
nam nữ. Vâng lệnh báo đàn có Thánh Chúa giá lâm.
Chào chư liệt vị, thăng...

(Tiếp điển:)

*Ta đến với một mùa đông đây gió rét,
Để hy sinh cứu rỗi cho nhân loại;
Ta lại đến trong cơn lửa bùng dâu sôi,
Để cất tiếng từng hồi gọi đàn chiên lạc lối.
Chúa Cứu Thế muôn đời còn mãi sống,
Sống muôn đời và sống mãi muôn đời;
Việt-Nam ơi! Hồng-Lạc ơi!
Đấng Thượng-Đế, Đức Cao-Đài đang ngự trị.*

GIA-TỔ GIÁO-CHỦ JÉSUS CHRIST, Ta chào
chư sứ mạng, chào chư hiền nam nữ.

Điển lành của Thượng-Đế vẫn toàn vẹn nơi
lòng chư hiền trên mọi bước đường thế Thiên hoàng
Đạo. Miễn lễ, chư hiền an tọa.

Một lần nữa, đông thiên lại đến với nhân
loài, tuyết lại rơi băng giá lạnh lùng, cái rét mướt se
da cắt thịt bao trùm cho nhân loại.

Thêm lần nữa, chư hiền kỷ niệm ngày Ta
giáng lâm. Khi thái dương bùng sáng, Ta lại đến, đến
để hành tròn sứ mạng thiêng liêng.

Hỡi dân tộc được chọn! Hỡi dân tộc được
thương yêu! Này chư hiền nam nữ! Quốc gia này còn
tan tác là dân tộc này chưa vừa ý trong sứ mạng của
Thượng-Đế Chí-Tôn.

Một hân hạnh lớn lao, một hãnh diện to tát,
chư hiền được đem ra từ một dân tộc của một quốc
gia trong muôn vàn quốc gia mà Đại-Từ-Phụ điểm
nhuận. Trách vụ cam go chỉ giao cho người chí khí.
Mọi thử thách sẽ định giá cho thành quả của sự vụ
mai sau.

Ta nói với chư hiền: Chính sự dày vò của tâm
tư, sự nhọc nhằn của thể xác, sự gò ép, sự chết chóc sẽ
điểm Đạo cho hàng Thiên mạng. Xem gương Ta đi
trước mà mạnh bước vượt qua rừng sâu bể khổ. Ta đã
đến với nhơn sinh trong đau khổ lạnh lùng, đem thân
mình hòa đồng trong băng tuyết, trong gió rét đêm
Đông.

Có người đã bảo chư hiền: Không vào tận
hang cọp làm sao bắt được hùm con. Ta lại nói: Chỉ có
đem mình vào bể khổ mới cứu vớt sự đắm chìm của
nhơn loại.

Hãy xem gương Do-Thái, lấy đó làm gương
cho chư hiền. Không một phần thưởng nào không
ban cho đứa khôn ngoan. Không một trách phạt nào
không ban cho đứa phản lại ý thành của Bề Trên.

Hỡi chư hiền của dân tộc được chọn! Sứ
mạng mà chư hiền được Chí-Tôn giao phó, không
phải là người vun phân, mà là người gieo giống. Sự

quan trọng không phải những điều kiện khởi phát mà là mầm khởi phát.

Có ai bảo cái hoang phế của mùa Đông, cái tro trọi dưới lớp tuyết dày mà không có sự sống, hay cái nguy nga rực rỡ, cái đồ sộ của lâu đài mà bảo rằng không có sự tàn tạ suy vi. Đừng thấy cái cháy bỏng của sa mạc mà bảo rằng sau một cơn mưa, bãi cát chết mà không là đồng cỏ đầy sinh khí.

Kìa xem quá khứ, hiện tại và tương lai, có bao giờ Ta ngự trên ngai vàng vua Do-Thái. Chính cái ngai vàng David đã vùi chôn về cho David, mà cái tâm tư của nhơn sinh âu vẫn là ngai vàng bất diệt. Hãy noi gương Ta mà hành tròn sứ mạng.

Điều cần nhứt cho người được mang danh là Thiên mạng, không phải chỉ biểu tượng hình thể của Chí-Tôn tại bên ngoài, mà chính là phải quyết lòng biểu dương Thiên ý vào ở mọi từng lớp nhân sinh. Những cái tạm bợ cũng trở về cho tạm bợ, cái bất diệt đều trả về cho bất diệt.

Tất cả mọi sự ở thế gian đều là một phương tiện, một cứu rỗi vô sanh bất diệt cho nhân sinh. Gieo một giống tốt, dầu sớm hay muộn, hãy chờ ngày gặt hái. Không chú trọng cái tạm bợ, nhưng mượn cái tạm để thi hành cứu cánh.

Chư hiền hãy dọn mình cho sẵn. Ngày giờ đến đang sửa soạn đến. Cái sống của mùa Xuân đang luân lưu trong mùa Đông chết chóc, trong đêm tối âm u là bình minh dọn đường bùng sáng.

Hỡi dân tộc được hiến dâng! Đừng mê ngủ, đừng say đắm, đừng mơ màng trong bóng tối đêm đông. Hãy bừng tỉnh, hãy đợi chờ ánh Xuân quang

đến khi không ai ngờ đến.

Sứ mạng của kẻ chăn chiên trong mùa Đông là canh chừng. Phải hiền từ hơn tất cả kẻ hiền từ, phải khôn ngoan hơn tất cả sự khôn ngoan. Cái lạnh lùng nó ru ngủ con người trong mê đại để rồi đi vào cõi chết. Chỉ có những kẻ tỉnh mới thoát khỏi quuyến rũ của giá lạnh đêm đông.

Kìa đàn chó sói đói khát đang rình rập chur hiền và đàn chiên trong mọi lối. Hãy cố gắng lên! Lấy sức mạnh của người được đặt để, đem dũng cảm của người dọn đường mà hành Đạo.

Chư hiền nên lưu ý: Sứ mạng vẫn là sứ mạng. Kẻ được chọn vẫn là được chọn. Nên lấy quá khứ để làm đà tiến, đem hiện tại để làm phương tiện, lấy tương lai làm cứu cánh. Càng bảo tố phủ phàng, càng biểu dương tinh thần của kẻ vững lèo vững lái. Sự nhứt tâm trong sứ mạng, sự đoàn kết trong thực hành sẽ giúp chư hiền vượt qua muôn ngàn thử thách. Đừng đại đột phân tranh trên phi cơ khi gió loạn. Ngoại cảnh phủ phàng, nội bộ điên nguy sẽ đưa nhau nhận chư hiền đắm chìm trong phong đô hỏa ngục.

Hỡi chư hiền! Hãy thương những người đi trước chư hiền, vì đó mới có vết chân đi trước. Hãy thương những bậc đi sau chư hiền, vì đó mới có vết chân đi sau. Nhạc trùng dương không bao giờ dứt. Vì mọi làn sóng cứ kế tục theo nhau ngày đêm chẳng cách ngăn rời rạc.

Cuối cùng Ta muốn nói với chư hiền về Thiên mạng vì nhơn là hãy làm con chiên khôn ngoan hơn là làm người chăn chiên u tối. Giá rét nào không trở lại mùa Đông, sứ mạng nào không trao cho người

đã chọn.

Việt-Nam ơi! Hồng-Lạc ơi!

Đấng Thượng-Đế, Đức Cao-Đài đang ngự trị!

Ta chào chư hiền nam nữ được toàn vẹn ân điển trong mọi chư hiền. Đêm nay, Ta ban ơn lành cho tất cả con người nơi thế gian được bằng an và làm sáng danh Ta, danh Đạo trong muôn thuở. Ta cũng giáng khắp nơi và để lời dạy dỗ như sanh tùy trình độ, tùy hoàn cảnh. Chào chư sứ mạng, chào chư hiền nam nữ, Ta trở lại nước Thiên-Đàng.

Thăng...

29.- KIẾN THỨC NGƯỜI TU

Minh-Lý Thánh-Hội (Sài Gòn - Việt Nam), Tuất thời, mừng 8 tháng Chạp Đinh-Mùi (7-1-1968)

THI:

THIỆN lương bốn tánh của con người,

TÀI bộ dầy thêm đến mấy mươi;

ĐỒNG ấu lão thành không giác ngộ,

TỬ phù cũng khó thoát luân hồi.

THIỆN-TÀI ĐỒNG-TỬ, Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng, chào chư liệt vị đàn tiền.

Tiểu Thánh đến trước báo tin có BỒ-TÁT lâm đàn, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp, Tiểu Thánh xin xuất ngoại ứng hầu, thăng...

(Tiếp Điển:)

QUAN-ÂM BỒ-TÁT

Một cảnh dương liễu định phong ba,

Cát mái thoàn linh vượt ái hà;

Vớt khách trầm luân mong giác ngộ,

Đưa về cảnh cũ thú Tiên gia.

Bàn Đạo chào mừng chư sứ mạng, chư hiền đệ hiền muội trung đàn.

Vâng lệnh Tam Giáo Tòa, nhưn danh Tam Trấn Oai Nghiêm, Bàn Đạo đến trần gian giờ này để ban bố hồng ân cho các đại nguyên căn đã sớm giác ngộ, lãnh sứ mạng hoàng hóa Đạo Trời trong giữa thời kỳ mạt hạ. Miễn lễ toàn thể đàn trung an tọa.

Chư hiền đệ hiền muội! Bàn Đạo hoan hỷ nhận thấy tâm tư của chư đệ muội đã thiết tha với tiền đồ Đại-Đạo, mà chung tâm hòa ý, đang tìm những lối ngăn nhứt và thiết thực nhứt cho nhưn loại sau này cùng đi trên đường Thánh Thiện.

Minh-Lý là một chi của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đang nảy lộc đâm chồi, hứng lấy giọt sương mai để nuôi dưỡng thân cây.

Chư hiền đệ hiền muội! Vạn vật phát khởi từ chỗ tự nhiên mà đạo lý là đường lối dinh dưỡng bảo tồn. Dầu lớn, dầu nhỏ, hoặc giàu sang, nghèo hèn, khôn đại đều gọi nhưn cái lý ấy để tuân tự hòa hiệp dưới trên thành một tấm thảm xanh trong bầu vũ trụ.

Chư hiền đệ hiền muội đã ý thức được sự màu nhiệm cao cả của Đạo lý, đã ý thức được trách vụ của mình trong cơ chấn hưng đạo đức, sửa thế lập đời thuần lương Thánh Đức, thì hãy thận trọng kiên trì với trách vụ để vượt qua lúc phong ba bão tố, nghịch cảnh quay cuồng trong thời thất điên bát đảo.

Là những người cầm ngọn đèn đi trong đêm tối, không vì lý do gì làm cản trở trì trệ bước đi của kẻ cầm đèn rọi đường cho nhưn loại.

Là những người tiên phong, cần phải biết

trước cái biết của thể nhân, hiểu trước cái hiểu của người đời, phải tốt hơn cái tốt của phàm tục, phải hy sinh trước cái hy sinh của thể nhân.

Các bậc Giáo Chủ ngày xưa hay suy nghĩ những cái người đời chưa suy nghĩ, hay làm những cái người đời chưa từng làm, hay nói những điều người đời chưa từng nói, mà cũng hay xem thường những cái người đời thường quý trọng.

Một thân cây dầu chia năm bảy nhánh, cũng là để thu hút những giọt sương rơi, những cơn mưa mát mẻ, đem nước về nuôi dưỡng thân cây. Nhưng đến khi đơm bông trở trái, thì bông trái kia nảy nở nơi nhánh nhóc tọc cành. Đừng ai hiểu và đòi hỏi những hoa quả ấy phải nảy sanh từ cây cái, mà không ở nhánh nhóc tọc cành.

Ý thức được như vậy, thì người ta không còn chấp nê mặt hình thức, từ vật chất đến tinh thần, từ duy tâm sang duy vật.

Cái vỏ hình thức huyết nhục bên ngoài bao bọc lấy điểm linh quang, nếu trong hai tách rời một thì không có vũ trụ này, cũng như không có Nhơn loài vạn vật, vì vô thủy nhi thủy, vô chung nhi chung.

Hữu vô, vô hữu nào phải đâu xa. Nếu ngộ đúng lúc thì vô thành hữu, bằng ngộ không đúng thì hữu hóa thành vô.

Chư hiền đệ hiền muội! Người đời thường hoài mong sự kết quả và hạnh phúc đến cho mình, nhưng mấy ai lại lưu tâm đến việc gieo giống và đem hạnh phúc đến cho kẻ khác.

Trong rừng, muôn cây cao thấp lớn bé già non thưa rậm, nhưng nhờ có điểm hòa đồng nương

nú che chở lẫn nhau mà dệt thành tấm thảm xanh muôn đời còn ngoạn mục.

Người hướng Đạo muốn thiên hạ hòa đồng trong một mục tiêu đó, thì cần phải gây ý thức hòa đồng trước tiên để làm kiểu mẫu. Muốn vớt người đắm đuối chơi vơi, phải vào biển sông, muốn cứu người trong hang sâu phải vào lối thẳm.

THI:

*Nguyên nhân phổ Đạo dạy người đời,
Bận rộn bao giờ được nghỉ ngơi;
Chỉ mấy mươi năm trong một kiếp,
Tròn công cảnh Phật sẽ vui chơi.*

THI:

*Vui chơi cõi tạm có bao hồi,
Một kiếp bụi trần chỉ thế thôi;
Mới thấy đầu xanh ra tóc bạc,
Làm chi công nghiệp để cho đời.*

THI:

*Đời đạo hai vai khéo gánh gồng,
Bước bươn Nam Bắc với Tây Đông;
Chung tay góp ý lo gây dựng,
Đạo nghiệp nên nhờ kẻ chí công.*

NGÂM:

*Công phu, công quả, công trình,
Tạo toàn Bát Nhã cho mình mai sau;
Cứu đời giữa lúc bể dâu,
Còn đâu lẽ phải còn đâu Nhơn tình?
Thương thay trần hạ đao binh,
Trong cơn cộng nghiệp nhục vinh chung đồng!
Ai ơi! Bòn đức lập công,
Cho qua vận hội non sông đổi đời;*

Ngày nay an nghỉ thành thời,
 Tháng sau tháng tới cuộc đời ra sao?
 Loạn ly thay đổi phong trào,
 Ai khôn ai dại người nào trí ngu;
 Trong cơn hỗn độn mịt mù
 Mới tưởng ai hạng người tu chơn thành.
 Quyết tu chẳng chuộng công danh,
 Rán gieo hạt giống tốt lành mai sau.
 Cho mầm nhánh tược trời cao,
 Lập đời Thánh thiện phong trào thuận lương;
 Dạy chư đệ muội am tường,
 Rán lo hành đạo, Thiên Đường đây lui.
 Ban ơn lành toàn thể, thẳng...

30.- NHẮN VỀ HỘI THÁNH

THÁNH THẮT BÌNH HÒA (Gia Định), Tuất thời
 26 tháng Chạp Đinh Mùi (25-1-1968)

THI:

Chợt nhìn Đông cuối kể Xuân sang,
 Tiểu Thánh nương cơ lệnh báo đàn;
 Cho tiết Xuân lai hành Đạo sự,
 Cho chư phận sự ở Cơ Quan.

THANH-MINH ĐỒNG-TỬ, Tiểu Thánh chào
 chư Thiên mạng, chào chư liệt vị đàn tiền.

Tiểu Thánh báo đàn, có Đức Tiên Bối giáng
 cơ, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp, Tiểu Thánh xin
 chúc chư liệt vị sang mùa Xuân mới được thọ hưởng
 đều đủ Thiên ân trên bước đường thế Thiên hành hóa.

Tiểu Thánh xin chào chung, phục hồi châu
 linh, thẳng...

(Tiếp Diễn:)

THI:

Xuân về lòng Đạo nổi hân hoan,
 Nhìn thấy đàn em bước đạo tràng;
 Đã mở cõi lòng ra tiếp đón,
 Bao luồng gió mới tiết Xuân sang.

ĐỆ TAM GIÁO-TÔNG Nguyễn Ngọc Tương,
 Tiên Huynh chào mừng chư Thiên mạng, mừng các
 em.

Nhân tiết Xuân về, chúng Tiên Huynh thỉnh
 linh Chí Tôn giáng trần để thăm viếng đoàn hương
 đạo và các em trong mỗi tình thâm cảm đậm đà tha
 thiết vì đạo nghĩa. Tiên Huynh mừng mà thấy đoàn
 hương đạo và các em đã nêu cao tình thương cao cả.

(Tiếp Diễn:)

THI:

Ngô đồng dành để đón chim khôn,
 Văn sĩ minh tâm khéo giữ hồn;
 Trong kiếp phù sanh nơi giả tạm,
 Tìm đường chơn trở lại Côn Lôn.

ĐỆ NHỨT GIÁO-TÔNG Ngô Minh Chiêu,
 Bàn Đạo mừng đoàn hương đạo, mừng các em nam
 nữ.

Như đã bao lần Thiêng Liêng nhắc nhở, nhân
 tiết Xuân về Bàn Đạo chỉ lập lại lời đã dạy, làm món
 quà xuân các em để kỷ niệm. Đó là phương pháp Tu
 Thân.

Tu thân có hai cách chuyển tiếp nối nhau:

1) là tu công tu phước để vun bồi nền âm chất,
 làm đà vững chắc cho giai đoạn chuyển tiếp đỡ phần
 khổ đảo.

2) là tu huệ. Có tu huệ, luyện nội tâm, khai khiếu huyền quang, để rời bỏ mọi ràng buộc hồng trần giả tạm, về hiệp nhứt cùng Thầy.

Muốn được một kiếp trở lại quê xưa, phải song tu mới được. Thiệt là khó khăn vô cùng, nhưng không phải khó mà không thể làm được. Hẹn còn ngày tái ngộ, xin nhường bút...

(Tiếp Diễn:)

THI:

*Chạnh nhìn cảnh cũ đã chia ba,
Xót bầy lòng đây rứt ruột rà;
Muốn trở về nguồn tua bước tắt,
Chớ đừng viển vọng lúc đàng xa.*

ĐỆ TỬ GIÁO-TÔNG Nguyễn Bửu Tài, Tiên Huynh mừng chư hướng đạo, chư hiền đệ hiền muội.

Một năm qua, bước đường hành đạo của chư hiền đệ muội và các em có phần tiến triển khả quan. Tiên Huynh vừa chợt mừng chưa hết, rồi nhớ lại nơi Hội Thánh Tiên Thiên, không dấu được nỗi lòng buồn tủi. Tiên Huynh mong rằng mọi việc đều tốt đẹp vẫn còn ghi để và xem đó làm mẫu mực cho thế hệ ngày sau. Còn những gì đen tối đau buồn, hãy trả nó về cho dĩ vãng.

Tiên Huynh xin mượn những dòng sau đây gửi về thăm các cấp Chức Sắc, chức việc nơi Hội Thánh Tiên Thiên. Dầu nơi này hoặc nơi khác, hãy nhớ tinh thần qui nguyên hiệp nhứt là con đường rất ngắn trở lại cùng Thượng Đế Chí Tôn. Hãy đặt đại cuộc đạo nghĩa lên trên mọi cá tánh, mọi thất tình, để làm sáng tỏ danh Thầy, danh Đạo.

Tiên Huynh hẹn còn dịp khác, xin nhường

bút...

(Tiếp Diễn:)

THI:

*Xác phàm tuy mất, khí Thiên còn,
Nỗi đạo nỗi đời nổi nước non;
Có gặp lửa hồng vàng biết giá,
Tử sanh cũng giữ đạo vuông tròn.*

LIÊU-TÂM CHƠN-NHƠN Hoàng Ngọc Trác, chào chư Thiên mạng, Tệ Hữu xin mời chư hiền hữu và các em an tọa.

Đông đã tàn, Xuân sắp đến, đã gieo vào lòng người bao niềm hy vọng tin tưởng rằng mùa xuân, ngọn gió lành sẽ đưa chim hòa bình mang về cho mọi người trong thanh bình an lạc, cho đây đó hiệp vầy, cho người người đồng thương nhau như tình ruột thịt. Đó là quan niệm và ước vọng đại đa số của người nhân thế.

Còn người hướng đạo phải thấy xa hơn, hiểu xa hơn. Chớ nên chú trọng vào Xuân cảnh mà phải chú trọng vào cái Xuân tâm, vì Xuân cảnh là một thời tiết đổi thay trong máy tuàn hoàn của Tạo Vật. Xuân cảnh là tạm ngừng nghỉ một mùa đông gió rét, để làm lại, sắp xếp lại cho tiết đầu năm, rồi cũng hết Xuân, chuyển lần qua Hạ, Thu, Đông, luân chuyển xoay vần trong cái thiên luân, trong vòng lẩn quẩn. Hết nhân rồi quả, hết quả rồi lại nhân. Hỏi người đời mấy ai hưởng được một mùa Xuân bất tận, mà tránh khỏi Hạ về thiêu đốt, Đông đến cắt thịt se da.

Tuồng đời ám lạnh thặng trầm vui buồn hưng thịnh suy vong là thế. Người tu hành cần phải hướng về cái tâm Xuân.

Tâm xuân là giải thoát mọi ràng buộc, mọi ảnh hưởng bên ngoài biến chuyển: có Xuân tâm, con người mới giải thoát vô ngã, vô chấp, khoan dung, tha thứ. Có Xuân tâm, con người mới có tình thương ở tự đáy lòng, đem ra chan hòa cho muôn người, cho vạn vật. Có tâm xuân mới có thể dẫn dắt dân tộc này ra khỏi cảnh tiêu trầm, hướng dẫn nhân loại tránh khỏi nạn diệt vong.

Cái Xuân tâm ấy là CAO-ĐÀI ĐẠI-ĐẠO, mà dân tộc này đã được THƯỢNG-ĐẾ bố ban. Cái của quý vô giá đó chỉ chờ nơi lòng Xuân của người đời làm cho nó sáng lên, giống cho nó vang lên, bày cho nó tỏ rạng lên.

Vì nuôi dưỡng cái Xuân tâm ấy, lúc sinh thời, Tệ Hữu thường nghiêm ngặt câu nhựt tụng sau đây: "Cao Đài vị xuất thế, ngũ châu tuy đại ngã vô gia", xin tạm dịch là:

Cao Đài nếu chẳng ra đời,

Năm châu tuy rộng, ta người vô gia.

Nhân dịp Xuân về, Tệ Hữu rất hân hoan viếng thăm chư cố hữu và đoàn hướng đạo, chẳng biết chi đền đáp mỗi tình tái ngộ đó, Tệ Hữu xin đem câu nhựt tụng đó làm món quà Xuân cho chư hiền hữu. Một dịp khác rộng thì giờ, sẽ đàm đạo thêm về giáo lý cũng như sứ mạng của Trung Hưng. Xin nhường bút...

(Tiếp Diễn:)

THI:

Những việc từ xưa đã sắp bày,

Nhưng chưa tiện nói để ai hay;

Trở trên con Tạo chia đôi ngã,

Đạo nghiệp linh đình đến nỗi này.

HỘI-PHÁP Phạm Công Tắc, Bàn Đạo chào mừng chư hướng đạo, chư hiền đệ hiền muội. Xin mời an tọa.

Một giờ hội ngộ, tình nghĩa trọn năm. Bàn Đạo vui mừng thấy chư hướng đạo và các em đã làm được những gì cho sáng danh Thầy danh Đạo.

Nhớ lại buổi sinh thời, từ khi được Thượng Đế Chí Tôn ân ban cho sứ mạng, Bàn Đạo trong mấy mươi năm chỉ mới tạo được một Thánh Thể Chí Tôn là Tòa Thánh. Còn mọi sự khác đã sắp bày nhưng chưa kịp thực hiện.

Phần truyền giáo, Bàn Đạo cùng Cao Thượng Phẩm đã lãnh lệnh CHÍ-TÔN, nhưng bao nhiêu sứ mạng đã sắp bày, bao nhiêu kế hoạch đã đặt sẵn, chỉ chờ thời gian tuần tự tiến hành. Nhưng than ôi! Lòng người thì vậy, mà thời cơ chưa được vậy! Phần hành chánh tổ chức guồng máy lãnh đạo như sanh chỉ được ngần ấy, còn phần giáo lý thì chẳng có chi. Cơ Đạo lúc bây giờ luôn luôn ứng phó xoay trở với bao nhiêu áp lực bên ngoài đưa đến. Dầu tài cán đến bậc nào cũng không làm sao tiến hành cho kịp lúc. Có những điều chưa tiện nói cho Hội Thánh được biết, việc ấy mãi đến ngày nay cũng chưa được cùng ai tỏ bày tâm sự, mà đó là điều tai hại vô cùng. Đó là mầm trở ngại cho bước tiến của Đạo ngày nay.

Có một độ nào, Bàn Đạo đã nói với hiền hữu Huệ Lương rằng: chưa có ngày giờ để tu học huyền pháp, nhưng đã là sứ mạng do Chí Tôn sắp định, thì sớm muộn gì ắt cũng an bài, và mọi việc sau này sẽ còn nhiều người kế tiếp.

Chính vì nguyện vọng đó nên ngày Đại Hội Khánh Thành Toà Thánh Tây Ninh, Bàn Đạo đã công bố trước đại hội nhơn sanh rằng Bàn Đạo là người trụ trì, người giữ chùa, người giữ quyền pháp đạo luật cho tất cả nhơn sanh, còn việc phát huy chính nghĩa, phổ truyền chánh giáo là do đoàn hướng đạo ở hậu lai kế tiếp.

Ngày nay, Bàn đạo có một điều hết sức buồn thương là danh Đạo đã sáng, thế đạo đã mở, nhưng tâm đạo còn quá lu mờ. Do đó, đã nảy sanh vì thế lực, vì quyền hành, v.v... đã làm những chương ngại ngăn chặn bước tiến của cơ Đạo.

Ngày xưa, nơi bình thơ, Tôn Tử đã mở đầu một câu: "Công tâm vi thượng, công thành thứ chi".

Đó là nhà nho cách mạng, còn hàng hướng đạo nở lại để thua sao?

Mọi việc đều ở lòng người, mà lòng người là nhơn tâm. Nhơn tâm là Tòa Thánh, là Thánh Thất, là nhơn sanh, là Đạo nghiệp.

Muốn được nhơn tâm, phải tu luyện cho mình cái đức nhơn tâm, mới là thành công vậy. Mà nhơn tâm cũng đồng nghĩa với Tâm Xuân vừa rồi Liễu-Tâm Chơn-Nhơn đã đề cập đến.

Mùa xuân này, Bàn Đạo gửi lời về thăm các hàng Giáo Phẩm lưỡng đài nơi Toà Thánh Tây Ninh. Cầu xin Từ Phụ chan rưới ân lành cho mỗi gia đình, mỗi lòng người đều nảy nở hai chữ Tâm Xuân.

Hẹn còn dịp khác sẽ luận bàn nhiều hơn. Xin nhường bút...

(Tiếp Điểm:)

THI:

*Nữ cũng như nam gánh đạo Trời,
Công nào quả nấy hưởng ai ơi!
Nữ Chung Hòa phải chen chân bước,
Thánh Mẫu Chi khen chẳng tiếc lời.*

LIÊN-HOÀ THÁNH-MẪU Lê Ngọc Trinh chào mừng chư Thiên Mạng, mừng chư huynh tử đệ muội đàn tiên. Chi mừng các em Nữ Chung Hòa.

Đạo nghiệp Nữ Chung Hòa Chi lãnh sứ mạng ngày kia dang dở. Cái danh từ ấy cơ hồ như bị quên lãng lấp vùi dưới lớp bụi của thời gian. Ngày nay, Chi thấy các em đã nhớ đến nó, đem nó lên, lau chùi sạch sẽ và tung tiu đem nó khoe với mọi người.

Các em ơi! Thật là một dịp may mắn, các em chấp sự đã được Thường Vụ Cơ Quan nâng đỡ, vì Cơ Quan là những động năng thúc đẩy nâng đỡ tá trợ cho các em ngày kia sẽ thành hình vững chắc, khỏi e ngại bị một quyền lực nào thống trị.

Các em hãy vui lên, theo đà mà tiến, vì còn nhơn sanh đau khổ, còn lòng đạo chia ly, là sứ mạng Nữ Chung Hòa vẫn còn gánh nặng, hàn gấn bổ khuyết những điều ấy.

Đạo là của vạn loại, không riêng của một ai, mà công quả từng cá nhân bao nhiêu sẽ được hưởng phần bấy nhiêu.

Mùa Xuân về, Chi mừng và cầu chúc các em được vui vẻ, thương yêu, dìu dắt nhau, lấy tình thương lấp những hố chia rẽ, là những chương ngại đã cản trở bước đường các em từ mười mấy năm qua. Hẹn còn ngày tái ngộ, xin nhường bút...

(Tiếp Điểm:)

THI:

*Gởi bạn trên gian một tấm lòng,
Giữa cơn gió rét của tàn Đông;
Nung bầu nhiệt huyết khi Xuân đến,
Đạo nghiệp chờ Xuân sưởi ấm lòng.*

Caο Triều Phát, Tiên Huynh mừng chư Thiên mạng, mừng các em, cả Thanh Thiếu Niên nam nữ.

Tiên Huynh đến với các em trong lúc cuối đông, để cùng các em kiểm điểm lại những quá trình hành Đạo đã qua, ngõ hầu sắp xếp lại, ghi lại, bổ túc lại những ưu và khuyết. Tiên Huynh mời các em an tọa.

Hỡi các em! Năm cùng tháng tận, Tiên Huynh cùng các em ôn lại những bước đường dĩ vãng, ngõ hầu hoạch định cho bước tiến ở tương lai.

Thấm thoát mấy mươi mùa Xuân đã trôi qua, mấy vạn thiều quang vắng bóng, nhìn lại cơ Đạo ngày nay, các em nhìn thấy những gì? Kho tàng Đại Đạo của một thời dĩ vãng còn để lại những chi?

Hỡi các em! Đành rằng dĩ vãng hãy xếp lại, hiện tại phải bày ra, và tương lai là vấn đề quyết định. Đành rằng không một dĩ vãng nào mà không đau buồn, không một kỷ niệm nào mà không nuối tiếc, nhưng việc tiến hóa phải luôn luôn là điều luận cổ suy kim. Hãy tìm trong đó để rút ưu bỏ khuyết.

Nhìn thời gian dài vô tận, cuộc tuần hoàn mãi mãi chuyển luân. Hết Hạ sang Thu, Đông tàn, Xuân đến. Tất cả đều là những chu kỳ lặp lại. Chính vì thế mà vô thủy vô chung trường lưu bất tận.

Đạo cũng thế. Từ khi Đạo khai, thì trước đó Đạo cũng vẫn có và Đạo vẫn còn. Người hành Đạo phải ý thức rằng Đạo luôn luôn vô cùng bất diệt.

Hơn bốn mươi Xuân qua, hồi tưởng lại khi Đại Đạo mới sơ khai, trước đó có những gì? Và sau đó đã làm được việc chi?

Đấng Thượng Đế Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng mở Đạo bình phục lòng người hướng vào nẻo thiện, hòa mình trong ánh sáng thiên nhiên. Từ lòng người đã hòa, đã cùng hướng vào một mục đích, mà thể hiện vào cụ thể hình thức xây dựng các ngôi Thánh Đường uy nghi trang trọng, rực rỡ huy hoàng. Sau các phần xây dựng qui mô đó, là những chương trình hoằng Đạo và phổ độ.

Các em hãy nhìn ra những làn sóng trên mặt đại dương, hết lượn này tiếp nối theo lượn khác. Cuộc đời cũng thế, hết Hạ sang Xuân, hết Xuân sang Hạ. Người hành Đạo phải ý thức rằng Đạo không lặp lại để tiến hóa hơn thì Đạo sẽ tiêu tàn.

Nếu những ai còn say ngủ mà ước vọng ôm choàng cơ Đạo vào cuộc đời hữu hạn của mình, chẳng khác chi trồng cây bá cây tòng trên bàn tay, thì hậu quả sẽ gặp bao nhiêu điều trở ngại trên con đường Đạo lý và sẽ chết dần trong cái mộng ảo của phạm vi chật hẹp.

Tất cả những sự tầm thường ở trong đời đều có khai, có bế, có sanh, có diệt. Không cuộc tiệc nào mà không tàn, không màn hát nào mà không vãn. Nhưng trái lại, Đạo lý đã vượt qua cái tầm thường ấy rồi.

Tiết Xuân đã về với mùa Đông, còn khí lạnh giá buốt. Tiên Huynh đến nói với các em như vậy để các em suy gẫm mọi thời gian cụ thể đâu có chẳng có khúc. Nhưng thật ra, thời gian thực sự vẫn chan hòa,

không chia cắt được. Đừng bảo rằng cuối tháng chạp là cuối Đông, đầu tháng giêng mới là mùa Xuân bắt đầu. Người hành đạo đừng định lệ năm tháng với trách nhiệm người tu hành. Các em hãy bắt đầu tiến tới và nhắm ở thụt lùi. Hãy bắt đầu sáng tạo và ý thức lập lại.

Nhân tâm là mảnh đất vạn năng, mà bất cứ vấn đề nào trên cuộc đời này đều là cây cỏ. Tôn giáo cũng là một cỏ thụ như bao nhiêu cỏ thụ khác. Nếu dưới không rễ ăn sâu, không phù sa màu mỡ, trên không đơm hoa kết quả, thì trăm năm nữa, ngàn năm nữa, cũng không thành khu rừng trăm hoa muôn sắc được.

Giai đoạn đầu, và cũng là giai đoạn luôn luôn phải kiểm chứng nhân hòa. Đừng bảo phải nhân hòa lúc này mà không nhân hòa lúc khác. Có dòng nước nào khoảng cách mà chảy được. Có cội cây nào lúc hút phân lúc không bao giờ.

Tiên Huynh muốn trao cho các em vấn đề cuối năm và cũng là đầu năm là "NHÂN HÒA".

Một giọt nước không làm thủng một viên đá, nhưng nếu giọt này chồng lên giọt khác, cho tới một khi nào đó, sẽ xô tường ngăn cách, đổ núi chường ngại. Không gì làm không được.

Một luồng gió thổi qua, xoa dịu nhẹ nhàng, nhưng nếu luồng gió này hợp với luồng gió khác, âu là những trận dông mạnh quét sạch bợn từ lâu.

Tiên Huynh muốn các em cũng vậy. Hãy là nước và hãy là gió. Lúc dịu hiền phải dịu hiền hơn tất cả, lúc uy nghiêm phải uy nghiêm hơn tất cả. Đừng vẽ bức tranh cố ý đặt tinh thần có quyền hạn bảo thủ

vào đó, vì chỉ nó vẫn là một bức tranh. Các em hãy đem bức tranh vạn sắc của thiên nhiên miên viễn đổi thay tiến hóa làm bức tranh của mình.

Giờ đây các em hãy nghĩ kỹ, tạo thế nhân hòa, bình phục nhơn tâm, lập thành một thế giới đạo đức, không hẳn là một điều khó.

Tiên Huynh muốn các em hãy nghĩ đến người chăn lừa. Khi đặt bó cỏ trước mặt con lừa, nó sẽ theo bước chân của người chăn từng bước một. Nếu vô ý đặt bó cỏ dưới chân con lừa, nó sẽ nằm đó mà ăn cho kỳ hết. Nếu các em không nhìn về một hướng nào, không chỉ về một hướng nào, thì không ai nhìn và theo hướng của các em.

Sở dĩ Đấng Thượng Đế đem Đạo lý của con người đặt trước con người, là muốn gây ý thức hệ cho sự sinh tồn nhân loại trong tình Tạo Hóa vô biên, mà mỗi con người đều có và liên hệ với nhau. Thế nên người sứ mạng phải có một hải đăng để tàu bè đổ hướng.

Tạo thế nhân hòa, bình phục nhân tâm, mà không đạo đức chánh nghĩa, chẳng khác nào vượt sa mạc, lội suối băng ngàn để tìm kho vàng trong ảo ảnh.

Đừng mua chuộc thiên hạ bằng hữu hạn, vì những cái hữu hạn sẽ trở về cho hữu hạn. Khi cái hữu hạn đã hết, thiên hạ sẽ bỏ các em.

Đông tàn, Xuân đến, mấy mùa Đông, mấy mùa Xuân. Đạo đức không tạo được thế nhân hòa, không bình phục được nhơn tâm, loài người không nhìn nhận, không thực hiện đạo đức, chánh đạo, tôn giáo chỉ là tôn giáo, hỗn độn vẫn là hỗn độn, nhân

loại sẽ theo Đông mà tàn, cơ tận diệt sẽ theo Xuân mà đến. Đó là lẽ dĩ nhiên trong nhận xét của mọi người.

Tiên Huynh xưa cũng như các em, học đạo, hành đạo, hướng đạo và lãnh đạo. Ai cũng có bốn phận sứ mạng và phạm vi cả. Đấng Thượng Đế đem ban cho hơn loại những giọt nước hồi sinh trong cơn cấp tử, thì các em cùng tất cả mọi người đều được hứng lấy giọt nước và có trách nhiệm đem chia sót cho mọi người.

Giờ đây Tiên Huynh và các em chỉ cách nhau về hình thể huyết nhục, nhưng chí hướng và sứ mạng đều cũng như nhau.

Xuân về, Tiên Huynh gọi gắm dòng tâm đạo cho người tâm đạo Thiên ân sứ mạng cùng các em Thanh Thiếu Niên:

GIÁN VẬN LIÊN HOÀN KHÚC:

*Đông hoàn giục vó đến trần gian,
Gieo rắc hương xuân vạn nẻo đàng;
Cho thấm lòng người quên khổ lụy,
Cho nồng khí lạnh đón Xuân sang.
Mây hồng đậm nét Thiên quang,
Cỏ cây hoa quả giang san tươi màu.
Thiền quang thấm thoát có bao lâu,
Người bước chơn đi kẻ đến sau;
Luân chuyển cõi đời trong lý đạo,
Mà dòng lịch sử khéo cơ cầu.
Ai quen với khách ngũ châu,
Cho ta nhắn gửi đôi câu tâm tình.
Lữ khách bốn ba lối gập ghềnh,
Về đây sum hiệp mái gia đình;
Một Trời một đất một non nước,*

*Nói đặng cùng ai nghĩa đệ huynh.
Trên đời ai kẻ trường sinh,
Ai gieo cái giống bất bình nhơn gian.
Nếu chẳng Đông về Xuân chẳng sanh,
Để ai xoay đặng mấy tuần hoàn;
Trăm năm rồi cũng muốn như một,
Mua chác làm chi chuyện khôn nần.
Sanh vào trong cái hiệp tan,
Ra đem đạo lý về mang chi rằng.
Thánh Đức hùng anh có có chẳng?
Đứng lên xây dựng cõi dinh hoàn;
Cho Xuân hòa lẫn Thu Đông Hạ,
Mưa móc thanh bình sớm rười chan
Ai về quê cũ Hậu Giang,
Cho ta nhắn gửi vài hàng tâm thơ.
Đã mấy mươi năm luống đợi chờ,
Đèn Trời soi sáng cảnh bùn nhơ;
Tiếng còi báo hiệu ngày quang đặng,
Nhấn nhủ nhau gìn mối Đạo cơ.
Đêm đông gió lạnh sao mờ,
Ai về Thánh địa ta nhờ chút tin.
Trời Nam mở cửa đón bình minh,
Nhơn loại đua chen thoát mộng huynh;
Cất bước lên đường về lối cũ,
Thoát vòng ô trọc kiếp phù sinh.
Đạo tâm sứ mạng là mình,
Gội ân Thượng Đế nặng tình nhơn sanh.
Đã trải qua rồi mấy khúc quanh,
Can trường rửa sạch vết hôi tanh;
Vùi thân sá quản ngoài biên địa,
Đạo nghiệp ngày mai chưa phải tình.*

Con đường cứu cánh nhơn sanh,
 Thiên phong sứ mạng Trời dành cho ai?
 Trên bốn mươi năm chịu nạn dày
 Một mùa Xuân mới trở về đây;
 Thế gian đặt hết niềm hy vọng,
 Trở gót cùng chung Thánh địa Thầy.
 Nam Bang Thánh địa Cao Đài,
 Là nơi vạn giáo thi tài lập công.
 Trăm hoa đua nở giữa trần hồng,
 Bát ngát mùi hương tỏa núi sông;
 Thường một mùa Xuân vui đạo đức,
 Dẫn lòng nhớ nẻo đến Tiên Ông.
 Ngâm câu chánh đạo trường tồn,
 Hỡi người hướng đạo gọi hồn vạn bang.

Hỡi chư hiền hữu! Hỡi các em! Mùa xuân
 đến, Tiên Huynh thay mặt cho các bậc Tiền Bối Đại
 Đạo quá vãng, đến tâm tình đạo sự cùng chư hiền
 hữu và các em. Tiên Huynh rất vui mừng nhận thấy
 sự hiện diện đông đủ của chư hiền hữu và các em đã
 nói lên được tấm lòng thương Thầy mến đạo, dốc
 đem lại niềm hòa khí tương thân tương trợ liên ái lẫn
 nhau. Được như vậy thì lo gì sang năm Mậu Thân cơ
 đạo không tiến theo ý nguyện.

Các em luôn luôn nhớ rằng: Đời người hữu
 hạn, đạo lý trường tồn. Hãy tạo lập cho đời mình một
 đạo nghiệp để lại cho ngày mai, mới khỏi uổng một
 kiếp vi nhơn, khỏi hoài công dung dưỡng cho cái
 nhục thể trong khoảng đời mấy mươi năm cơ cực.

Lời đã dài, tình Đạo chưa dứt, Tiên Huynh
 hẹn còn ngày tái ngộ. Cầu xin Đấng Từ Phụ ban ơn
 lành cho chư hiền hữu và các em được một mùa xuân

đầy ý nghĩa, tình thương và đạo lý.

THI:

Xuân về gọi lại tấm tình thương,
 Cho cả đàn em bước dặm trường;
 Buổi thế gia công hành đạo nghĩa,
 Rồi sau hội ngộ cảnh Thiên Đường.

Tiên Huynh chào tạm biệt đoàn hướng đạo,
 chư hiền hữu và các em, Tiên Huynh lui gót, thẳng...

Văn Phòng
 PHỔ THÔNG GIÁO LÝ
 CAO ĐÀI GIÁO VIỆT NAM
 Thừa Trích Lục
 HUỆ LƯƠNG (Trần Văn Quế)
 HUỲNH CHƠN (Tạ Đăng Khoa)
 (Các tín đồ thiện tâm ấn tống)

đã kiểm duyệt:

Thiên Lý Đàn, Tý thời Mừng 1 tháng 7 Mậu Thân
 (24-7-1968)

ĐỨC ĐÔNG PHƯƠNG CHUỖNG QUẢN